

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG**

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG
(1954 - 2016)**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2018**

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên.

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ XUẤT BẢN

Nông Thị Hồng Khuyên:

Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường.

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

1 - *Nông Thị Hồng Khuyên*

Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường: Trưởng ban

2 - *Nguyễn Hữu Thắng*

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy,

Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường: Phó ban

3 - *Đặng Ngọc Sơn*

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường: Phó ban

BAN BIÊN SOẠN

1 - TS. Nguyễn Xuân Minh (Chủ biên):

Chương III (mục II), Chương IV và Kết luận

2 - Nguyễn Văn Thắng: *Chương II, Chương III (mục I) và Phụ lục*

3 - Vũ Thanh Khôi: *Mở đầu và Chương I*

4 - Nguyễn Đức Hạnh: *Phụ lục*

HOÀN CHỈNH BẢN THẢO

TS. Nguyễn Xuân Minh

Nguyễn Văn Thắng

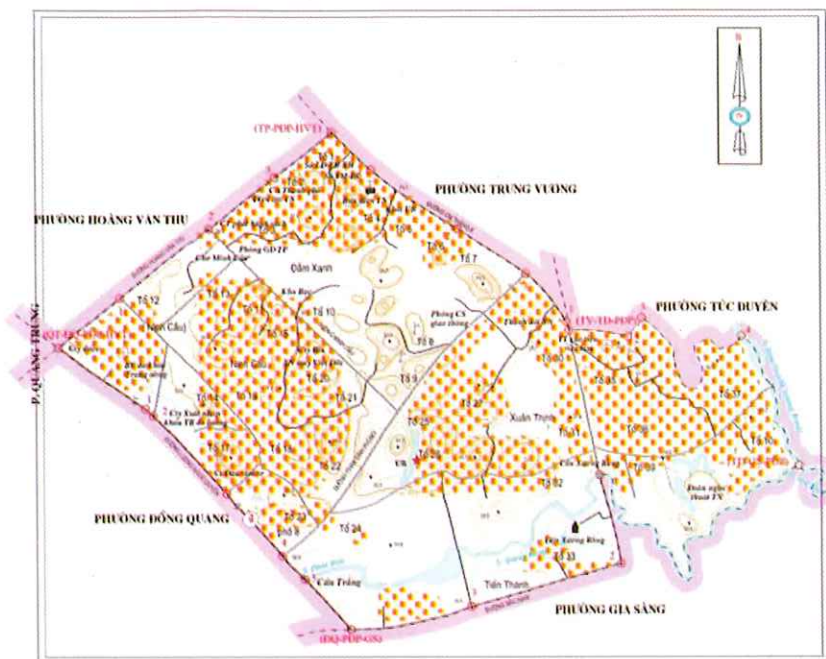
Nông Thị Hồng Khuyên

MÃ SỐ: 02 - 229
ĐHTN - 2018



Chủ tịch Hồ Chí Minh

LƯỢC ĐỒ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG



MỘT SỐ PHẦN THƯỞNG



Năm 2004, nhân dân và cán bộ phường Phan Đình Phùng được Chính phủ tặng Cờ Thi đua về thành tích *Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua*.



Ngày 13/10/2013, nhân dân và cán bộ phường Phan Đình Phùng được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1867/QĐ - TTg tặng Bảng khen về thành tích trong công tác từ năm 2010 đến năm 2012.



Đảng bộ phường Phan Đình Phùng được Tỉnh ủy Thái Nguyên tặng Cờ Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu xuất sắc 5 năm 1998 - 2002.



Năm 2013, nhân dân và cán bộ phường Phan Đình Phùng được Bộ Công an tặng Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*.

LỜI GIỚI THIỆU

Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tiền thân là Chi bộ Long Thành, được thành lập cuối năm 1954, lãnh đạo nhân dân 3 phố Tân Long, Tân Thành, Đội Cấn thuộc thị xã Thái Nguyên. Cuối năm 1958, khu phố Phan Đình Phùng được thành lập, địa giới bao gồm 3 phố do Chi bộ Long Thành lãnh đạo (Tân Long, Tân Thành, Đội Cấn). Trên cơ sở Chi bộ Long Thành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ra quyết định thành lập Chi bộ khu phố (nay là Đảng bộ phường) Phan Đình Phùng.

Trải qua chặng đường lịch sử 62 năm xây dựng, phát triển (1954 - 2016), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng Thị xã, Thị ủy, Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng đã vừa xây dựng, vừa lãnh đạo nhân dân các phố (khu phố, tiểu khu, phường) thực hiện thắng lợi mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và không ngừng lớn mạnh, trưởng thành.

Nhằm dựng lại quá trình xây dựng, trưởng thành của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng, làm tài liệu góp phần giáo dục lịch sử, truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn phường, thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Tỉnh ủy Thái Nguyên *Về tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2010 - 2016*, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phan Đình Phùng khóa XIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) tổ chức nghiên cứu, biên

soạn, xuất bản và phát hành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ phường Phan Đình Phùng (1954 - 2016)*.

Về cấu trúc, ngoài *Lời giới thiệu, Mở đầu, Kết luận* và *Phụ lục*, cuốn sách gồm có 4 chương, tái hiện lại một cách tương đối khách quan, khoa học quá trình 62 năm (1954 - 2016) xây dựng, trưởng thành của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng. Cuốn sách đã ghi lại kết quả lãnh đạo của Đảng bộ và những thành tích, đóng góp to lớn của nhân dân trên địa bàn phường vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc trong các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, bảo vệ biên cương Tổ quốc và công cuộc xây dựng, đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ngày nay. Cuốn sách cũng ghi lại cả những mặt chưa thành công của Đảng bộ trong công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên và tổ chức lãnh đạo nhân dân trên địa bàn thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Cuốn sách chỉ rõ 3 bài học kinh nghiệm của Đảng bộ trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng; rèn luyện cán bộ, đảng viên trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức; vận dụng đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết của các đảng bộ cấp trên vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương trong từng thời kì lịch sử. Với các nội dung và ý nghĩa đó, cuốn sách là một tài liệu quan trọng để giáo dục lịch sử, truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường; là tài liệu để các cấp bộ đảng trong Đảng bộ phường nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác xây dựng Đảng bộ phường ngày càng trong sạch vững mạnh.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách, Đảng ủy phường, Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Thường vụ - trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên; sự giúp đỡ nhiệt tình, trách nhiệm của các đồng chí cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, đặc biệt là các đồng chí cán bộ lãnh đạo Chi bộ, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng các thời kì. Nhân dịp xuất bản và phát hành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ phường Phan Đình Phùng (1954-2016)*, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phan Đình Phùng trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên và các đồng chí cán bộ lãnh đạo qua các thời kì.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, sưu tầm tư liệu và biên soạn cuốn sách, do nguồn tư liệu thành văn, nhất là tư liệu từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX trở về trước không được lưu giữ, nên chắc chắn nội dung cuốn sách còn có những khiếm khuyết. Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Chỉ đạo và Ban Biên soạn cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ phường Phan Đình Phùng (1954-2016)* rất mong nhận được sự góp ý của cán bộ, đảng viên, nhân dân cùng các bạn đọc xa gần.

T/M ĐẢNG ỦY PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG

Bí thư

Nông Thị Hồng Khuyên

Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I - Quê hương

Phường Phan Đình Phùng là một trong những phường trung tâm của thành phố Thái Nguyên; phía Đông giáp phường Túc Duyên, phía Đông Bắc giáp phường Trưng Vương, phía Tây Bắc giáp phường Hoàng Văn Thụ, phía Tây Nam giáp phường Đồng Quang, phía Nam giáp phường Gia Sàng.

Địa hình của phường Phan Đình Phùng tương đối bằng phẳng, dốc dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam. Vùng đất phường Phan Đình Phùng xưa kia là những đồi bát úp xen giữa là những thung lũng với những con lạch nhỏ.

Sau khi thực dân Pháp đặt ách thống trị trên địa bàn tỉnh, từ đầu thế kỉ XX, cùng với việc mở rộng các cơ sở dịch vụ, diện mạo đô thị của tỉnh Thái Nguyên từng bước hình thành: Từ khu vực phường Trưng Vương (ngày nay), mở rộng dần về phía Tây Nam, trong đó có một phần nhỏ diện tích khu vực phía Đông Bắc phường Phan Đình Phùng (ngày nay) là vùng đất thuộc xóm Đầm Xanh, Đầm Đục của xã Phủ Liễn xưa (nay thuộc địa phận các tổ dân phố số 4, 5, 10). Khi đó, nhà cửa ở đây được xây dựng trên những mỏm đồi, xung quanh có ao và các con lạch nhỏ bao bọc. Vào khoảng những năm từ 1910 đến 1915, thực dân Pháp huy động dân phu và bắt những người từ

bị giam giữ ở nhà tù Thái Nguyên đến san lấp dần các mỏm đồi giáp với khu trung tâm tỉnh lỵ, làm cho địa hình bằng phẳng dần. Khu vực phía Tây phường vẫn là những dải đồi thấp, được cư dân khai phá, san lấp thành những thửa ruộng trồng lúa và hoa màu...

Sau ngày hòa bình lập lại (21/7/1954), để phục vụ nhiệm vụ xây dựng và mở rộng thị xã (theo Quyết định số 114/CP ngày 19/10/1962 của Hội đồng Chính phủ là thành phố) Thái Nguyên, nghĩa địa Thành phố được chuyển từ khu vực Âm Hồn vào Dốc Lim. Việc san lấp các đồi gò trên địa bàn vùng đất Phan Đình Phùng tiếp tục được thực hiện. Các cánh đồng Minh Cầu, Đầm Xanh, Đầm Đục, nay đã thành khu dân cư. Cánh đồng Bèn (rộng trên 45 ha) là cánh đồng lớn nhất giáp khu vực nội thị thành phố Thái Nguyên hiện nay đã trở thành khu dân cư hồ Xương Rồng. Núi Cô Kê ⁽¹⁾ (nằm trên địa bàn Tổ

⁽¹⁾ Trước Cách mạng tháng Tám, người Pháp cho đặt trên đỉnh núi Cô Kê một đài quan sát. Sau Cách mạng tháng Tám 1945, đài quan sát này bị phá bỏ. Đầu năm 1948, Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh cho đặt đài quan sát trên đỉnh núi Cô Kê để quan sát máy bay địch (bằng mắt và bằng tai). Ông Mạc Văn Thơm là người được giao nhiệm vụ quan sát máy bay địch và đánh kẻng báo động trên đài quan sát Cô Kê từ năm 1948 đến kết thúc kháng chiến chống Pháp (7/1954). Ông Mạc Văn Thơm được nhân dân thị xã rất tin tưởng và quý trọng. "*Tiếng kẻng ông Thơm*" đã giữ sự sống cho dân. Ông Mạc Văn Thơm được Nhà nước tặng *Huân chương Kháng chiến hạng Ba* và được nhiều thế hệ lãnh đạo tỉnh và thành phố trân trọng. Ngày 10/12/1962, núi Cô Kê được Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1073/VX công nhận là *Di tích kháng chiến*.

Trong những năm trực tiếp chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ (1965 - 1975), trên đỉnh núi Cô Kê, Thành đội Thái Nguyên đặt đài quan sát và còi báo động phòng không. Khi có máy bay địch, tiếng còi báo động phòng không vang xa tới 15km. Tiếng còi là hiệu lệnh chiến đấu cho các lực lượng phòng không; là lệnh xuống hầm trú ẩn tránh

Dân phố số 1 phường Phan Đình Phùng) điểm cao quan trọng, có giá trị trong lĩnh vực quân sự cũng được san phẳng.

Trước yêu cầu của việc đô thị hóa, diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn phường được thu hẹp nhanh chóng. Tổng diện tích đất của phường là 2,7 km². Trong đó, đất nông nghiệp từ 5,24 ha năm 2010, giảm xuống 2,54 ha năm 2014; đất ở từ 139,52 ha năm 2010, tăng lên 140,60 ha năm 2014; đất lâm nghiệp 0,95 ha, đất nuôi trồng thủy sản 0,22 ha, đất chuyên dùng (bao gồm cả đất tôn giáo tín ngưỡng, đất nghĩa trang nghĩa địa, đất sông suối và mặt nước chuyên dùng) giảm từ 122,83 ha năm 2010, xuống 85,64 ha năm 2014 ⁽¹⁾.

Trên địa bàn phường có hai con suối nhỏ. Suối Đầm Xanh (còn gọi là ngòi), khởi nguồn từ cánh đồng Minh Cầu (sau chân núi Cô Kê) chảy qua địa phận các xóm Đầm Xanh, Đầm Đục, cánh đồng Bèn thuộc xã Gia Sàng (cũ) nay là khu dân cư hồ Xương Rồng (thuộc phường Phan Đình Phùng), qua cầu Bống Tối, xóm Thái Ninh (nay là các tổ Dân phố 36, 37 phường Phan Đình Phùng), cánh đồng Hai Dốc (phường Túc Duyên), đến chân núi Tiện (phường Gia Sàng) hợp lưu với suối Xương Rồng chảy qua cánh đồng Túc Tiến (phường Túc Duyên) ra sông Cầu. Suối Đầm Xanh là dòng chảy chính tiêu thoát nước về mùa mưa cho cả khu vực xóm Minh Cầu, cánh đồng Đầm Xanh, khu dân cư Đầm Đục, cánh đồng Bèn và

thương vong cho các tầng lớp nhân dân khi máy bay địch đánh phá. Cuối năm 1972, trong lòng núi Cô Kê là hầm địa đạo đặt Sở Chỉ huy phòng không của tỉnh và thành phố.

⁽¹⁾ Chi cục Thống kê thành phố Thái Nguyên : *Các chỉ tiêu kinh tế xã hội thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2010 - 2015*, xuất bản năm 2015, trang 22, 26.

Hai Dốc. Trước đây, con suối này có chiều rộng khoảng từ 3m đến 5m và chiều dài khoảng 3km. Đến nay, đoạn suối Đầm Xanh trên địa bàn phường Phan Đình Phùng đã được cải tạo, xây dựng kiên cố bằng cống hộp.

Suối Xương Rồng khởi nguồn từ xóm Phú Thái (nay thuộc phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên), chảy theo hướng Tây - Đông qua cánh đồng Hợp tác xã Thống Nhất, phường Đồng Quang, cắt ngang đường Lương Ngọc Quyến (cầu Xuân Thịnh), vào cánh đồng Xuân Tiến Thịnh (phường Phan Đình Phùng), cắt ngang đường Cách mạng Tháng Tám, vào Soi Quýt hợp lưu với suối Đầm Xanh ở chân núi Tiện chảy ra sông Cầu. Suối Xương Rồng có chiều dài khoảng 4 km, có tác dụng thoát nước mưa cho toàn bộ cánh đồng và khu dân cư Phú Thái, khu vực phía Nam phường Đồng Quang, các tổ dân cư phía Nam, phía Đông phường Phan Đình Phùng. Vào mùa khô lòng suối cạn, có thể lội qua. Vào mùa mưa, suối có độ sâu trung bình 1,2 m; gặp mưa lớn, nước có thể dâng lên tới 2 m; khi lũ về, lòng suối có chỗ sâu hơn 3 m. Ngày nay, nửa phần đầu nguồn suối Xương Rồng đã bị lấp và thay vào đó là hệ thống cống thoát nước có khẩu độ 2 m; dòng suối chỉ còn từ cầu Xương Rồng đến núi Tiện, nhưng bị bùn đất bồi lắng và thu hẹp, ô nhiễm nặng nề.

Trải qua các thời kì lịch sử, quá trình hình thành và phát triển, ranh giới, tên gọi của vùng đất phường Phan Đình Phùng ngày nay cũng có nhiều thay đổi. Theo sách *Đồng Khánh địa dư chí* (1888) và sách *Tên làng xã và địa giới các tỉnh Bắc Kỳ* (1928), từ cuối thế kỉ XIX, vùng đất phường Phan Đình

Phùng ngày nay nằm trên địa bàn tổng Túc Duyên, huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾. Trong đó, phần đất khu vực phía Đông (khu Âm Hồn) là nghĩa địa của tỉnh lỵ. Khu vực xóm Đầm Xanh, Đầm Đục thuộc làng (xã) Phù Liễn; phần đất khu vực Đông Nam từ phòng tuyến Gia Sàng (nay thuộc đất Trường Trung học cơ sở Nha Trang) đến hết cánh đồng Bèn (nay là khu dân cư hồ Xương Rồng) thuộc đồn điền Gia Sàng, xã Túc Duyên⁽²⁾. Phần đất khu vực phía Tây (nay là phần đất của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên) thuộc đồn điền Képle.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Cán bộ Bắc Kỳ của Đảng Cộng sản Đông Dương (họp từ ngày 10, đến ngày 11/9/1945), tổ chức hành chính cấp tổng trên địa bàn tỉnh được bãi bỏ hoàn toàn⁽³⁾. Các làng trong các tổng trước đó được lựa chọn để thành lập đơn vị hành chính trực tiếp dưới cấp huyện gọi là xã. Vùng đất

(1) Theo sách *Đồng Khánh địa dư chí* của Quốc sử quán triều Nguyễn (1888), khi đó tổng Túc Duyên có 9 xã, thôn, trang, phường là: Xã Túc Duyên, xã Đồng Mỗ, xã Phù Liễn, xã Thịnh Đán, xã Sa Kệt (Sà Cật), xã Lưu Xá, thôn Xuân Quang, trang Mỗ Thượng và phường Đồng Hòa.

Theo sách *Tên làng xã và địa giới các tỉnh Bắc Kỳ năm 1928* của tác giả Ngô Vi Liễn, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin, Hà Nội 1999, tổng Túc Duyên lúc này có 15 làng, xã gồm Túc Duyên, Thái Ninh, Cam Giá, Lưu Xá, Đồng Mỗ, Phù Liễn, Quang Vinh, Thịnh Đán, Sà Cật, Tân Cương, Ý Na, Tân Thành, Thịnh Đức, Cương Lãng, Phúc Xuân.

(2) Theo *Lịch sử Đảng bộ phường Gia Sàng (1946 - 2011)*, trang 7,8,9.

(3) Nghị quyết án Hội nghị cán bộ Bắc Kỳ của Đảng Cộng sản Đông Dương họp từ ngày 10 và 11/9/1945 quyết nghị: Thống nhất giữa các Ủy ban (sự chỉ huy nhân dân cấp xã, phủ, tỉnh và Bắc Bộ). Bỏ cấp bộ Ủy ban nhân dân tổng cho công việc được nhanh chóng. Ủy ban nhân dân tỉnh phải phái người đi kiểm soát các Ủy ban nhân dân huyện và làng. Mở các lớp huấn luyện cách thức tổ chức Ủy ban nhân dân ở làng và ở huyện - Văn kiện Đảng toàn tập, tr. 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000.

phường Phan Đình Phùng ngày nay thuộc 3 xã Phù Liễn, Gia Sàng, Đồng Quang của huyện Đồng Hỷ. Trong đó, phần đất khu vực phía Đông (gồm khu Âm Hồn, xóm Đầm Xanh, Đầm Đục) vẫn thuộc xã Phù Liễn; phần đất khu vực Đông Nam (từ phòng tuyến Gia Sàng đến hết cánh đồng Bèn) thuộc xã Gia Sàng; phần đất còn lại ở khu vực phía Tây thuộc xã Đồng Quang.

Đầu năm 1949, thị xã Thái Nguyên tạm thời giải thể; ba xã Đồng Quang, Phù Liễn, Gia Sàng sáp nhập thành xã Hiệp Hòa, huyện Đồng Hỷ. Cuối năm 1953, thị xã Thái Nguyên được tái lập. Xã Phù Liễn và một phần xã Gia Sàng (khu vực hai bên đường Cách mạng tháng Tám ngã ba Gia Sàng hiện nay) được tách khỏi xã Hiệp Hòa của huyện Đồng Hỷ về trực thuộc thị xã Thái Nguyên. Thị xã Thái Nguyên có *“địa dư từ Cầu Lòang đến hết phố Quan Triều dài 8 km; từ Nhà Bò qua cầu Gia Bẩy đến hết phố Chùa Hang dài 7 km”*⁽¹⁾, được chia thành 10 phố (Bến Tượng, Hùng Vương, Phù Liễn, Tân Long, Tân Thành, Đội Cấn, Chiến Thắng, Gia Bẩy, Quán Triều, Quang Trung). Cuối năm 1958, từ 10 phố, thị xã Thái Nguyên tổ chức lại thành 4 khu phố (Phan Đình Phùng, Hoàng Văn Thụ, Trưng Vương và Đội Cấn). Khu phố Phan Đình Phùng gồm 3 phố Tân Long, Tân Thành, Đội Cấn⁽²⁾.

(1) Theo Báo cáo số 150, ngày 29/1/1955 của Ban Cán sự Đảng thị xã Thái Nguyên.

(2) Phố Đội Cấn (hai bên đường Cách mạng Tháng Tám khu Gia Sàng), phố Tân Long (hai bên đường Cách Mạng Tháng Tám từ Bưu điện tỉnh đến Điện lực Thành phố), phố Tân Thành (hai bên Quốc lộ 3 từ cầu Xương Rồng đến đường rẽ vào Sân Vận động).

Để đáp ứng yêu cầu và điều kiện phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của Thị xã và Khu Gang thép Thái Nguyên, ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 114/CP thành lập thành phố Thái Nguyên, gồm 5 khu phố (Hoàng Văn Thụ, Đội Cấn, Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Lưu Xá), 1 thị trấn (Trại Cau) và 6 xã (Đồng Quang, Quang Vinh, Đồng Bẩm, Túc Duyên, Gia Sàng, Cam Giá).

Đầu năm 1965, thực hiện Quyết định số 138/QĐ-UB, ngày 22/2/1964 của Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên giải thể 5 khu phố, tổ chức thành 18 tiểu khu⁽¹⁾, với 35 khối phố. Trong đó, khu phố Phan Đình Phùng tách thành 2 tiểu khu Phan Đình Phùng và Bắc Nam, với 2 khối phố 29 và 30.

Sau ngày hai tỉnh Bắc Cạn, Thái Nguyên sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo địa giới hành chính mới (1/7/1965), Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái chia nội thành thành phố Thái Nguyên thành 3 khu: Bắc, Trung Tâm và Nam. Tiểu khu Phan Đình Phùng và tiểu khu Bắc Nam thuộc khu Trung Tâm⁽²⁾.

⁽¹⁾ - 18 tiểu khu gồm: 1- Hoàng Văn Thụ, 2 - Phan Đình Phùng, 3- Bắc Nam (tách ra từ khu phố Phan Đình Phùng), 4 - Hùng Vương, 5- Tân Long (hai bên Quốc lộ 3 từ phố Quán Triều đến Cầu số 5), 6- Quán Triều (phố Quán Triều tách ra từ khu phố Hoàng Văn Thụ), 7- Thống Nhất, 8 - Chiến Thắng (phố Chiến Thắng tách ra từ khu phố Hoàng Văn Thụ), 9- Trưng Vương, 10- Độc Lập, 11- Trung Thành, 12- Ba Cống, 13- Tân Quang, 14- Hương Sơn, 15- Tích Lương, 16- Vó Ngựa, 17- Phú Mỹ, 18- Lưu Xá (sau ngày máy bay đánh phá cầu Gia Bấy (17/10/1965) tiểu khu Bắc Nam sáp nhập vào tiểu khu Phan Đình Phùng và tiểu khu Hoàng Văn Thụ tách thành tiểu khu Hoàng Văn Thụ và tiểu khu Đội Cấn sơ tán).

⁽²⁾ - 6 tiểu khu Trung tâm gồm: 1 - Hoàng Văn Thụ, 2 - Hùng Vương, 3 - Trưng Vương - sơ tán Linh Sơn, 4 - Chiến Thắng, 5 - Phan Đình Phùng, 6 - Bắc Nam.

Thực hiện Quyết định số 21/TCCQ, ngày 23/1/1973 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, tháng 3/1973, thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể 18 tiểu khu, tạm thời tổ chức lại thành 10 tiểu khu và thành lập 10 Ban Hành chính Tiểu khu (trong đó, có tiểu khu và Ban Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng)⁽¹⁾. Tiếp theo, thực hiện Quyết định số 388/TCCQ, ngày 7/8/1974 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, thành phố Thái Nguyên chính thức thành lập 10 tiểu khu⁽²⁾ (mỗi tiểu khu thành lập 1 cơ quan đại diện của Ủy ban Hành chính Thành phố gọi là *Ban Đại diện Hành chính tiểu khu*).

Thực hiện Quyết định số 276/TC-UB, ngày 5/9/1981 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái (có hiệu lực từ ngày 6/3/1981), 10 Ban Đại diện Hành chính tiểu khu của thành phố Thái Nguyên được đổi tên thành 10 Ủy ban nhân dân phường⁽³⁾. Thực hiện Quyết định số 334/QĐ-UBTP ngày 29/9/1984 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về điều chỉnh địa giới các phường, từ ngày 29 đến ngày 31/10/1984, phường Phan Đình Phùng vừa bàn giao, vừa tiếp nhận đất và dân cư của phường Hoàng Văn Thụ, xã Đồng Quang, phường Trưng Vương, xã Túc Duyên, xã Gia Sàng và

(1) - 10 tiểu khu, gồm: Tân Long, Quán Triều, Chiến Thắng, Hoàng Văn Thụ, Trưng Vương, Phan Đình Phùng, Phú Xá, Trung Thành, Tân Sơn và Hương Sơn.

(2) - 10 tiểu khu, gồm: Tân Long, Quán Triều, Chiến Thắng, Hoàng Văn Thụ, Trưng Vương, Phan Đình Phùng, Phú Xá, Trung Thành, Hương Sơn, Tân Thành (Tân Sơn).

(3) - 10 Ủy ban nhân dân phường, gồm Tân Long, Quán Triều, Hoàng Văn Thụ, Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Chiến Thắng, Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Hương Sơn.

phường Phú Xá. Sau khi bàn giao, tiếp nhận, phường Phan Đình Phùng có diện tích 3,4864 km², dân số 1.078 hộ, với 7.093 nhân khẩu.

Ngày 30/5/1985, Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định số 74/UB-QĐ điều chỉnh địa giới một số xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên. Theo đó, phường Phan Đình Phùng có phía Đông giáp các phường Trưng Vương, Gia Sàng, Túc Duyên; phía Tây giáp phường Đồng Quang; phía Nam giáp phường Gia Sàng; phía bắc giáp phường Hoàng Văn Thụ. Từ đây, địa giới hành chính phường Phan Đình Phùng ổn định.

II - Con người và truyền thống

Lịch sử hình thành và phát triển phường Phan Đình Phùng gắn liền với quá trình phát triển của tỉnh lỵ Thái Nguyên. Đầu thế kỉ XIX, thủ phủ của trấn Thái Nguyên được đặt tại xã Bình Kỳ, tổng Thượng Giã, huyện Thiên Phúc, trấn Kinh Bắc (nay thuộc huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội). Năm Gia Long thứ 12 (1813), thủ phủ của trấn Thái Nguyên được chuyển về xã Đồng Mỗ, tổng Túc Duyên, huyện Đông Hỉ (nay là vùng đất giáp giới phường Túc Duyên và phường Trưng Vương). Tuy nhiên, cư dân của tỉnh lỵ Thái Nguyên khi đó nói chung, vùng đất phường Phan Đình Phùng nói riêng vẫn rất thưa thớt.

Sau khi hoàn thành việc đánh chiếm thành Thái Nguyên (5/1884), thực dân Pháp từng bước tổ chức tuyển mộ công chức, xây dựng bộ máy chính quyền; tuyển mộ binh lính, cảnh sát bảo vệ hệ thống chính quyền và đàn áp phong trào

đấu tranh của nhân dân ta; tuyển mộ dân phu từ các tỉnh khác về khai phá đất đai, lập các đồn điền, khu mỏ; xây dựng nhà tù để giam giữ những người yêu nước chống đối chính quyền bảo hộ và tù thường phạm... Cùng với sự gia tăng dân số, khu vực nội thị ngày càng mở rộng và sầm uất. Ngày 28/4/1938, Thống sứ Bắc Kỳ ra Nghị định số 2046 thành lập thị xã Thái Nguyên gồm 3 khu phố: Đệ nhất, Đệ nhị và Đệ tam.

Sau ngày Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946), nhân dân nhiều tỉnh đồng bằng Bắc Bộ tản cư lên Thái Nguyên, trong đó có vùng đất phường Phan Đình Phùng ngày nay.

Từ khi Khu Tự trị Việt Bắc thành lập (tháng 7/1956), nhiều cán bộ ở các tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang về công tác tại các cơ quan Khu và các trường học, bệnh viện,... chuyển cư cả gia đình về khu vực nội thị Thái Nguyên và vùng phụ cận. Đầu những năm 60 của thế kỉ XX, thêm nhiều cán bộ, công nhân viên về Công trường Xây dựng Khu Gang thép Thái Nguyên và những gia đình ở các tỉnh miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế miền núi đến định cư tại thị xã Thái Nguyên, trong đó có khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay.

Từ khi thực hiện đường lối đổi mới đất nước, nhất là những năm cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI, phường Phan Đình Phùng là một trong những địa bàn trung tâm của Thành phố, thuận lợi cho việc giao thương, buôn bán, nên có thêm nhiều hộ gia đình về làm ăn sinh sống tại nơi đây... Dân số của phường không ngừng tăng lên. Năm 1984, dân số toàn phường mới có 1.078 hộ, với 7.093 nhân khẩu; năm 2010

tăng lên 17.704 người. Đến năm 2014, có 5.702 hộ, gồm 19.325 nhân khẩu (tăng 2,72 lần so với năm 1984), sinh sống trong 40 tổ dân phố; mật độ dân số 7150 người/km² (đứng thứ 5 sau các phường: Hoàng Văn Thụ, Quang Trung, Trưng Vương, Đồng Quang)⁽¹⁾. Trong số 5.702 hộ, chỉ có 20 hộ sản xuất nông nghiệp, gieo trồng các loại rau thực phẩm và nuôi cá; 1.381 hộ kinh doanh cá thể (đứng thứ 2 trong Thành phố, sau phường Quang Trung); còn lại là các hộ cán bộ công nhân viên chức, công tác tại các cơ quan, xí nghiệp, công ty.

Là địa bàn sinh sống của nhiều thành phần dân tộc⁽²⁾, đặc điểm nổi bật về văn hóa của nhân dân phường Phan Đình Phùng là sự hội tụ và đan xen. Từ phong tục thờ cúng, tập quán sinh hoạt đều có sự ảnh hưởng, giao thoa lẫn nhau giữa các dân tộc. Trong các dịp lễ, tết, những ngày kỉ niệm các chương trình văn hóa, văn nghệ được tổ chức với nhiều loại hình, thể hiện đời sống tinh thần phong phú, sáng tạo của nhân dân các dân tộc trong phường.

Dưới chế độ thực dân, phong kiến, người dân Phan Đình Phùng chủ yếu là những nông phu đồn điền, chuyên cày thuê, cuốc mướn kiếm ăn, cuộc sống lam lũ, nghèo khó; không có điều kiện học hành nên phần lớn đều mù chữ. Sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân trên địa bàn phường tích cực

(1) Dẫn theo tài liệu: *Các chỉ tiêu kinh tế xã hội thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2010 - 2015*, Chi cục Thống kê thành phố Thái Nguyên xuất bản năm 2015, tr. 28.

(2) Thuật ngữ này dùng theo cách nói thông dụng. Nói chính xác phải là 34 thành phần dân tộc (hoặc 34 tộc người theo nghĩa dân tộc học).

tham gia phong trào xóa nạn mù chữ. Với phương châm: "*Người biết chữ dạy cho người chưa biết, người biết nhiều dạy cho người biết ít...*", nhiều lớp dạy chữ quốc ngữ được mở ra. Nhân dân các dân tộc trên địa bàn, gồm: già, trẻ, gái, trai nô nức tham gia học tập. Ngành Giáo dục phổ thông với các trường cấp I, cấp II lần lượt ra đời và từng bước phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho con em các dân tộc trong phường học tập, nâng cao trình độ văn hóa... Hiện nay có 5 trường từ bậc mầm non đến trung học cơ sở do phường quản lý là: Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, Trường Tiểu học Nha Trang, Trung học cơ sở Nha Trang, Trường Mầm non Liên cơ và Trường Mầm non phường Phan Đình Phùng. Trên địa bàn phường còn có Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Dạy nghề thành phố Thái Nguyên, Trường Giáo dục và Hỗ trợ trẻ em bị thiệt thòi tỉnh Thái Nguyên.

Trên địa bàn phường hiện có 4 công trình văn hóa và di tích lịch sử tiêu biểu, đó là: Đền Xương Rồng, Phòng tuyến Gia Sàng, Di tích lịch sử nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Bệnh viện Khu Tự trị Việt Bắc (nay là Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên) và chùa Hồng Long.

Đền Xương Rồng được xây dựng trên địa bàn tổng Túc Duyên, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên vào đầu thế kỉ XX. Năm 1944, ngôi đền được tôn tạo to rộng hơn, tường xây, mái ngói. Ngày nay, đền được xây dựng lại thành 2 tầng bằng bê tông cốt thép. Đền thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo, Thủ lĩnh phủ Phú Lương (thế kỉ XII) Dương Tự Minh và thờ Mẫu. Trong đền có nhiều câu đối và đồ thờ có giá trị. Sân đền có nhiều cây

cổ thụ. Lễ hội Đền Xương Rồng được tổ chức vào ngày 20/8 âm lịch hàng năm. Vào dịp đầu xuân, rằm tháng 7, rằm tháng 8,... khách thập phương thường về lễ tạ tại Đền Xương Rồng rất đông. Ngày 10/12/1962, Đền Xương Rồng được Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1073/VX công nhận là *Di tích danh thắng* (danh lam, thắng cảnh).

Phòng tuyến Gia Sàng là tuyến phòng thủ chiến đấu của nghĩa quân Thái Nguyên trong cuộc khởi nghĩa của binh lính người Việt trong quân đội Pháp tại tỉnh lỵ Thái Nguyên năm 1917. Phòng tuyến được xây dựng trên 5 quả đồi (gồm đồi Bầu, đồi Gò Trại, đồi Bà Cụt, đồi Tăng Sê, đồi Cụt Lân) nằm ở phía trái đường Cách mạng Tháng Tám theo hướng từ Hà Nội lên thị xã Thái Nguyên. Tại đây, trong các ngày 2 và 3/9/1917, quân Pháp liên tiếp mở các đợt tấn công mãnh liệt vào Phòng tuyến. Quân khởi nghĩa do Cai Mánh chỉ huy chiến đấu anh dũng, đánh bại tất cả các cuộc tấn công của địch. Được Vũ Sĩ Lập đem quân tiếp ứng, 11 giờ đêm ngày 3/9/1917, lợi dụng ánh trăng và ánh sáng của một đám cháy, nghĩa quân tập kích vào doanh trại của địch, giết chết tên Giám binh Đơ Máctini cùng một số lính Pháp. Sau 4 giờ giao chiến ác liệt, nghĩa quân bị đẩy lại Phòng tuyến. Ngày 4/9/1917, đơn vị nghĩa quân do Cai Mánh chỉ huy đã chiến đấu quyết tử với quân Pháp, hi sinh đến người cuối cùng. (Di tích Phòng tuyến Gia Sàng đã được xếp hạng *Di tích lịch sử cấp Quốc gia*).

Di tích địa điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Bệnh viện Khu Tự trị Việt Bắc ngày 13/3/1960, nằm trong khuôn viên của

Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, thuộc phường Phan Đình Phùng. Ngày 12/3/2010, Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Bệnh viện Khu Tự trị Việt Bắc ngày 13/3/1960 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 508/QĐ-UBND công nhận là *Di tích lịch sử cấp tỉnh*.

Chùa Hồng Long (tên chữ là Hồng Long tự, tên gọi khác là Chùa Ông) nằm dưới chân đồi Tăng Xê - một trong 5 điểm di tích của phòng tuyến Gia Sàng thuộc cụm di tích cuộc Khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917 do Đội Cấn và Lương Ngọc Quyến lãnh đạo. Địa điểm Chùa Hồng Long thời kì đó là một trong những nơi trú chân của nghĩa quân.

Tương truyền, vào cuối thế kỷ XIX, nơi đây là một cái Am tích nhỏ do ông Lê Văn Quyền xây dựng. Năm 1905, hai ông Lê Văn Quyền và Bùi Đình Thuật tổ chức xây dựng thành ngôi chùa làm nơi sinh hoạt tín ngưỡng cho nhân dân trong vùng. Năm Bảo Đại thứ 19 (1944) chùa được tu tạo lại. Từ đó đến cuối thế kỉ XX do không được tu sửa, chùa hư hỏng dần chỉ còn lại dấu tích là nền móng chùa, 2 giếng nước ở trước cửa chùa (thường gọi là giếng ngọc, giống như 2 mắt của con rồng (long tỉnh), hòn non bộ và cây đa được trồng trên đó. Đến những năm đầu thế kỉ XXI, nhân dân trong vùng công đức xây dựng lại chùa. Chùa Hồng Long có kiến trúc kiểu chữ “Đinh” gồm nhà tiền đường 3 gian, hậu cung 2 gian. Chùa thờ Phật, Ngọc Hoàng, Nam Tào, Bắc Đẩu. Đằng sau chùa là đền, cũng được kiến trúc kiểu chữ “Đinh” nhưng nhỏ hơn chùa. Trong đền có ban thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo; Mẫu Liễu Hạnh; Thánh Gióng, Dương Tự Minh và ông Bùi Đình Thuật,

người đã có công xây dựng chùa đầu tiên). Cùng với các di tích lịch sử, văn hóa khác như: Đền Xương Rồng, Đền Túc Duyên, chùa Hồng Long là một trong những điểm tham quan du lịch phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân tỉnh Thái Nguyên và khách thập phương. Năm 2006, Chùa Hồng Long được công nhận là Di tích văn hóa cấp tỉnh.

Là một phường trung tâm của thành phố Thái Nguyên, nên giao thông của phường Phan Đình Phùng rất thuận lợi. Bốn trục đường chính (Lương Ngọc Quyến, Hoàng Văn Thụ, Cách mạng Tháng Tám, Bắc Nam) bao quanh phường tạo thành 4 tuyến phố. Địa bàn phường là nơi đặt trụ sở của một số cơ quan Trung ương và cấp tỉnh (Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Sở Bưu chính - Viễn thông, Sở Điện Lực, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Thái Nguyên) cùng với hàng chục cơ quan, đơn vị; hàng chục doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cùng nhiều cửa hàng, cửa hiệu buôn bán sầm uất. Trên địa bàn phường Phan Đình Phùng, tỉnh đầu tư xây dựng các trục đường lớn (Minh Cầu, Phan Đình Phùng); xây dựng, rải bê tông nhựa hoặc bê tông xi măng các đường ngang, ngõ phố và một loạt các khu dân cư mới, các dự án đã và đang trong quá trình xây dựng, khởi công.

Cùng với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, dựng xây cuộc sống là truyền thống anh dũng bất khuất chống áp bức, bóc lột của địa chủ, quan lại phong kiến và sự nô dịch của ngoại bang. Những năm cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, căm thù quân xâm lược, nhân dân các dân tộc trong các xóm Đầm Xanh, Đầm Đục... tích cực ủng hộ cuộc khởi nghĩa

Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo và khởi nghĩa Thái Nguyên do Trịnh Văn Cấn (Đội Cấn) và Lương Ngọc Quyến chỉ huy. Từ đầu những năm 40 của thế kỉ XX, được sự tuyên truyền, lãnh đạo của các đồng chí đảng viên cộng sản thuộc Xứ ủy Bắc Kỳ (bị địch giam giữ trong Căng Bá Vân, như Nguyễn Văn Ngọc (Ba Ngọc), Ngọc Lan); thông qua Tổ đọc báo chí cách mạng khu vực Đồng Quang, hàng trăm nông dân chủ yếu là tá điền trong đồn điền Képle (trong đó có nông dân các làng thuộc khu vực Phan Đình Phùng) vùng lên đấu tranh đòi giảm tô, chống lao dịch... Phong trào cách mạng ngày càng lan rộng, lôi cuốn nhiều tầng lớp nhân dân tham gia.

Những ngày giữa tháng 8/1945, khí thế cách mạng trong vùng càng trở nên sôi sục. Hưởng ứng lời kêu gọi của lãnh tụ Hồ Chí Minh "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta", nhân dân Thái Nguyên nói chung, nhân dân thị xã Thái Nguyên và vùng phụ cận nói riêng, sôi sục khí thế cách mạng, sẵn sàng vùng dậy giành chính quyền về tay nhân dân.

Sáng 19/8/1945, dưới sự lãnh đạo của cán bộ Khu Giải phóng, nhân dân các dân tộc khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay phối hợp cùng nhân dân, tự vệ các huyện Đồng Hỷ, Võ Nhai, Phú Bình biểu tình, tuần hành, thị uy, biểu dương lực lượng qua các phố chính trong thị xã Thái Nguyên. Đoàn biểu tình hô vang các khẩu hiệu "Đả đảo phát xít Nhật", "Ủng hộ Việt Minh". Buổi chiều cùng ngày, Chi đội Quân Giải phóng với khoảng 450 cán bộ, chiến sĩ do đồng chí Võ

Nguyên Giáp chỉ huy, đã về đến Thịnh Đán chuẩn bị đánh Nhật, giải phóng thị xã Thái Nguyên. Dưới sự lãnh đạo của cán bộ cách mạng, các tầng lớp nhân dân Phan Đình Phùng, cùng nhân dân Hoàng Văn Thụ, Đồng Quang mà chủ yếu là các hội viên trong các đoàn thể Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc đóng góp lương thực, thực phẩm; lấy thóc tại kho đồn điền Képle xay giã làm lương thực, lấy một số con bò tại trại bò Képle, làm thịt cung cấp cho lực lượng khởi nghĩa⁽¹⁾.

Đêm 19/8/1945, tự vệ khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay cùng các đơn vị bạn làm nhiệm vụ dẫn đường cho Quân Giải phóng vào chiếm lĩnh trận địa bao vây quân Nhật tại thị xã Thái Nguyên. Những ngày tiếp theo, nhân dân, tự vệ Phan Đình Phùng phối hợp với nhân dân, tự vệ các xã xung quanh Thị xã tích cực đào hào, đắp lũy, tải thương, tiếp tế cơm, nước,... cho Quân Giải phóng đánh Nhật. Chiều ngày 20/8/1945, trong lúc Quân Giải phóng vẫn đang bao vây, tấn công quân Nhật, nhân dân vùng đất Phan Đình Phùng cùng đông đảo nhân dân các dân tộc thị xã Thái Nguyên và vùng phụ cận tham gia mít tinh tại sân vận động. Tại cuộc mít tinh, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên, do đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch.

Với truyền thống yêu nước và cách mạng, khi thời cơ đến, nhân dân các dân tộc Phan Đình Phùng kịp thời sát cánh

⁽¹⁾ Theo sách *Lịch sử Đảng bộ phường Quang Trung 1994 - 2014...* Sđd, trang 24.

cùng nhân dân trong vùng, tham gia tích cực và đã có những đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tỉnh Thái Nguyên.

Sau Cách mạng tháng Tám, nhân dân các dân tộc Phan Đình Phùng tích cực diệt “*giặc đói*”, diệt “*giặc dốt*”; tham gia xây dựng *Quỹ Độc lập* và hưởng ứng *Tuần lễ vàng* (17 - 24/9/1945) do Chính phủ lâm thời phát động.

Song song với việc diệt “*giặc đói*”, “*giặc dốt*”, nhân dân Phan Đình Phùng còn hăng hái tham gia chống giặc ngoại xâm, trước hết là ngăn chặn mọi âm mưu, hành động chống phá của quân Trung Hoa Dân quốc và bè lũ tay sai Việt Quốc, Việt Cách (1).

Từ những ngày cuối tháng 10/1945 trở đi, mọi công việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội theo Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945 của Chính phủ lâm thời được tiến hành khẩn trương. Các hội viên đoàn thể Cứu quốc trên địa bàn Thị xã nói chung, khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay nói riêng tổ chức tuyên truyền, vận động bầu cử mọi lúc, mọi nơi. Khẩu hiệu về bầu cử được căng ở các ngã ba, ngã tư hoặc những nơi thường tập trung đông người. Nội dung về

(1) Theo quyết định của Hội nghị Pốttxđam, đầu tháng 9/1945, khoảng 20 vạn quân của Chính phủ Trung Hoa Dân quốc vào nước ta từ vĩ tuyến 16 trở ra để làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật. Núp dưới danh nghĩa này, chúng nhằm tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương, phá tan Việt Minh và lật đổ Chính phủ Hồ Chí Minh, thành lập chính quyền tay sai. Vì vậy, chúng kéo theo các tổ chức phản động Việt Nam Quốc dân đảng (Việt Quốc) và Việt Nam Cách mạng đồng minh hội (Việt Cách) làm công cụ chống phá cách mạng nước ta.

Tổng tuyển cử được phổ biến cho mọi người ngay trong các lớp bình dân học vụ, trong khi lao động sản xuất... Vào các buổi tối, đoàn viên, đội viên thanh, thiếu niên và nhi đồng được tổ chức thành từng đoàn đi dọc các phố hô vang các khẩu hiệu, cổ động cho công tác bầu cử... Tại các điểm bầu cử, hòm phiếu được lực lượng tự vệ bảo vệ nghiêm ngặt... Nhờ đó, cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên tại địa bàn phường Phan Đình Phùng ngày nay thu được kết quả tốt đẹp, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên trong cả nước.

Sau cuộc bầu cử Quốc hội khóa I, nhân dân khu Phan Đình Phùng nô nức tham gia bỏ phiếu, bầu chọn những đại biểu có đủ tiêu chuẩn vào Hội đồng Nhân dân, cơ quan quyền lực hai cấp tỉnh và xã.

Trong khi đó, thực dân Pháp tăng cường các hoạt động khiêu khích và xâm lược ngày càng trắng trợn, nhất là từ những tháng cuối năm 1946. Nhằm bảo vệ nền độc lập vừa mới giành được, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định phát động kháng chiến chống thực dân Pháp trong cả nước. Sau ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ (19/12/1946), hưởng ứng chủ trương của Đảng và Chính phủ, tiêu thổ kháng chiến là để ngăn chặn bước tiến của quân thù, không cho chúng lợi dụng những cơ sở sẵn có của ta để đánh lại ta, nhân dân các dân tộc khu vực Phan Đình Phùng, chủ yếu là lực lượng tự vệ và du kích, tích cực cùng quân và dân các địa bàn lân cận thực hiện công tác phá hoại đường sá, các dãy nhà gạch, các công sở lớn, tòa Công sứ, dinh Tỉnh trưởng, Trại lính khổ xanh, khổ

đỏ,... Phá đến đâu, gạch đá được chuyển ra các đường phố đắp thành những ụ lớn. Cây cổ thụ được chặt hạ cho đổ chắn ngang mặt đường, tạo thành vật chướng ngại ngăn cản các phương tiện cơ giới của địch. Đến giữa năm 1947, công tác phá hoại căn bản hoàn thành. Thị xã Thái Nguyên vốn sầm uất, với khoảng 400 căn nhà xây gạch cùng nhiều cây cổ thụ xanh tươi, nay chỉ còn là những đống đổ nát. Quốc lộ 3 đoạn từ Gia Sàng lên khu Âm Hồn được đào rãnh, đắp ụ theo hình xương cá cắt ngang mặt đường, chỉ chừa lại lối đủ cho người đi bộ...

Từ ngày toàn quốc kháng chiến cho tới hết quý III năm 1947, chiến sự chưa lan tới Thái Nguyên. Là địa bàn chiến lược quan trọng, Thái Nguyên được Trung ương Đảng, Chính phủ chọn để xây dựng An toàn khu, nơi đứng chân của các cơ quan đầu não kháng chiến. Vì vậy, cùng với nhiệm vụ củng cố chính quyền, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, xóa nạn mù chữ và tiêu thổ kháng chiến, nhân dân Phan Đình Phùng cùng với nhân dân cả tỉnh đón tiếp, giúp đỡ đồng bào từ các tỉnh đồng bằng tản cư lên. Bằng tất cả các phương tiện hiện có như xe trâu, xe bò kéo, xe đạp thồ,... nhân dân khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay đã hỗ trợ tích cực các cơ quan, ban, ngành của Trung ương, các đơn vị quốc phòng vận chuyển hàng ngàn tấn lương thực, thực phẩm, máy móc thiết bị từ Hà Nội lên chiến khu.

Mặc dù đã được thực hiện tiêu thổ kháng chiến, nhưng thị xã Thái Nguyên là đầu mối giao thông, khu trung tâm, địa bàn trung chuyển, nên các hoạt động vẫn diễn ra nhộn nhịp.

Bè mảng vẫn theo sông Cầu về xuôi, dò dọc vẫn ngược xuôi theo sông Máng mang hàng hóa lên cập bến Tượng, bến Than Gia Bấy; xe khách các hãng tăng chuyến đưa người tản cư từ vùng xuôi lên,... Dân số tăng nhanh, đường phố tấp nập người qua lại. Trong hoàn cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền 4 xã Phù Liễn, Gia Sàng, Túc Thái và Đồng Quang⁽¹⁾, nhân dân khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay mà nòng cốt là lực lượng dân quân, du kích tăng cường luyện tập quân sự, đẩy mạnh tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ kho tàng, tài sản của các cơ quan, giữ gìn bí mật quân sự...

Về phía thực dân Pháp, thực hiện âm mưu chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh, từ ngày 7/10/1947, chúng huy động lực lượng lớn, gồm cả hải, lục, không quân, tấn công vào Căn cứ địa Việt Bắc nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn sự liên hệ của ta với quốc tế...

Sau hơn 2 tháng cho quân nhảy dù, bao vây, tấn công càn quét không thu được kết quả, lại bị thiệt hại nặng nề, từ trung tuần tháng 12/1947, quân Pháp rút khỏi Việt Bắc dọc theo Quốc lộ số 3. Trên đường rút chạy, chúng bị bộ đội Vệ Quốc đoàn và các đơn vị bạn, lực lượng du kích Thị xã chặn đánh quyết liệt từ khu vực Mỏ Bạch đến Gia Sàng.

Sau ngày địch rút khỏi Thái Nguyên, trong năm 1948, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy và chính quyền 3 xã Phù Liễn,

⁽¹⁾ Địa bàn phường Phan Đình Phùng ngày nay khi đó thuộc 3 xã Phù Liễn, Gia Sàng và Đồng Quang của huyện Đồng Hỷ.

Gia Sàng và Đồng Quang, nhân dân khu vực Phan Đình Phùng ngày nay tích cực phục hồi sản xuất, bảo đảm đời sống và đóng góp cho kháng chiến; củng cố các đoàn thể Cứu quốc; củng cố, phát triển dân quân, du kích, xây dựng kế hoạch, phương án chiến đấu; sửa chữa hầm hào bí mật để cất giấu tài sản đề phòng quân Pháp liều lĩnh đánh lên Thái Nguyên một lần nữa.

Đầu năm 1949, thị xã Thái Nguyên tạm thời giải thể. Ba xã Đồng Quang, Phù Liễn và Gia Sàng sáp nhập thành xã Hiệp Hòa, trực thuộc huyện Đồng Hỷ. Từ đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền xã Hiệp Hòa, cán bộ, đảng viên và nhân dân vùng đất phường Phan Đình Phùng ngày nay tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kháng chiến, kiến quốc.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới, nhằm thực hiện 3 mục đích: Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch; khai thông biên giới để mở đường liên lạc với quốc tế, củng cố và mở rộng Căn cứ địa Việt Bắc. Để chuẩn bị cho Chiến dịch Biên giới, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động *Chiến dịch cầu đường lần thứ nhất*, huy động hàng ngàn dân công trong tỉnh tham gia. Với tinh thần "*Sửa chữa cầu đường như đánh giặc*", nhân dân khu Phan Đình Phùng trong đội hình dân công của xã Hiệp Hòa do đồng chí Vũ Văn Hoạt phụ trách, tích cực tham gia sửa chữa trên cung đường từ Linh Nham tới Trại Cau, bảo đảm giao thông thông suốt, đáp ứng nhu cầu vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí cho Chiến dịch.

Sau khi bị quân ta tiêu diệt ở Đông Khê (18/9/1950), quân Pháp ở Cao Bằng hoàn toàn bị cô lập, ở Thất Khê bị uy hiếp trực tiếp. Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết định rút quân khỏi Cao Bằng theo Đường số 4. Để hỗ trợ cho số quân rút khỏi Cao Bằng, thực dân Pháp huy động hầu hết lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ, mở cuộc hành quân mang tên Phôcơ (Hải cẩu) đánh chiếm khu vực thị xã Thái Nguyên nhằm kéo một phần bộ đội chủ lực của ta từ biên giới về đối phó với chúng... Liên tiếp trong 2 ngày (30/9 và 1/10/1950), từ ba hướng, quân địch đồng loạt tấn công vào Thái Nguyên. Sáng 2/10/1950, quân địch từ Đồng Bẩm qua cầu Gia Bẩy và ngầm Bến Tượng phối hợp với cánh quân từ phía Nam đánh chiếm khu vực Thị xã, chốt giữ những vị trí quan trọng, gồm núi Cô Kê, đồi Yên Ngựa, chùa Phù Liễn và đồi Két Nước ở đầu cầu Gia Bẩy. Từ đây, quân Pháp tỏa ra lùng sục, càn quét cướp phá các vùng xung quanh.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Hiệp Hòa, quân và dân khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực và các đơn vị bạn chặn đánh địch tại Quán Triều, Képle, Phù Liễn, Gia Sàng..., gây cho chúng nhiều thiệt hại. Không cứu nguy được cho đồng bọn ở Mặt trận Biên giới, lại bị thiệt hại nặng nề, chiều ngày 11/10/1950, quân Pháp phải rút khỏi thị xã Thái Nguyên.

Nhận rõ nhiệm vụ của hậu phương đối với tiền tuyến, cán bộ, đảng viên, và nhân dân khu Phan Đình Phùng tích cực

hoạt động, công tác, đẩy mạnh tăng gia sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng phục vụ nhu cầu tại chỗ và chi viện cho các mặt trận. Từ năm 1951 đến năm 1953, nhân dân khu Phan Đình Phùng tiếp tục tham gia các đợt dân công sửa chữa cầu đường trên các trục Quốc lộ 1B, Quốc lộ 3, Quốc lộ 13A (nay là Quốc lộ 37); vận chuyển hàng hóa phục vụ các chiến dịch Trung Du, Đường 18, Hà Nam Ninh,...

Cuối năm 1953, thị xã Thái Nguyên được tái lập, gồm các đơn vị như trước khi giải thể. Theo đó, xã Hiệp Hòa được giải thể; địa bàn Đồng Quang và phần lớn địa bàn Gia Sàng trở lại thành các xã Đồng Quang và Gia Sàng trực thuộc huyện Đồng Hỷ; khu vực ngã ba Gia Sàng và xã Phủ Liễn cũ trở lại trực thuộc thị xã Thái Nguyên. Thị xã Thái Nguyên được chia thành 10 phố: 1 - Phố Đội Cấn, 2 - Phố Tân Long, 3 - Phố Tân Thành, 4 - Phố Gia Bẩy, 5 - Phố Quán Triều. 6 - Phố Phủ Liễn, 7 - Phố Quang Trung, 8 - Phố Chiến Thắng, 9 - Phố Bến Tượng, 10 - Phố Hùng Vương.

Cùng với sự tái lập thị xã Thái Nguyên về mặt hành chính, Ban Cán sự Đảng Thị xã được thành lập, gồm các đồng chí Trần Văn Cầu (Trưởng ban), Nguyễn Văn Chức (Ủy viên, phụ trách Tổ chức), Nguyễn Bá Sửu (Ủy viên phụ trách Thương nghiệp), Bùi Hữu Chấn (Ủy viên, phụ trách An ninh - trật tự), Hải Chu (Ủy viên, phụ trách Quân sự). Ủy ban Kháng chiến Hành chính Thị xã do đồng chí Trần Văn Cầu, Trưởng Ban Cán sự Đảng phụ trách; các đồng chí Ủy viên Ban Cán sự Đảng Thị xã đồng thời cũng là Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính Thị xã. Chi bộ Chính quyền Thị xã được thành lập,

do đồng chí Bùi Hữu Chấn, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính Thị xã làm Bí thư.

Bước vào những tháng cuối năm 1953, đầu năm 1954, dưới sự lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng, cán bộ, nhân dân thị xã Thái Nguyên tập trung mọi nỗ lực, dồn sức chi viện cho tiền tuyến. Đại đội xe đạp thồ phố Tân Long do đồng chí Hoàng Thế Minh làm Đại đội trưởng kiêm Chính trị viên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vận chuyển lương thực, thực phẩm phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Trải qua 56 ngày đêm chiến đấu ngoan cường của quân đội ta, ngày 7/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi hoàn toàn. Đây là đòn giáng mạnh có tính quyết định buộc Chính phủ thực dân Pháp phải kí kết Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954), cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân ba nước Đông Dương. Trong thắng lợi to lớn này, có một phần đóng góp của nhân dân các dân tộc phường Phan Đình Phùng ngày nay.

Chương I

CHI BỘ LONG THÀNH, CHI BỘ KHU PHỐ (TIỂU KHU) PHAN ĐÌNH PHÙNG TRONG THỜI KÌ 1954 - 1975

I - Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - văn hóa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)

Sau thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), đất nước ta tạm thời bị chia làm hai miền: Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, bước vào thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; miền Nam chịu sự kiểm soát của quân đội Liên hiệp Pháp, nhưng sau đó, đế quốc Mỹ vào thay thế và dựng lên chính quyền tay sai do Ngô Đình Diệm cầm đầu. Do vậy, nhân dân miền Nam tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước.

Nằm trong bối cảnh chung của miền Bắc, cán bộ, nhân dân khu vực Phan Đình Phùng gặp không ít khó khăn, thách thức. Nền kinh tế lạc hậu, cơ sở vật chất nghèo nàn, đời sống nhân dân còn hết sức thiếu thốn... Một số phần tử phản động đội lốt các chức sắc tôn giáo từ các tỉnh miền xuôi lên câu kết với bọn tay sai của thực dân Pháp ở địa phương trước đây ra sức chống phá đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, chống phá các hoạt động của chính quyền và nhân dân.

Khó khăn trước mắt còn nhiều, nhưng được sống trong hòa bình, không còn cảnh bom rơi, đạn nổ, đại đa số cán bộ nhân dân các dân tộc khu vực Phan Đình Phùng cùng nhân dân Thị xã hồ hởi, phấn khởi vượt qua khó khăn bắt tay vào xây dựng cuộc sống mới.

Ngay sau khi hoà bình được lập lại, các cơ quan của tỉnh Thái Nguyên, Liên khu Việt Bắc và cả một số cơ quan của Trung ương từ các khu An toàn lần lượt trở về Thị xã; số đồng bào Thị xã đi tản cư kháng chiến cũng trở về quê cũ; một số đồng bào ở các tỉnh miền xuôi tản cư lên ở lại sinh cơ lập nghiệp,... dân số thị xã Thái Nguyên tăng lên nhanh chóng. Cuối tháng 1/1955, thị xã Thái Nguyên có dân số 2.502 hộ, với 10.602 nhân khẩu (trong đó, có 46 nhân khẩu người dân tộc Thổ (Tày), 1 nhân khẩu người dân tộc Trại Đất (Sán Diu), 1 nhân khẩu người dân tộc Mán, 119 nhân khẩu người người dân tộc Hoa, 1 nhân khẩu người Áo và 6 nhân khẩu người Nhật⁽¹⁾).

Để kịp thời lãnh đạo các tầng lớp nhân dân thị xã Thái Nguyên khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cuối năm 1954, Chi bộ Ủy ban Hành chính Thị xã được tách thành 6 chi bộ ⁽²⁾; trong đó, có Chi bộ đường phố Long Thành (15 đảng

(1) - Theo Báo cáo số 150, ngày 29/1/1955 của Ban Cán sự Đảng thị xã Thái Nguyên.

(2) - 6 chi bộ, gồm: Chi bộ Chính quyền, Chi bộ Dân Đảng và 4 chi bộ đường phố (Long Thành, Hùng Vương, Chiến Thắng, Hòa Bình). Trong đó, Chi bộ Hùng Vương lãnh đạo 2 phố Hùng Vương và Bến Tượng. Chi bộ Chiến Thắng lãnh đạo phố Chiến thắng (địa bàn hai bên Quốc lộ 1B từ cầu Gia Bấy đến ngã ba Chùa Hang). Chi bộ Hoà Bình lãnh đạo 4 phố: Quán Triều, Phù Liễn, Gia Bấy, Quang Trung. Chi bộ đường phố Long Thành lãnh đạo 3 phố Đội Cấn (nay là khu vực hai bên Quốc lộ 3 khu Gia Sàng), Tân Long (nay là khu vực hai bên

viên), lãnh đạo nhân dân khu vực phường Phan Đình Phùng ngày nay, lúc đó gồm 3 phố là Đội Cấn, Tân Long, Tân Thành.

Tháng 1/1955, Chi bộ Long Thành tổ chức Đại hội, bầu Chi ủy gồm 3 đồng chí: Hoàng Thế Minh (Bí thư), Trần Văn Doan (Ủy viên) và Nguyễn Thị Hạnh (Ủy viên)⁽¹⁾. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng và chính quyền Thị xã, trong 2 năm (1955, 1956), Chi bộ Long Thành lãnh đạo nhân dân 3 phố Tân Long, Tân Thành, Đội Cấn tích cực hưởng ứng phong trào thi đua sản xuất, tiết kiệm. Cùng với lúa, nhân dân tích cực trồng thêm nhiều loại rau, màu ngắn ngày (chủ yếu là rau muống, ngô, khoai, đỗ) và coi đây là một hướng sản xuất quan trọng để đẩy lùi nạn đói đang lan rộng. Tuy vậy, một số gia đình tiểu thương do chưa có kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp nên kết quả không cao (trồng sắn cần cỗi, trồng ngô bắp lép hạt). Cùng với trồng trọt, nhân dân tích cực chăn nuôi lợn, gà, nhưng dịch bệnh nhiều nên kết quả đạt thấp.

Ngoài sản xuất nông nghiệp, nhân dân Phan Đình Phùng còn xây dựng một số lò gạch, ngôi tại khu vực đền Xương Rồng, Soi Quýt, chuyên sản xuất gạch nung, phục vụ nhu cầu xây dựng trong Thị xã. Các nghề mộc (xây dựng nhà cửa, đóng bàn ghế, giường tủ, đóng khung xe trâu, bò kéo), cơ khí (đúc lưỡi cày, rèn cuốc, xẻng,...) cũng từng bước phát triển tại các phố Tân Long, Tân Thành.

Quốc lộ 3 từ Bưu điện tỉnh đến Điện lực Thành phố), Tân Thành (nay là khu vực hai bên Quốc lộ 3 từ cầu Xương Rồng đến đường rẽ vào Sân Vận động).

⁽¹⁾ - Theo Nghị quyết công nhận Chi ủy Chi bộ Long Thành số 013-NQ/TN, ngày 3/2/1955 của Tỉnh ủy Thái Nguyên,

Trên lĩnh vực thương nghiệp, nhu cầu giao thương hàng hóa giữa Thị xã với các nơi ngày càng tăng, nhưng do khan hiếm hàng hóa nên việc buôn bán tại các phố còn rất nhỏ lẻ.

Ngành Giáo dục thị xã Thái Nguyên thời gian này phát triển song song cả ba loại hình (bình dân học vụ, phổ thông dân lập và phổ thông quốc lập). Các lớp bình dân học vụ và phổ thông dân lập được tổ chức ở tất cả các phố, do các phố tự quản lí, bảo đảm về cơ sở vật chất, thù lao cho giáo viên và động viên nhân dân theo học. Mặc dù được Ban Cán sự Đảng và Ủy ban Hành chính Thị xã quan tâm chỉ đạo, nhưng do điều kiện cơ sở vật chất thiếu thốn, đời sống giáo viên và học viên đều khó khăn, nên công tác giáo dục của khu vực Phan Đình Phùng lên xuống thất thường. Năm 1955, phố Tân Long có 360 người theo học trong các lớp bình dân học vụ; đến quý III năm 1956 chỉ còn 142 người. Hệ giáo dục phổ thông dân lập cũng trong tình trạng giảm sút cả giáo viên và học sinh.

Công tác vệ sinh phòng dịch được chú trọng. Dưới sự hướng dẫn của các ban vệ sinh, nhân dân ba phố: Tân Long, Tân Thành và Đội Cấn đã đóng góp hàng ngàn ngày công tổng vệ sinh môi trường (tát nước thau giếng, khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, tổ chức hun muối,...).

Nhằm tiếp tục củng cố tổ chức Đảng, ngày 2/1/1957, Chi bộ Long Thành tổ chức Đại hội, kiểm điểm kết quả công tác lãnh đạo hai năm 1955-1956, xây dựng phương hướng hoạt động trong nhiệm kì mới. Đại hội đã bầu Chi ủy gồm 3

ủy viên, do đồng chí Trần Văn Đoan làm Bí thư; các đồng chí Bùi Hữu Khôi, Nguyễn Văn Lợi là Ủy viên (1).

Sau Đại hội Chi bộ, đội ngũ cán bộ các phố cũng được chấn chỉnh; một số Ủy nhiệm phố hoàn cảnh gia đình khó khăn, năng lực công tác hoặc sức khỏe yếu, được thay thế. Nhờ đó, hoạt động của các phố đã có chuyển biến tích cực, nền nếp hơn. Tuy vậy, nhìn chung bộ máy lãnh đạo của các phố còn cồng kềnh⁽²⁾; trình độ cán bộ không đều, có cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức danh làm không hết việc, có cán bộ phụ trách một việc nhưng không hoàn thành.

Trong 2 năm (1957 - 1958), sản xuất nông nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn do thời tiết khắc nghiệt (hạn hán và sương muối); diện tích trồng màu ở phố Tân Long bị thu hẹp do các cơ quan lấy đất xây dựng trụ sở. Vì vậy, năng suất cây trồng, sản lượng lương thực giảm sút. Tại phố Tân Long, nhiều gia đình làm đậu phụ, tráng bánh đa, làm bột sắn, biết tận dụng nguồn phụ phẩm làm thức ăn chăn nuôi lợn, làm tốt công tác vệ sinh, phòng dịch, nên đàn lợn phát triển khá.

Hoạt động thương nghiệp trong khu vực tiếp tục được mở rộng. Một số gia đình mở thêm các cửa hàng bán tạp hóa (hàng xén), lâm thổ sản, thuốc chữa bệnh (thuốc tây và thuốc bắc)..., nhưng nhìn chung việc buôn bán vẫn nhỏ lẻ và còn lộn xộn, giá cả lên xuống thất thường do hàng hóa khan hiếm.

(1) Theo Biên bản cuộc họp bầu lại Chi ủy của Chi bộ Long Thành ngày 2/1/1957 và Nghị quyết công nhận Chi ủy Chi bộ Long Thành số 112-NQ/TN ngày 26/1/1957 của Tỉnh ủy Thái Nguyên

(2) Theo Báo cáo tổng kết công tác năm 1957 của Ủy ban Hành chính Thị xã: "có phố có tới gần 200 cán bộ gồm cán bộ các tổ nhân dân, tổ sản xuất, tổ bảo vệ, ban chỉ huy phố đội, tiểu đội tự vệ, cán bộ y tế, giáo viên..."

Cuối năm 1958, thị xã Thái Nguyên tổ chức lại 10 phố thành 4 khu phố (Phan Đình Phùng, Hoàng Văn Thụ, Trưng Vương, Đội Cấn). Địa danh Phan Đình Phùng thuộc thị xã (thành phố) Thái Nguyên chính thức xuất hiện từ đó với tư cách là tên gọi của 1 trong 4 khu phố thuộc thị xã Thái Nguyên. Mỗi khu phố có Chi bộ khu phố lãnh đạo và Ban Hành chính khu phố chỉ đạo, điều hành. Mỗi phố trong khu phố có 1 Ủy nhiệm phố.

Khu phố Phan Đình Phùng gồm các phố: Đội Cấn, Tân Long, Tân Thành. Ban Hành chính khu phố Phan Đình Phùng được thành lập, với 3 ủy viên do Ủy ban Hành chính Thị xã chỉ định, gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Tập (Trưởng ban), Nguyễn Thanh Liêm (Phó ban) và Phạm Văn Tầm (Ủy viên); các Ủy nhiệm phố Đội Cấn là đồng chí Nguyễn Khắc Diệm, Tân Long là đồng chí Đào Xuân Khoát, Tân Thành là đồng chí Nguyễn Văn Ninh.

Trên cơ sở Chi bộ Long Thành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ra quyết định thành lập Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng. Ngày 5/11/1958, Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội Chi bộ kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo từ tháng 1/1957 đến tháng 11/1958; xác định phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội bầu Chi ủy mới, gồm 5 đồng chí: Trần Văn Đoan, Nguyễn Văn Lợi, Bùi Hữu Khôi, Nguyễn Thị Thiêng, Lê Văn Tập. Ban Thường vụ Chi ủy gồm 3 đồng chí: Trần Văn Đoan (Bí thư), Nguyễn Văn Lợi (Phó Bí thư), Bùi Hữu Khôi (Ủy viên).

Bước vào nhiệm kì mới, Chi bộ Khu phố Phan Đình Phùng lãnh đạo đảng viên, cán bộ và nhân dân tham gia học tập, triển khai nghị quyết của Thị ủy⁽¹⁾: *“Tích cực cải tạo thành phần kinh tế tiểu, thủ công nghiệp, thương nghiệp, nông nghiệp cá thể thành kinh tế hợp tác xã... cải tạo kinh tế công thương nghiệp tư bản tư doanh, đồng thời phát triển sản xuất hàng tiêu dùng và vật liệu phục vụ cho xây dựng ở địa phương, thực hiện phát huy sáng kiến, cải tiến kĩ thuật trong sản xuất, xóa nạn mù chữ, bổ túc văn hóa cho cán bộ và nhân dân lao động; trên cơ sở đó mà củng cố Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng”*⁽²⁾.

Thực hiện Nghị quyết của Thị ủy những năm 1959, 1960 về việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể, tư hữu và bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa, Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng lãnh đạo xây dựng được một số cơ sở sản xuất tập thể. Cụ thể, trong ngành Tiểu thủ công nghiệp, có hợp tác xã thủ công nghiệp (cơ khí, mộc); trong ngành Thương nghiệp, xây dựng được tổ kinh doanh hoạt động dưới hình thức mua chung, bán chung hoặc mua chung, bán riêng; trong ngành Nông nghiệp, thành lập được hợp tác xã với gần 50 hộ trồng lúa và rau, màu. Tuy nhiên, hoạt động của các tổ chức hợp tác xã này còn hết sức lỏng lẻo, hiệu quả sản xuất, kinh doanh đều thấp.

⁽¹⁾Theo Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đầu năm 1958, Thị ủy Thái Nguyên được thành lập thay thế cho Ban Cán sự Đảng Thị xã.

⁽²⁾ Báo cáo Tổng kết công tác năm 1959 của Thị ủy Thái Nguyên, tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy.

Các hoạt động văn hóa, xã hội được cấp ủy, chính quyền quan tâm. Tranh thủ khả năng của đội ngũ giáo viên bình dân học vụ, giáo viên và học sinh Trường Phổ thông cấp III Lương Ngọc Quyến,... Chi ủy và Ban Hành chính khu phố Phan Đình Phùng đã tổ chức thanh toán nạn mù chữ cho những người trong độ tuổi (từ 12 đến 50) đạt 100% chỉ tiêu, trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu Thị xã. Cũng trong thời gian này, Ban Thông tin khu phố được thành lập, làm nhiệm vụ tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước và các chủ trương kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương đến các tầng lớp nhân dân.

Dưới sự chỉ đạo của Phòng Y tế Thị xã, công tác phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được chú trọng, các phố duy trì đều lịch vệ sinh công cộng, lịch phun thuốc DDT,... tổ chức khám, chữa bệnh cho những người bán hàng ăn, uống để tránh nguồn lây lan bệnh tật.

Năm 1960, Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1960 - 1963. Đại hội bầu Chi ủy gồm 3 đồng chí: Bùi Hữu Khôi (Bí thư), Lê Văn Tập (Phó Bí thư), Hải Sơn (Chi ủy viên). Từ năm 1961, thực hiện mục tiêu của Thị xã: Tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa trong thương nghiệp đi đôi với việc củng cố các cơ sở sản xuất, đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp, nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, Chi bộ Phan Đình Phùng tiếp tục lãnh đạo củng cố, mở rộng các hợp tác xã mua bán, tổ cung tiêu; mở rộng các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, tổ hợp công tư hợp doanh sản xuất các mặt hàng

phục vụ sản xuất như cuốc, xẻng, máy xát sắn, máy ép dầu; các mặt hàng tiêu dùng như bàn, ghế, giường, tủ, lồng bàn, dép cao su, nón lá,...

Trong năm 1961, các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động kém hiệu quả do các ban quản trị làm việc thiếu dân chủ, phương thức sản xuất lạc hậu, cùng với lũ lụt, hạn hán, sương muối, sâu bệnh gây hại... Năng suất, sản lượng lúa và hoa màu đều thấp, dẫn đến tình trạng xã viên chán nản, bỏ đi buôn, đòi ruộng, xin ra làm ăn riêng lẻ...

Để khắc phục tình trạng trên, Chi bộ và Ban Hành chính khu phố lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh cuộc vận động *"Phát cao cờ hồng - đông xuân 10 giỏi, chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, hướng vào thị xã Nha Trang - Khánh Hòa anh dũng, vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, ra sức thi đua hoàn thành thắng lợi vụ sản xuất đông - xuân 1961-1962 bốn nhất"*⁽¹⁾. Ban Quản trị hợp tác xã tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, định mức công điểm, giống, phân bón, sản lượng cho từng loại đất, loại cây trồng, giao khoán cho các hợp tác xã; đồng thời biết động viên thi đua giữa các đội sản xuất nên đạt kết quả khá cao. Năm 1962, so với chỉ tiêu, sản lượng lúa thu hoạch đạt 174,2%, sản lượng sắn đạt 203%. Toàn Hợp tác xã có 53 hộ (trên tổng số 56 hộ sản xuất nông nghiệp), nuôi được 92 con lợn. Bình quân mỗi hộ nuôi 1,7 con, trong năm đã bán cho mậu dịch 27 con được 1.050 kg lợn hơi. Tổng 4 loại quỹ của Hợp tác xã (tích lũy, sản xuất, xã hội, hành chính)

(1) Nội dung 4 nhất: 1 - Diện tích nhiều nhất, 2 - Năng suất cao nhất, 3 - Đòi sống nhân dân khá nhất, 4 - Hoàn thành nghĩa vụ tốt nhất.

có 4.832,78 đồng. Trong năm, Hợp tác xã đã trích quỹ 125,7 đồng cho các hoạt động ủng hộ nhân dân Angiêri, xây dựng trường học và giúp đỡ những xã viên sinh đẻ, đau yếu.

Năm 1963, Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội nhiệm kì 1963-1967. Đại hội bầu Chi ủy gồm 3 đồng chí: Nguyễn Thanh Liêm (Bí thư), Nguyễn Đình Kim (Phó Bí thư), Nguyễn Văn Xu (Chi ủy viên).

Đầu năm 1964, trước tình hình đế quốc Mỹ cho máy bay vào hoạt động trinh sát trên vùng trời Thành phố và vùng phụ cận, ngày 18/3/1964, Ủy ban Hành chính Thành phố ban hành Kế hoạch phòng không nhân dân, chỉ rõ: "...*Thành phố Thái Nguyên có vị trí chiến lược rất quan trọng cả về chính trị, kinh tế và quốc phòng và sẽ là mục tiêu tập trung đánh phá của địch*". Triển khai kế hoạch phòng không nhân dân của Thành phố, Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng lãnh đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục công tác phòng không sơ tán sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân; tổ chức đào hầm, hào phòng tránh trong các gia đình. Các khối phố 29 và 30 thành lập các tổ cứu thương, tải thương, cứu hỏa, đào bới cứu sập hầm; thành lập tổ tuần tra canh gác giữ gìn trật tự trị an cả ngày lẫn đêm, nhất là trong các dịp lễ, tết. Sáu tháng đầu năm 1964, 100% các trung đội tự vệ đã tổ chức huấn luyện quân sự các bài bắn súng và ném lựu đạn.

Sau khi dựng lên *Sự kiện Vịnh Bắc Bộ*, ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ huy động hàng chục máy bay tiêm kích và cường kích hiện đại, chia làm 3 đợt tấn công cùng một lúc vào nhiều mục tiêu kinh tế, quân sự, và căn cứ hải quân của miền Bắc

nước ta tại Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa và Quảng Ninh. Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Hành chính Thành phố, cấp ủy, chính quyền và nhân dân khu phố Phan Đình Phùng nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Hàm, hào được tiếp tục sửa chữa thường xuyên để có thể sử dụng ẩn nấp khi cần. Người già, trẻ em được sơ tán về các vùng nông thôn, xa trung tâm Thành phố. Các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn vẫn được duy trì. Công tác phòng không được tăng cường, lực lượng dân quân, tự vệ sẵn sàng phục vụ chiến đấu và chiến đấu tốt.

II - Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và chi viện các chiến trường đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược (1965 - 1975)

Đầu năm 1965, quân và dân ta ở miền Nam liên tiếp giành được nhiều thắng lợi, đẩy chiến lược "*Chiến tranh đặc biệt*" của đế quốc Mỹ đứng trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn. Nhằm cứu vãn tình thế, cùng với hành động đưa quân viễn chinh, quân đồng minh vào miền Nam trực tiếp tham chiến, từ ngày 7/2/1965, đế quốc Mỹ chính thức phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc nước ta với quy mô ngày càng lớn và mức độ ngày càng ác liệt.

Thành phố Thái Nguyên là một trong những trọng điểm đánh phá của không quân Mỹ. Chúng đã nhiều lần cho máy bay vào hoạt động trên vùng trời Thành phố để trinh sát mục tiêu chuẩn bị đánh phá. Trong nội thành thành phố Thái Nguyên

luôn luôn có báo động phòng không, có lần thời gian báo động lên tới hàng tiếng đồng hồ⁽¹⁾.

Trong bối cảnh đó, thực hiện Quyết định số 138/QĐ-UB, ngày 22/2/1964 của Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên, đầu năm 1965, Thành ủy, Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức giải thể 5 khu phố để thành lập 18 tiểu khu⁽²⁾. Trong mỗi tiểu khu, bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo có Chi ủy Chi bộ và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu; trong Ban Đại biểu dân phố tiểu khu có các tiểu ban chuyên môn: Tự vệ (Quân sự), Bảo vệ (Công an), Ban Liên lạc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Phụ nữ. Mỗi Ban Đại biểu dân phố tiểu khu có 2 cán bộ là Trưởng ban và Phó ban trong biên chế; có từ 1 đến 3 uỷ viên làm Trưởng hoặc Phó các tiểu ban; nhiệm kì của Ban Đại biểu dân phố tiểu khu là 2 năm.

Như vậy, theo Quyết định số 138/QĐ-UB, ngày 22/2/1964 của Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên, từ đầu năm 1965,

(1) - Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo số 03-BC/TP, ngày 9/8/1965 Một số nét về tình hình công tác tháng 7/1965 của thành phố Thái Nguyên.*

(2) - Giải thể 5 khu phố (Hoàng Văn Thụ, Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Đội Cấn, Lưu Xá), để thành lập 18 tiểu khu: 1 - Hùng Vương, 2 - Trưng Vương, 3 - Phan Đình Phùng, 4 - Bắc Nam (tách từ khu phố Phan Đình Phùng), 5 - Hoàng Văn Thụ (gồm phố Gia Bấy của khu phố Hoàng Văn Thụ và các phố Phù Liễn, Quang Trung của khu phố Đội Cấn), 6 - Tân Long, 7 - Quán Triều (tách ra từ khu phố Hoàng Văn Thụ), 8 - Thống Nhất, 9 - Chiến Thắng (tách ra từ khu phố Hoàng Văn Thụ), 10 - Lưu Xá, 11 - Độc Lập, 12 - Trưng Thành, 13 - Ba Cống, 14 - Hương Sơn, 15 - Tích Lương, 16 - Vó Ngựa, 17 - Phú Mỹ, 18 - Tân Quang). Sau trận máy bay Mỹ đánh phá cầu Gia Bấy (17/10/1965), tiểu khu Bắc Nam sáp nhập vào tiểu khu Phan Đình Phùng; tiểu khu Hoàng Văn Thụ tách thành 2 tiểu khu Hoàng Văn Thụ và Đội Cấn (sơ tán). Năm 1973, tiểu khu Đội Cấn (sơ tán) sáp nhập vào tiểu khu Hoàng Văn Thụ.

khu phố Phan Đình Phùng được chia thành tiểu khu Phan Đình Phùng và tiểu khu Bắc Nam. Cả hai tiểu khu này đều do Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo. Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lúc này có khoảng 10 đảng viên, Chi ủy gồm 3 Ủy viên (do Đại hội Chi bộ năm 1963 bầu) là các đồng chí Nguyễn Thanh Liêm (Bí thư), Nguyễn Đình Kim (Phó Bí thư), Nguyễn Văn Xu (Chi ủy viên). Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng do Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên chỉ định, gồm 6 đồng chí Nguyễn Đình Kim, Nguyễn Thanh Liêm, Bùi Hữu Cảnh, Nguyễn Thị Ang, Nguyễn Văn Xu, Nguyễn Văn Lộc; trong đó, đồng chí Nguyễn Đình Kim (Phó Bí thư Chi bộ) làm Trưởng ban và đồng chí Nguyễn Thanh Liêm (Bí thư Chi bộ) làm Phó ban.

Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn các ban ngành chuyên môn, đoàn thể. Theo đó, Ban Liên lạc Mặt trận Tổ quốc do các đồng chí Vũ Duy Hy làm Trưởng ban, Đào Xuân Khoát làm Phó ban. Đoàn Thanh niên do các đồng chí Bùi Hữu Cảnh làm Bí thư, Vũ Thị Tuất làm Phó Bí thư, Trần Thị Mai Sinh làm Ủy viên. Chi hội Phụ nữ do các đồng chí Cao Thị Vy làm Chi hội trưởng, Nguyễn Thị Năm (sau đó là Hà Thúy Nhã) làm Chi hội phó.

Thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TW, ngày 10/4/1965 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng và Nghị quyết số 103 ngày 21/4/1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Bắc Cạn và Thái Nguyên sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo địa giới hành chính mới; thành phố Thái Nguyên trở thành tỉnh lỵ của

tỉnh Bắc Thái. Sau ngày hai tỉnh Bắc Cạn và Thái Nguyên sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động, tiểu khu Bắc Nam lại được sáp nhập vào tiểu khu Phan Đình Phùng. Khu vực nội thành thành phố Thái Nguyên được chia làm 3 khu: Bắc, Trung tâm và Nam⁽¹⁾. Tiểu khu Phan Đình Phùng thuộc khu Trung tâm.

Trước tình hình máy bay Mỹ tăng cường hoạt động trên vùng trời thành phố Thái Nguyên để trinh sát mục tiêu, chuẩn bị đánh phá, việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng không, sơ tán trở thành nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của Chi ủy, Chi bộ và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng. Để vừa đảm bảo sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ; vừa đảm bảo tính mạng, tài sản của nhân dân, thực hiện chủ trương của Thành ủy và Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên, Chi bộ và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức cho người già và trẻ nhỏ sơ tán đến những nơi an toàn; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, nhân dân trên địa bàn chuyển hướng các hoạt động cho phù hợp với tình hình thời chiến. Kết quả, đến cuối tháng 7/1965, nhân dân trên địa bàn tiểu khu Phan Đình Phùng đã được bán trước tiêu chuẩn các mặt hàng thiết yếu (gạo, muối, dầu thắp sáng,...) từ 2 đến 3 tháng; số còn lại phân

(1) Khu Bắc gồm 3 tiểu khu: Tân Long, Quán Triều, Thống Nhất; khu Trung tâm gồm 5 tiểu khu: Hoàng Văn Thụ, Hùng Vương, Trung Vương, Chiến Thắng, Phan Đình Phùng; khu Nam gồm 9 tiểu khu: Phú Mỹ, Lưu Xá, Sơ tán Tích Lương, Độc Lập, Trung Thành, Ba Cống, Sơ tán Tân Quang, Hương Sen, Vó Ngựa.

tán về các huyện, xã quản lý; một số nhà tranh, tre, nứa, lá đã được tháo dỡ xếp gọn, đề phòng bị cháy khi máy bay Mỹ đánh phá. Khoảng 80% số người trong diện phải sơ tán đã được tổ chức sơ tán khỏi địa bàn tiểu khu, 20% số người còn lại sáng đi sơ tán, tối lại về nhà.

Thực hiện Kế hoạch của Ban Chỉ huy Thành đội Thái Nguyên về việc củng cố, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy Đại đội tự vệ tiểu khu do đồng chí Nguyễn Đình Kim (Phó Bí thư Chi bộ) làm Đại đội trưởng, Nguyễn Văn Xu (Chi ủy viên) làm Đại đội phó, Nguyễn Thanh Liêm (Bí thư Chi bộ) làm Chính trị viên và đồng chí Bùi Hữu Cảnh (Bí thư Chi đoàn Thanh niên) làm Chính trị viên phó⁽¹⁾. Đại đội có 3 trung đội (Trung đội Bình Minh do đồng chí Hà Minh Phương làm Trung đội trưởng, đồng chí Vũ Thị Tuất làm Trung đội phó; Trung đội Khối phố 29 do đồng chí Nguyễn Trọng Đắc làm Trung đội trưởng, đồng chí Trần Trọng Cầu làm Trung đội phó; Trung đội Khối phố 30 do đồng chí Đào Văn Châu làm Trung đội trưởng, đồng chí Đào Văn Thụy làm Trung đội phó).

Trung đội Khối phố 29 được trang bị 1 khẩu súng máy đại liên và hơn một chục khẩu súng trường, làm nhiệm vụ xây

⁽¹⁾ Năm 1966, đồng chí Nguyễn Văn Xu làm Đại đội trưởng, đồng chí Đỗ Văn Ngữ làm Đại đội phó. Nguyễn Thanh Liêm (Bí thư Chi bộ) làm Chính trị viên và đồng chí Bùi Hữu Cảnh (Bí thư Chi đoàn Thanh niên) làm Chính trị viên phó.

dựng công sự, trận địa, trực chiến phòng không phục kích, đón lõng bắn máy bay địch bay thấp bằng súng bộ binh trên đồi Đầm Đục (còn gọi là đồi Con Cò). Chi bộ lãnh đạo các đoàn thể quần chúng tập trung xây dựng, củng cố tổ chức, đẩy mạnh các phong trào *Ba sẵn sàng* (trong Thanh niên), *Ba đảm đang* (trong Phụ nữ)⁽¹⁾; tích cực vận động, tổ chức đoàn viên, hội viên thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Đến đầu tháng 10/1965, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo cán bộ và nhân dân trên địa bàn chuyển dần được nhiều mặt hoạt động kinh tế, xã hội từ thời bình sang thời chiến. Lực lượng tự vệ Tiểu khu từng bước được xây dựng và củng cố thành một hệ thống rộng rãi, có cơ sở vững chắc trong nhân dân, sẵn sàng chống lại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ. Đây chính là những nhân tố đảm bảo cho nhân dân và lực lượng vũ trang Tiểu khu đứng vững trong những năm chiến tranh ác liệt, góp phần cùng quân và dân thành phố Thái Nguyên đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn, làm tròn nhiệm vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

(1) Ba sẵn sàng trong thanh niên, gồm: 1 - Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu dũng cảm, sẵn sàng gia nhập các lực lượng vũ trang; 2 - Sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập trong bất kì tình huống nào; 3 - Sẵn sàng đi bất cứ nơi nào, làm bất cứ việc gì mà Tổ quốc cần đến. Ba đảm đang trong Phụ nữ, gồm: 1 - Đảm đang sản xuất và công tác. 2 - Đảm đang gia đình. 3 - Đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tiến hành công tác chỉnh huấn đảng viên. Tuy nhiên, kết quả công tác chỉnh huấn đảng viên của Chi bộ còn hạn chế. Theo quy định của Thành ủy, đến cuối tháng 6/1965, phải hoàn thành công tác chỉnh huấn đảng viên, nhưng đến ngày 9/8/1965, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng vẫn là 1 trong số 10 chi bộ trực thuộc Thành ủy còn đang làm dở dang ⁽¹⁾.

Ngày 17/10/1965, giặc Mỹ huy động máy bay, ném 117 quả bom phá và bắn nhiều loạt đạn rốc két xuống khu vực cầu Gia Bảy và trận địa cao xạ của Trung đoàn pháo phòng không 210 ở xóm Xuân Quang (xã Gia Sàng), làm 80 người chết (trong đó có 21 người làm nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu và các nhiệm vụ khác), 67 người bị thương; thiệt hại về tài sản rất nặng nề (cầu Gia Bảy bị hỏng nặng, giao thông vận tải qua cầu hoàn toàn bị ngừng trệ; 45 ngôi nhà bị cháy và đổ, 3 cơ sở sản xuất tiểu - thủ công nghiệp bị phá hỏng, 2 xe ô tô và 10 xe đạp bị phá huỷ).

Trong trận đầu tiên trực tiếp đối mặt với máy bay và bom đạn hiện đại của đế quốc Mỹ, tại trận địa đồi Đầm Đục (còn gọi là đồi Con Cò), dưới sự lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp của đồng chí Nguyễn Đình Kim (Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Ban Đại biểu dân phố kiêm Đại đội trưởng Đại đội tự vệ Tiểu khu), cán bộ, chiến sĩ Trung đội tự vệ chiến đấu thuộc Đại đội tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng đã dũng cảm chiến

(1) - Thành ủy Thái Nguyên: Báo cáo số 3-BC/TP, ngày 9/8/1965 về một số nét tình hình công tác tháng 7/1965.

đấu, liên tiếp nổ súng bắn vào các tốp máy bay Mĩ, góp phần đẩy chúng bay lên cao và vòng ra xa mục tiêu cầu Gia Bẫy, tạo điều kiện thuận lợi cho các trận địa pháo cao xạ của Trung đoàn 210 bảo vệ thành phố Thái Nguyên bắn rơi 1 chiếc.

Tại trận địa đồi Cô Kê nằm trên địa bàn tiểu khu Phan Đình Phùng, cán bộ, chiến sĩ Trung đội tự vệ Hợp tác xã cơ khí Bắc Nam cũng kiên cường chiến đấu, bắn trả hết tốp máy bay địch này đến tốp máy bay địch khác. Khi thấy khả năng bắn máy bay địch của khẩu súng máy ở trong công sự bị hạn chế, chiến sĩ Đoàn Văn Bảo (16 tuổi) đã dũng cảm lao lên thành công sự, hai tay cầm lấy hai còng súng máy cho đồng đội bắn máy bay địch. Chi hội Phụ nữ tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức quyên góp gạo, thực phẩm, nấu cơm, tiếp tế cho dân quân, tự vệ trực chiến.

Sau trận máy bay Mĩ đánh phá cầu Gia Bẫy ngày 17/10/1965, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ và nhân dân trong Tiểu khu triển khai thực hiện *Đợt thi đua 15 ngày làm công tác sơ tán, phòng không chống Mĩ cứu nước* do Ủy ban Hành chính Thành phố phát động, với ba nội dung chủ yếu:

- 1 - Tổ chức vận động nhân dân sơ tán.
- 2 - Củng cố và tu sửa hầm, hào.
- 3 - Củng cố, tổ chức các đội cứu thương, đào bới sập hầm, tải thương, chôn cất, tiếp tế.

Hưởng ứng *Đợt thi đua 15 ngày làm công tác sơ tán, phòng không chống Mĩ cứu nước* do Ủy ban Hành chính thành

phổ phát động, cán bộ, nhân dân và lực lượng tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng đã góp phần cùng với cán bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố Thái Nguyên xây dựng, củng cố 65 đội cấp cứu phòng không, với 513 đội viên; đào mới, tu sửa và củng cố 51.365 m giao thông hào, 19.889 hầm, hố phòng không.

Thực hiện chủ trương của Ban Chỉ huy Thành đội, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chỉ huy Đại đội tự vệ tiểu khu tập trung củng cố, kiện toàn cán bộ, chiến sĩ Trung đội tự vệ chiến đấu; giao nhiệm vụ cho Trung đội tiếp tục làm nhiệm vụ trực chiến phòng không trên trận địa đồi Đầm Đục⁽¹⁾. Một thời gian ngắn sau, thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ huy Thành đội Thái Nguyên, Trung đội chuyển lên xây dựng công sự, trận địa và làm nhiệm vụ trực chiến phòng không trên đồi Yên Ngựa (khu Mỏ Bạch)⁽²⁾.

Từ đầu tháng 12/1965 đến đầu tháng 4/1966, tuy máy bay Mĩ không trực tiếp đánh phá, nhưng vẫn tăng cường hoạt động trinh sát Thành phố nhằm chuẩn bị cho các cuộc đánh phá mới với quy mô lớn và mức độ ác liệt hơn. Để đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn trong tình huống cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mĩ diễn ra ngày càng ác liệt, đầu năm 1966, thực hiện chủ trương của

(1) Theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy Thành đội, toàn bộ các đơn vị tự vệ chiến đấu của các tiểu khu ở địa bàn Trung tâm thành phố Thái Nguyên rút ra vùng ngoại ô để củng cố lại.

(2) - Tư liệu do đồng chí Bùi Hữu Cảnh (nguyên Quyền Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng) cung cấp.

Thành ủy và chỉ đạo của Ủy ban Hành chính Thành phố, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ và nhân dân trong Tiểu khu làm thí điểm triển khai *Cuộc vận động bảo vệ trị an thời chiến* do Ty Công an tỉnh Bắc Thái phát động.

Được lãnh đạo Công an Thành phố cử một Tổ Công tác xuống trực tiếp chỉ đạo, giúp đỡ, Chi ủy tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức Hội nghị Chi bộ học tập, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung của *Cuộc vận động bảo vệ trị an thời chiến*, với 85% đảng viên tham gia. Hội nghị ra nghị quyết chỉ rõ phương hướng, nội dung và biện pháp lãnh đạo thực hiện Cuộc vận động. Sau Hội nghị Chi bộ, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu tổ chức Hội nghị Cán bộ lãnh đạo các ngành, các giới và quần chúng là đối tượng kết nạp Đảng quán triệt nhiệm vụ thí điểm triển khai *Cuộc vận động* và phát động phong trào bảo vệ trị an thời chiến. Cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã sáng tác 40 bài thơ, ca, hò vè cổ vũ, động viên toàn dân hăng hái tham gia *Cuộc vận động*.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng được Chi ủy hết sức quan tâm. Đến tháng 3/1966, Chi ủy lãnh đạo, huy động hầu hết cán bộ, đảng viên trong Chi bộ tham gia học tập Nghị quyết 11, Nghị quyết 12 của Trung ương Đảng (khóa III) do Thành ủy Thái Nguyên tổ chức. Tháng 4/1966, Chi bộ căn bản hoàn thành việc lãnh đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết 11 và 12 của Trung ương Đảng kết hợp với việc nói chuyện thời sự cho quần chúng nhân dân trên địa bàn Tiểu khu.

Tháng 5/1966, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ huy Thành đội, Chi ủy tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức Hội nghị Chi bộ học tập, quán triệt và triển khai thí điểm thực hiện thống nhất lực lượng tự vệ và quân dự bị (theo chủ trương của Ban Chỉ huy Tỉnh đội và quyết định của Thành ủy Thái Nguyên).

Trong thời gian này, máy bay Mỹ tăng cường các hoạt động trinh sát trên vùng trời thành phố Thái Nguyên. Chiều ngày 29/4/1966, giặc Mỹ huy động 15 chiếc máy bay, với nhiều thủ đoạn chiến thuật nham hiểm (bay nhiều tầng, nhiều hướng, vừa nghi binh, vừa đánh phá và trinh sát) vào ném bom xuống các khu vực ga Lập Tàu và ga Lưu Xá nằm ở khu Nam và bắn đạn rốc két xuống Nhà máy điện Cao Ngạn nằm ở khu Bắc thành phố Thái Nguyên. Quyết tâm bảo vệ thành phố Thái Nguyên, quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã cùng với quân và dân thành phố Thái Nguyên kiên cường chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần cùng với các lực lượng phòng không chiến đấu trên địa bàn bắn rơi 2 máy bay Mỹ, trong đó chiếc máy bay Mỹ thứ 1.000 (F105) bị trúng đạn súng phòng không của ta bắn lên vào lúc 15 giờ 22 phút ngày 29/4/1966, bùng cháy như một bó đuốc lớn, lao xuống cánh đồng làng Chùa, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tên giặc Mỹ lái máy bay bị tiêu diệt). Trong chiến công bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 1.000 trên miền Bắc có sự đóng góp của cán bộ, chiến sĩ lực lượng tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng.

Tối ngày 30/4/1966, cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã cùng với hàng nghìn cán bộ và nhân dân

thành phố Thái Nguyên tham dự Lễ Mít tinh mừng chiến công bắn rơi chiếc máy bay Mĩ thứ 1.000 trên miền Bắc. Các đồng chí Chu Văn Tấn (Bí thư Khu uỷ kiêm Chính uỷ Quân khu Việt Bắc) và Lê Hoàng (Bí thư Tỉnh uỷ Bắc Thái), đã đến dự, biểu dương chiến công của quân và dân thành phố Thái Nguyên.

Trước tình hình giặc Mĩ tăng cường mở rộng chiến tranh phá hoại trên toàn miền Bắc, ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi chống Mĩ cứu nước* : “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”⁽¹⁾.

Hưởng ứng *Lời kêu gọi chống Mĩ cứu nước* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng cùng quân và dân thành phố Thái Nguyên dấy lên khí thế thi đua lập công, quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ xâm lược.

Bước sang năm 1967, đế quốc Mĩ tăng cường đánh phá miền Bắc bằng Chiến dịch mang tên *Sấm rền*, với việc bổ sung cho *Tập đoàn không quân số 7* của chúng được quyền đánh phá vào 6 mục tiêu: Điện lực, công nghiệp, giao thông, kho nhiên liệu, cơ sở quân sự và trận địa phòng không.

Trong khi đó, theo thoả thuận giữa Đảng và Chính phủ hai nước Việt Nam - Trung Quốc, từ cuối tháng 12/1966,

⁽¹⁾ - Theo: *Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 12, 1966 - 1969*, Xuất bản lần thứ hai, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội, năm 2000.

quân đội Trung Quốc đã lần lượt cử các chi đội (tương đương sư đoàn) 62, 170, 168 pháo cao xạ sang bảo vệ các mục tiêu quan trọng ở thành phố Thái Nguyên, thay thế cho Trung đoàn pháo cao xạ 210 đi chiến đấu bảo vệ Khu 4 và chiến trường miền Nam. Thực hiện chủ trương của Thành uỷ và chỉ đạo của Ủy ban Hành chính Thành phố, Chi uỷ và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức cán bộ và nhân dân trên địa bàn giúp các chi đội 62, 170, 168 bộ đội Trung Quốc làm nhà ở, nhà kho, vận chuyển hàng hoá, nguy trang trận địa,...; đồng thời cử đại biểu các ngành, các giới đến thăm hỏi, động viên, tặng quà cho cán bộ, chiến sĩ bộ đội Trung Quốc.

Phát hiện được Chi đội 62 bộ đội Trung Quốc mới đến chưa có kinh nghiệm chiến đấu và một số đơn vị của Trung đoàn 210 đã rút đi làm nhiệm vụ ở nơi khác, đế quốc Mỹ tập trung máy bay và bom đạn đánh phá ác liệt các mục tiêu và trận địa của ta ở thành phố Thái Nguyên, gây cho nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố Thái Nguyên nhiều tổn thất.

Trong thời gian này *“Các trận địa trực chiến của lực lượng dân quân, tự vệ Thành phố chủ yếu là các cơ sở sản xuất hợp tác xã nông nghiệp và xí nghiệp, các khu phố hiện nay chỉ còn trận địa của tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng, còn trận địa của các tiểu khu khác đã giao cho xã”* ⁽¹⁾.

Chấp hành Chỉ thị số 37-CT/BT ngày 25/3/1967 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về *Đẩy mạnh công tác phòng không*

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 2-BC/TP ngày 1/3/1967 về tình hình công tác tháng 2/1967 của Thành uỷ Thái Nguyên.

nhân dân và thực hiện Kế hoạch *Một tháng làm hầm hào* của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, được Thành ủy, Ủy ban Hành chính Thành phố và Ban Chỉ huy Thành đội cử cán bộ xuống trực tiếp hướng dẫn sửa chữa hầm, hào cũ, đào thêm hầm, hào mới. Chỉ sau 3 ngày làm việc khẩn trương, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức 100% các hộ gia đình trên địa bàn Tiểu khu đào xong hầm, hào liền nhà, liền đường. Với khẩu hiệu *Nhà che mưa che nắng; hầm che máu che xương* trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (10/1965 - 3/1968), cán bộ, chiến sĩ tự vệ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã cùng với lực lượng vũ trang và nhân dân thành phố Thái Nguyên đào được 13.377 hầm gia đình; 19.947 hố trú ẩn cá nhân; 2.014 hầm cất giấu tài sản; 1.027 hầm trú ẩn cho gia súc; 59.370 hầm, hố công cộng và 146,4 km giao thông hào ⁽¹⁾.

Nhờ có hệ thống hầm, hào trú ẩn khá kiên cố, nên trong hai năm (1966 - 1967), tiểu khu Phan Đình Phùng là một trong những tiểu khu bị máy bay Mỹ đánh phá ác liệt, có khối phố bị đánh đi, đánh lại nhiều lần, nhưng cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng vẫn yên tâm, giữ vững sản xuất, công tác, sinh hoạt. Mặc dù hệ thống chuồng trại chăn nuôi bị máy bay Mỹ đánh phá hư hại nhiều, nhưng nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng vẫn giữ vững phong trào chăn nuôi lợn, nhiều gia đình làm cả hầm kèo cho lợn. Năm 1967, nhân dân

(1) Theo: *Báo cáo Tổng kết 30 năm bảo vệ an ninh Tổ quốc (1945-1975) của thành phố Thái Nguyên*, trang 23.

tiểu khu Phan Đình Phùng bán cho Nhà nước 8,5 tấn thịt lợn hơi, đứng thứ hai trong số 18 tiểu khu của Thành phố (sau tiểu khu Trưng Vương đạt 9,5 tấn) ⁽¹⁾.

Trong điều kiện sơ tán có rất nhiều khó khăn, được sự quan tâm lãnh đạo của Chi bộ, phong trào thi đua *Đạy tốt, học tốt* vẫn được duy trì trong Trường Phổ thông cấp I tiểu khu Phan Đình Phùng. Kết quả năm học 1966 - 1967, toàn Trường có 60% số học sinh đạt *Cháu ngoan Bác Hồ* và 100% học sinh thi đỗ tốt nghiệp phổ thông cấp 1 (cao hơn 6,09% so với tỉ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp phổ thông cấp 1 chung của Thành phố).

Công tác giữ gìn trật tự trị an thời chiến được Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1967, Ban Bảo vệ tiểu khu tổ chức tuần tra 126 buổi, phát hiện 24 vụ trộm cắp, thu và trả lại tài sản cho dân. Thành tích xuất sắc của Ban Bảo vệ tiểu khu Phan Đình Phùng trong chiến đấu, bảo vệ trật tự an ninh và xây dựng lực lượng ở địa phương đã được tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng. Đồng chí Nguyễn Khắc Hiếu - Phó ban Bảo vệ tiểu khu Phan Đình Phùng, được Bộ Công an tặng danh hiệu Chiến sĩ Thi đua về nhiều thành tích giữ vững và đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an thời chiến, đấu tranh chống bọn tội phạm hình sự, chống chiến tranh tâm lí và giải quyết tốt hậu quả chiến tranh phá hoại, góp phần vào việc giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương. Đồng chí Nguyễn Thanh Phong - Ủy viên

⁽¹⁾ Theo: Báo cáo ngày 17/1/1968 về Tổng kết năm 1967 của Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên.

Ban Bảo vệ tiểu khu Phan Đình Phùng, được công nhận là Chiến sĩ Giải.

Công tác lãnh đạo gửi tiền tiết kiệm chống Mỹ cứu nước năm 1967 của Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đạt nhiều kết quả, được Thành ủy Thái Nguyên đánh giá là 1 trong 4 đơn vị "đang có chiều hướng vươn lên"⁽¹⁾. Do có nhiều thành tích trong sản xuất và chiến đấu chống Mỹ cứu nước, năm 1967 cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen.

Do bị thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam, Bắc nước ta, ngày 31/3/1968, giới cầm quyền Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra; đồng thời chấp nhận cử phái đoàn đàm phán với đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Hội nghị hai bên ở thành phố Pari (Thủ đô nước Pháp).

Trải qua gần hai năm rưỡi (17/10/1965 - 31/3/1968), Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đã lãnh đạo quân và dân trên địa bàn làm tốt nhiệm vụ vừa sản xuất và công tác, vừa chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần vào chiến công chung của quân dân trong tỉnh nói riêng, quân và dân miền Bắc nói chung. Trong quá trình lãnh đạo sản xuất và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng thường xuyên quan tâm giáo dục, động viên thanh niên xung phong nhập

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 4-BC/TP ngày 29/3/1967 của Thành ủy Thái Nguyên : 4 đơn vị đó là các xã Túc Duyên, Đồng Bẩm, Gia Sàng và tiểu khu Phan Đình Phùng.

ngũ, chi viện chiến trường miền Nam. Tính chung trong 3 năm (1965 - 1967), nhân dân các dân tộc tiểu khu Phan Đình Phùng cùng với nhân dân, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đã động viên 1.057 con em ưu tú của mình vào bộ đội⁽¹⁾, trực tiếp tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống Mỹ cứu nước.

Sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, yêu cầu chi viện sức người, sức của từ hậu phương miền Bắc cho chiến trường miền Nam trở nên to lớn và cấp bách hơn bao giờ hết. Nhận thức rõ yêu cầu của tiền tuyến lớn, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ III (6/1968) ra nghị quyết: *"Bất kì hoàn cảnh khó khăn nào, Đảng bộ Thành phố cũng phải lãnh đạo nhân dân (...) làm tốt công tác chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến"*.

Cũng trong năm 1968, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1968 - 1973. Đại hội bầu Chi ủy, gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Câu (Bí thư), Nguyễn Văn Xu (Phó Bí thư), Cao Thị Vy (Chi ủy viên), Nguyễn Khắc Hiếu (Chi ủy viên). Sau Đại hội, Chi bộ lãnh đạo kiện toàn Ban Đại biểu dân phố Tiểu khu, gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Xu (Trưởng ban), Trần Đức Vương (Phó ban), Hà Minh Phương (Ủy viên Thường trực), Bùi Hữu Cảnh (Ủy viên), Nguyễn Thị Năm (Ủy viên).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ III, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo quân và

⁽¹⁾ Số con em nhân dân thành phố Thái Nguyên lên đường nhập ngũ năm 1965: 494 người, năm 1966: 393 người, năm 1967: 210 người.

dân trên địa bàn tiến hành 4 đợt tuyển quân, góp phần cùng với quân và dân toàn thành phố Thái Nguyên động viên được 416 thanh niên lên đường đánh Mĩ, vượt chỉ tiêu 4,52% (trong đó, tỉ lệ đảng viên nhập ngũ so với số người nhập ngũ đạt 15,14%, đứng thứ hai toàn tỉnh, sau huyện Phú Bình đạt 16,8%). Riêng đợt giao quân thứ 3 năm 1968, thành phố Thái Nguyên vượt chỉ tiêu quân số 16,1%, dẫn đầu các đơn vị trong tỉnh, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Trong thành tích này, có sự đóng góp của quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng.

Năm 1969, quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng cùng với quân và dân thành phố Thái Nguyên tiến hành 2 đợt động viên tuyển quân, huy động được 376 người (phần lớn ở độ tuổi thanh niên) lên đường đánh Mĩ, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu quân số trên giao 5,7%.

Giữa lúc quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng cùng với quân và dân miền Bắc đang sôi nổi thi đua khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, chi viện sức người, sức của cho đồng bào miền Nam đánh Mĩ, ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh (Người sáng lập và rèn luyện Đảng ta) từ trần, để lại niềm tiếc thương vô hạn trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Biến thương đau thành hành động cách mạng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy, Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên, Chi ủy và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tiến hành đợt sinh hoạt chính trị *Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí*

Minh theo tinh thần Chỉ thị số 173-NQ/TW ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị.

Công tác lãnh đạo xây dựng, củng cố lực lượng tự vệ, đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu tại chỗ thường xuyên được Chi bộ coi trọng cả về số lượng và chất lượng. Trong 2 năm (1969 - 1970), lực lượng tự vệ tiểu khu đã cùng với lực lượng tự vệ Thành phố làm tốt nhiệm vụ đào, phá bom chưa nổ. Thành tích đào, phá bom chưa nổ của cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ thành phố Thái Nguyên đã được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen. Trong số 4 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ của Thành phố hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào, phá bom chưa nổ, được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng Giấy khen, có đồng chí Nguyễn Hữu Hạnh là chiến sĩ tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng⁽¹⁾.

Ngày 20/10/1970, cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 106/QĐ-UB tặng Bằng khen vì có nhiều thành tích trong phong trào thi đua vệ sinh phòng bệnh; trong đó, có thành tích hoàn thành xuất sắc việc thực hiện *Ba dút điểm* (giếng nước, nhà tắm và hố xí hai ngăn).

Từ năm 1971, Chi ủy tập trung triển khai học tập, quán triệt và thực hiện cuộc vận động *Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên "Lớp Hồ Chí Minh"* theo tinh thần Nghị quyết số 195-NQ/TW, ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị

⁽¹⁾ Theo: *Thành phố Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên xuất bản năm 2007, trang 195, 196.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng, với kết quả 100% đảng viên trong Chi bộ tham gia. Thông qua học tập, quán triệt và thực hiện cuộc vận động, tinh thần trách nhiệm, ý chí phấn đấu cũng như tác dụng lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ được nâng lên một bước. Các Chi uỷ viên đã sâu, sát, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của quần chúng; đôn đốc, động viên quần chúng sản xuất và công tác.

Đầu năm 1972, quân và dân ta ở miền Nam mở cuộc Tiến công chiến lược, phá vỡ 3 tuyến phòng thủ vững chắc của Mĩ - nguy ở Quảng Trị, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. Chiến lược *Việt Nam hoá chiến tranh* của đế quốc Mĩ đứng trước nguy cơ thất bại. Để cứu vãn nguy cơ thất bại ấy, giới cầm quyền Mĩ âm mưu "*Mĩ hóa*" trở lại cuộc chiến tranh ở miền Nam; đồng thời phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc nước ta, chính thức bắt đầu từ ngày 16/4/1972. So với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, cuộc chiến tranh phá hoại lần này không chỉ lớn hơn về quy mô, tốc độ, cường độ đánh phá, mà thủ đoạn tiến hành cũng tàn bạo, dã man hơn nhiều.

Thực hiện chủ trương "*Trừ những người có nhiệm vụ ở lại chiến đấu và sản xuất, còn lại nhân dân ở các phố phải được triệt để sơ tán*"⁽¹⁾ của Thành uỷ Thái Nguyên, Chi uỷ và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động, tổ chức cán bộ và nhân dân trên địa bàn đi sơ tán phòng không. Kết quả, đến

⁽¹⁾Thành uỷ Thái Nguyên : Báo cáo số 08-BC/TP ngày 10/7/1972 về công tác 6 tháng đầu năm 1972.

giữa tháng 5/1972, toàn bộ các cơ quan, trường học và hầu hết người già, trẻ em, phụ nữ có thai... trên địa bàn tiểu khu Phan Đình Phùng đã được sơ tán ra khỏi khu vực Trung tâm Thành phố. Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, Ban Chỉ huy Đại đội tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng gấp rút tiến hành củng cố tổ chức, ổn định biên chế và huấn luyện Trung đội tự vệ chiến đấu theo phương án bảo vệ khu vực.

Để đảm bảo việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất và chiến đấu trong điều kiện có chiến tranh phá hoại ác liệt, ngày 25/4/1972, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái quyết định xây dựng 4 đường hầm địa đạo trong lòng núi Cô Kê. Từ ngày 28/4/1972, Đội Thanh niên xung phong 91, Công ty Xây lắp Kiến trúc, Xí nghiệp đá Núi Hột, Công ty Gang thép Thái Nguyên, 1 tổ thợ lò của mỏ than Phấn Mễ có sự giúp đỡ của phòng Công binh Quân khu Việt Bắc,... đã thi công xây dựng đường hầm địa đạo Cô Kê. Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo cán bộ và nhân dân trên địa bàn Tiểu khu tạo mọi điều kiện thuận lợi, giúp đỡ các đơn vị thi công đường hầm địa đạo Cô Kê. Khắc phục những khó khăn về nơi ăn, ở; vượt qua các thiếu thốn về lương thực, thực phẩm, dụng cụ thi công, ánh sáng..., các đơn vị thi công hầm địa đạo Cô Kê đã tổ chức làm việc 3 ca liên tục. Sau 60 ngày liên tục làm việc, các đơn vị đã đào 1.281 m³ đất, đá; hoàn thành việc đào đường hầm vào lòng núi Cô Kê với tổng chiều dài 141 m; làm 6 buồng hầm làm việc cho lãnh đạo Tỉnh uỷ và Uỷ ban Hành chính tỉnh. Theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, ty Lâm nghiệp đã tổ chức khai thác, cung

cấp kịp thời cho các đơn vị thi công hầm địa đạo Cô Kê 60 m³ gỗ chống lò, 20 m³ gỗ chèn đường hầm⁽¹⁾.

9 giờ 50 phút ngày 24/5/1972, giặc Mĩ huy động 5 máy bay ném 12 quả bom phá có đầu điều khiển bằng tia lade và bắn 1 loạt đạn rốc két xuống Nhà máy điện Thái Nguyên, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ hai vào địa bàn Thành phố. Trong hoàn cảnh chiến tranh ngày càng ác liệt, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố và được Chi ủy, Ban Đại biểu dân phố tiểu khu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức xây dựng củng cố, Đại đội tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng cùng với cán bộ và nhân dân trên địa bàn Tiểu khu đã làm tốt nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu và bảo vệ trật tự, trị an.

Chi bộ và Ban Đại biểu dân phố tiểu khu thường xuyên coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường. Ban Chỉ huy tự vệ Tiểu khu quản lý chặt chẽ, nắm chắc thực lực nguồn dự bị tuyển quân. Ban Chấp hành Chi đoàn Thanh niên Tiểu khu tổ chức cho đoàn viên

(1) - Ngày 18/10/1972, hầm địa đạo Cô Kê đã hoàn thành. Trước tình hình giặc Mĩ huy động máy bay B52 đánh phá, ném bom rải thảm ác liệt, theo quyết định của Ủy ban Hành chính tỉnh, ngày 27/12/1972, Ban Chủ nhiệm Phòng không nhân dân tỉnh và Ban Chủ nhiệm Phòng không nhân dân thành phố Thái Nguyên chuyển đến làm việc tại hầm địa đạo Cô Kê. Nhờ có hầm địa đạo Cô Kê nằm trên địa bàn tiểu khu Phan Đình Phùng, mà trong những ngày cuối tháng 12/1972, trong điều kiện máy bay B52 Mĩ ném bom rải thảm, huỷ diệt nhiều nơi trên địa bàn Thành phố, mà các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính Tỉnh và lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban Hành chính Thành phố và các cơ quan, ban, ngành của Tỉnh vẫn có nơi làm việc an toàn, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo quân, dân trong tỉnh chiến đấu và sản xuất thắng lợi.

thanh niên trong Chi đoàn tham gia đợt sinh hoạt chính trị do Thành Đoàn chỉ đạo, với chủ đề *Tuổi trẻ anh hùng lập công chống Mỹ cứu nước; Học tập tấm gương của các anh hùng Lý Tự Trọng, Lê Mã Lương, Nguyễn Thái Bình*. Năm 1972, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo quân và dân trong Tiểu khu tiến hành liên tiếp 3 đợt động viên tuyển quân. Gia đình các ông, bà Nguyễn Văn Thảo và Phạm Thị Hòa, Hoàng Phú và Nguyễn Thị Tiên, Đỗ Thanh Tùng và Trần Thị Tình đã động viên người con thứ ba lên đường đánh Mỹ. Kết quả công tác động viên tuyển quân năm 1972 của quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã góp phần cùng quân và dân thành phố Thái Nguyên giao quân vượt chỉ tiêu 23%, “vừa đáp ứng yêu cầu của tiền tuyến, vừa đảm bảo yêu cầu xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang địa phương để chiến đấu và bảo vệ quê hương”⁽¹⁾, dẫn đầu các đơn vị trong tỉnh về công tác tuyển quân, được Chính phủ tặng thưởng *Huân chương Kháng chiến hạng Nhì*.

Trong công tác xây dựng Đảng, từ kinh nghiệm thí điểm triển khai Nghị quyết số 195-NQ/TW, ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị về *Cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên “Lớp Hồ Chí Minh”* của Đảng bộ xã Đồng Quang do Thành ủy phổ biến, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, từ đầu năm 1972, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tiếp tục mở rộng thí điểm triển khai Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị để Thành ủy rút kinh nghiệm

(1) Theo Thành ủy Thái Nguyên: Báo cáo (số 21-BC/TP ngày 24/11/1972) về công tác năm 1972.

triển khai ra toàn Đảng bộ Thành phố. Theo đánh giá của Thành ủy Thái Nguyên:... việc mở rộng thí điểm triển khai thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị ở Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đã thu được kết quả tốt, góp phần củng cố tổ chức cơ sở Đảng, đẩy mạnh các phong trào sản xuất, gửi tiền tiết kiệm chống Mỹ cứu nước và củng cố hợp tác xã. Tiểu khu Phan Đình Phùng là 1 trong 4 đơn vị nổi lên trong *Phong trào vận động gửi tiền tiết kiệm chống Mỹ cứu nước* do Hội Phụ nữ thành phố đứng ra chủ trì nhân kỉ niệm Ngày thành lập Đảng 3/2 và Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3...

Thành tích của quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng đạt được năm 1972 đã góp phần cùng với quân và dân cả nước làm nên trận *Điện Biên Phủ trên không* trên vùng trời Thủ đô Hà Nội. Ngày 27/1/1973, đế quốc Mỹ buộc phải kí *Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam*, cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam; cam kết chấm dứt mọi sự dính líu về quân sự, rút hết quân Mỹ và quân đồng minh ra khỏi miền Nam Việt Nam, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhân dân miền Nam Việt Nam.

Sau ngày Hiệp định Pari được kí kết, tuy phải rút hết quân viễn chinh Mỹ và quân đồng minh về nước, nhưng đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục thực hiện chiến lược *Việt Nam hóa chiến tranh*, tiếp sức cho quân đội Sài Gòn tăng cường các hành động lấn chiếm trên cả các vùng đồng bằng, duyên hải và Tây Nguyên. Trước tình hình đó, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy,

Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn tập trung quán triệt và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/BT ngày 12/3/1973 của Tỉnh uỷ Bắc Thái về tập trung lãnh đạo một số mặt công tác quân sự địa phương trong tình hình hiện nay: Một là, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, quán triệt tình hình và nhiệm vụ mới. Dù trong hoàn cảnh nào, thời chiến hay thời bình, nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, phòng thủ đất nước, bảo vệ thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng rất quan trọng và rất cần thiết. Tình hình đòi hỏi không ngừng cảnh giác, hoàn thành mọi nhiệm vụ sản xuất trên tư thế sẵn sàng chiến đấu cao, làm tròn nghĩa vụ đối với tiền tuyến. Hai là, tiếp tục làm tốt công tác động viên tuyển quân đạt và vượt chỉ tiêu cả về số lượng, chất lượng cũng như về thời gian. Ba là, khẩn trương hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân quân, tự vệ, hoàn thành chương trình huấn luyện cán bộ quân sự địa phương, đảm bảo cả nội dung và thời gian quy định. Bốn là, chấp hành tốt chính sách hậu phương quân đội, nhất là đối với các gia đình có con, em đi chiến đấu xa, gia đình thương binh, liệt sĩ.

Sau ngày Hiệp định Pari được kí kết, các cơ quan, xí nghiệp và nhân dân từ nơi sơ tán trở về thành phố Thái Nguyên. Tình hình trật tự, trị an trên địa bàn trung tâm Thành phố nói chung, tiểu khu Phan Đình Phùng nói riêng có nhiều diễn biến phức tạp. Chi uỷ, Ban Đại biểu dân phố Tiểu khu tuy đã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nhưng tình hình mất trật tự, trị an trên địa

bàn vẫn chưa được khắc phục. “Các tệ nạn ma to, cưới lớn, bói toán phát triển ở hầu hết các cơ sở, có nơi rõ, có nơi còn ngấm ngầm; song việc giáo dục, ngăn chặn của các cấp uỷ Đảng và chính quyền, đoàn thể làm cũng chưa tốt, giải quyết còn hữu khuynh. Từ những sự mê tín đó, bọn xấu lợi dụng truyền bá kinh phật có nội dung phản tuyên truyền ở khu Nam thành phố Thái Nguyên, Trường cấp II Gang thép và tiểu khu Phan đình Phùng, trong đó đảng viên cũng bị mắc”(1).

Ngày 23/1/1973, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 21/TCCQ tạm thời chuẩn y cho Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên được thành lập 10 Ban Đại diện Hành chính tiểu khu. Quyết định chỉ rõ: Trong Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có các tiểu ban chuyên môn: Quân sự (Tự vệ), Bảo vệ (Công an), Thống kê - Kế hoạch, Văn hoá - Thông tin, Y tế - Giáo dục, Bảo vệ Bà mẹ và Trẻ em. Mỗi Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có 2 cán bộ trong biên chế là Trưởng ban và Phó ban; có từ 1 đến 3 ủy viên làm Trưởng hoặc Phó các tiểu ban. Nhiệm kỳ của Ban Đại diện Hành chính tiểu khu là 2 năm. Thực hiện Quyết định số 21/TCCQ của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, Thành ủy, Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành giải thể 18 tiểu khu để thành lập 10 tiểu khu(2). Theo đó, từ giữa năm 1973, tiểu

(1) Thành ủy Thái Nguyên: Báo cáo số 09-BC/TP, ngày 26/10/1973 Về tình hình công tác 9 tháng đầu năm 1973, trang 19 (Tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên).

(2) Theo đó, khu Bắc giải thể 3 tiểu khu (Tân Long, Quán Triều, Thống Nhất) để thành lập 2 tiểu khu (Tân Long và Quán Triều). Khu Trung tâm giải thể 6 tiểu khu (Hoàng Văn Thụ, sơ tán Đội Cấn, Hùng Vương, sơ tán Trưng Vương, Chiến Thắng, Phan Đình Phùng) để thành lập 4 tiểu khu (Hoàng Văn Thụ,

khu Phan Đình Phùng có chiều dài 2.500m, chiều rộng 1.000m; phía Đông giáp núi Tiện của xã Gia Sàng, phía Tây giáp xóm Tiến Thành của xã Đồng Quang; phía Nam giáp cầu Loàng, Hợp tác xã Phú Xá, Hóa trường A và ga Lưu Xá; phía Bắc giáp núi Cô Kê, dốc Tham Hòa và cống Sở điện 6 (cũ).

Trên địa bàn Tiểu khu có các trục đường :

Cầu Loàng - dốc Tham Hòa (nay là đoạn đường Cách mạng Tháng Tám từ cầu Loàng đến cống Thành đội).

Ngã ba Gia Sàng - Ngã ba Bắc Nam.

Ngã ba Bắc Nam - Đường tàu hỏa.

Ngã ba Bắc Nam - Cầu Trắng.

Đường Vỡ (nay là đoạn đường Phan Đình Phùng từ đường Lương Ngọc Quyến đến đường Cách mạng Tháng Tám).

Đường Quy Bơ (nay là đoạn đường Minh Cầu từ đường Hoàng Văn Thụ đến đường Phan Đình Phùng).

Tiểu khu Phan Đình Phùng có dân số 1.202 hộ, với 8.033 nhân khẩu (gồm 733 hộ, với 3.510 nhân khẩu đường phố; 34 hộ tập thể, với 2.908 nhân khẩu cơ quan; 395 hộ, với 2.515 nhân khẩu gia đình theo cơ quan).

Giữa năm 1973, theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức Đại

Phan Đình Phùng, Trung Vương, Chiến Thắng). Khu Nam giải thể 9 tiểu khu (Phú Mỹ, Lưu Xá, sơ tán Tích Lương, Độc Lập, Trung Thành, Ba Cống, sơ tán Tân Quang, Hương Sen, Vó Ngựa), để thành lập 4 tiểu khu (Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Hương Sơn).

hội Chi bộ nhiệm kì 1973 - 1974. Đại hội bầu Chi ủy mới, gồm 7 ủy viên ⁽¹⁾, do các đồng chí Nguyễn Khắc Hiếu làm Bí thư và Nguyễn Văn Câu làm Phó Bí thư. Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên chỉ định Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng, gồm 5 đồng chí: Nguyễn Văn Nhân (Trưởng ban), Lê Quang Cường (Phó ban), Dương Thị Ánh Nguyệt (Phó ban), Nguyễn Văn Bằng (Ủy viên), Phùng Đức Lôi (Ủy viên). Sau Đại hội Chi bộ nhiệm kì 1973 - 1974, Chi ủy tiểu khu Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo Ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ. Theo đó, Ban Mặt trận Tổ quốc do các đồng chí Vũ Huy Hy làm Trưởng ban, Đào Xuân Khoát làm Phó ban; Chi Đoàn Thanh niên do các đồng chí Bùi Hữu Cảnh làm Bí thư, Trần Thị Thanh Hải làm Phó Bí thư; Chi hội Phụ nữ do các đồng chí Cao Thị Vy làm Chi hội trưởng, Hà Thúy Nhã làm Chi hội phó.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ V (họp từ ngày 9 đến ngày 15/4/1973), Chi ủy và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, chấn chỉnh nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tiểu đội, trung đội, đại đội và Ban Chỉ huy tự vệ Tiểu khu. Trong Ban Chỉ huy tự vệ Tiểu khu, tỉ lệ đảng viên chiếm 80%. Do Ban Chỉ huy tự vệ Tiểu khu coi trọng công tác huấn luyện, nên năm 1973, 100% các khoa mục huấn luyện của cán bộ, chiến sĩ lực lượng tự vệ tiểu khu Phan Đình Phùng đều đạt khá và giỏi.

⁽¹⁾ 7 ủy viên gồm các đồng chí Nguyễn Khắc Hiếu, Nguyễn Văn Câu, Bùi Hữu Cảnh, Nguyễn Văn Bằng, Cao Thị Vy, Lê Quang Cường, Nguyễn Đình Lập.

Công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường tiếp tục được Chi bộ và Ban Đại diện Hành chính Tiểu khu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trong đợt tuyển quân tháng 8/1973, tiểu khu Phan Đình Phùng đã góp phần cùng với quân và dân Thành phố giao quân “*bảo đảm đúng chính sách, chất lượng tốt, đúng thời gian và vượt chỉ tiêu 1,78%*”⁽¹⁾. Gia đình ông Nguyễn Văn Triệu và bà Ngô Thị Sâm mặc dù đã có 2 con đang tại ngũ, trong đó có 1 con là liệt sĩ đã hi sinh ở chiến trường, nhưng vẫn động viên người con thứ 3 là Nguyễn Đức Hùng lên đường đánh Mỹ. Gia đình ông Phan Đăng Quý và bà Ngô Thị Thân đã có 2 con (1 gái, 1 trai) nhập ngũ năm 1967, đợt tuyển quân tháng 8/1973 tiếp tục động viên người con thứ 3 là Phan Đăng Thịnh vào bộ đội.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Hành chính Thành phố, tháng 1/1974, tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức bầu lại Ban Đại diện Hành chính Tiểu khu, gồm 7 ủy viên; trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Nhân làm Trưởng ban, các đồng chí Dương Thị Ánh Nguyệt và Lê Quang Cường làm Phó ban.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị ngày 28/5/1974 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên: Phải quyết tâm phấn đấu tuyển quân vượt yêu cầu chỉ tiêu về số lượng, có chất lượng tốt, đúng chính sách, đúng thời gian, giao quân nhanh và gọn, Chi bộ và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, động viên quân và dân trong Tiểu khu thực hiện thắng lợi hai đợt động viên tuyển quân

(1) Theo Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên: Báo cáo số 09-BC/TP, ngày 26/10/1973 Về tình hình công tác 9 tháng đầu năm 1973.

(đợt 1 giữa tháng 6, đợt 2 đầu tháng 10/1974), góp phần cùng với quân và dân trên địa bàn Thành phố huy động được 310 nam, nữ thanh niên vào bộ đội. Trong đó, tuyển quân đợt 2 năm 1974, Thành phố giao quân vượt chỉ tiêu quân số 14%, giữ vững truyền thống là đơn vị đạt tỉ lệ tuyển quân vượt chỉ tiêu cao nhất so với các đơn vị trong tỉnh.

Tháng 6/1974, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội nhiệm kì 1974 - 1976, bầu Chi ủy mới gồm 9 ủy viên⁽¹⁾; trong đó, đồng chí Lê Hữu Thiệu làm Bí thư và đồng chí Đinh Nho làm Phó Bí thư.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi ủy, Chi hội Phụ nữ tiểu khu Phan Đình Phùng vận động được 85% hội viên và chị em phụ nữ tham gia gửi tiền tiết kiệm chống Mĩ cứu nước, với kết quả số dư tính đến ngày 31/12/1974 đạt 65.720 đồng, bình quân mỗi hội viên đạt 41,5 đồng. Với thành tích xuất sắc đó, ngày 25/4/1975, Chi hội Phụ nữ tiểu khu Phan Đình Phùng được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 13/QĐ-UB tặng Bằng khen. Phát huy thành tích năm 1974, năm 1975, Chi hội Phụ nữ tiểu khu Phan Đình Phùng tiếp tục được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào gửi tiền tiết kiệm chống Mĩ cứu nước.

Trong khi đó, tình hình cách mạng miền Nam chuyển biến nhanh chóng. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Chi ủy, Ban

(1) - 9 Ủy viên Chi ủy nhiệm kì 1974 - 1976 gồm các đồng chí Lê Hữu Thiệu, Đinh Nho, Bùi Hữu Cảnh, Cao Thị Vy, Nguyễn Văn Bằng, Lê Quang Cường, Nguyễn Đình Lập, Dương Văn Mùi, Cung Văn Thứ.

Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyển quân. Với tinh thần “*Vì đồng bào miền Nam ruột thịt*”, “*Vì trách nhiệm vinh quang giải phóng miền Nam*”, từ tháng 2 đến tháng 4/1975, cùng với quân và dân thành phố Thái Nguyên, quân và dân tiểu khu Phan Đình Phùng tiến hành và hoàn thành xuất sắc liên tiếp 3 đợt tuyển quân quy mô lớn. Nhiều gia đình trong Tiểu khu nêu gương sáng trong việc động viên con em nhập ngũ. Tiêu biểu là gia đình ông bà Lý Công Ngọc và Nguyễn Thị Phong có 2 con (Lý Thị Ngọc Lan và Lý Ngọc Kính) đang tại ngũ, tiếp tục động viên 2 người con trai là Lý Công Bình và Lý Ngọc Minh lên đường đánh Mĩ, trở thành gia đình thứ hai trên địa bàn tiểu khu có 4 người nhập ngũ. Gia đình ông bà Đinh Viết Thất và Trương Thị Xim có 2 con trai (Đinh Viết Tuấn, Đinh Văn Chiến) đang tại ngũ, chiến đấu ở chiến trường, tiếp tục động viên người con trai thứ 3 là Đinh Văn Nhuận lên đường nhập ngũ. Gia đình ông bà Đỗ Văn Long và Tô Thị Đan có 2 con (một gái là Đỗ Thị Thanh và một trai là Đỗ Mạnh Hùng) đang tại ngũ, tiếp tục động viên người con trai thứ 3 là Đỗ Văn Kiếm lên đường đánh Mĩ. Gia đình ông bà Phạm Văn Đắm và Mại Thị Sửu có 2 con (một gái là Phạm Thị Thu và một trai là Nguyễn Tân Thái) đang tại ngũ, tiếp tục động viên người con trai thứ 3 là Phạm Văn Phúc lên đường đánh Mĩ.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và chống Mĩ (1954 - 1975), trên địa bàn tiểu khu Phan Đình Phùng có 25 gia đình được Chính phủ tặng danh hiệu *Bảng vàng danh dự*, gồm 2 gia đình có 4 người nhập ngũ, 13 gia

đình có 3 người nhập ngũ và 10 gia đình có 2 người nhập ngũ (trong đó, có 1 người là liệt sĩ hoặc thương binh)⁽¹⁾. Con em nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng lên đường nhập ngũ đã có mặt chiến đấu ở các chiến trường ba nước Đông Dương, góp phần cùng quân, dân cả nước làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975 lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

⁽¹⁾Xem phần Phụ lục.

Chương II

CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TIỂU KHU (PHƯỜNG) PHAN ĐÌNH PHÙNG TRONG THỜI KÌ 1975 - 1986

I - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc (1975 - 1980)

Đại thắng mùa Xuân 1975 của quân và dân ta đã kết thúc thắng lợi vẻ vang cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài trên 20 năm. Miền Nam được hoàn toàn giải phóng, Bắc Nam sum họp một nhà. Dân tộc ta bước sang một kỉ nguyên mới - kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Bước sang thời kì mới, Ban Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng được bầu lại, gồm 7 ủy viên ⁽¹⁾; trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Nhân làm Trưởng ban và hai đồng chí Đinh Nho, Dương Thị Ánh Nguyệt làm Phó ban.

Quán triệt chỉ thị của Thành uỷ Thái Nguyên về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 40-NQ/BT, ngày 5/5/1975 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái về tổ chức

(1) 7 Ủy viên Ban Hành chính tiểu khu gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Nhân, Dương Thị Ánh Nguyệt, Đinh Nho, Cung Văn Thứ, Nguyễn Đình Dũng, Phạm Văn Uyển, Nguyễn Thế Hùng, Bùi Hữu Cảnh.

đợt thi đua *Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng*, Chi ủy tiểu khu Phan Đình Phùng quyết định thành lập *Ban Vận động ủng hộ đồng bào miền Nam*, làm nhiệm vụ giúp Chi ủy và Ban Đại diện Hành chính Tiểu khu tổ chức vận động cán bộ và nhân dân ủng hộ đồng bào miền Nam nông cụ sản xuất và trâu, bò cày, kéo. Ban này do các đồng chí Lê Hữu Thiều (Bí thư Chi bộ) và Nguyễn Văn Nhân (Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng ban Đại diện Hành chính Tiểu khu) làm Trưởng ban và Phó ban. Kết quả trong đợt thi đua này, cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng đã góp cùng với cán bộ và nhân dân thành phố Thái Nguyên 11.516 công lao động ngoài giờ, thu được 17.252 đồng ủng hộ đồng bào miền Nam mua trâu, bò cày, kéo.

Chi ủy và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Tính đến hết tháng 11/1975, cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng thực hiện nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước được 8.043 kg thịt lợn hơi, đạt 96,26% so với chỉ tiêu Thành phố giao, cao hơn tỉ lệ bình quân chung của khu vực đường phố 32,02%, xếp thứ nhất trong số 11 tiểu khu (thị trấn) trên địa bàn Thành phố.

Bước vào năm 1976, thực hiện chủ trương của Thành uỷ về đẩy mạnh công tác thuỷ lợi, đảm bảo nước tưới cho sản xuất nông nghiệp, trong hai ngày 10 và 11/1/1976, Chi ủy Chi bộ, Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo huy động nhân dân đường phố, giáo viên và học

sinh cấp II của Trường Phổ thông cấp I - II Nha Trang tham gia lao động giúp các hợp tác xã nông nghiệp nạo vét, tu sửa đào, đắp kênh, mương dẫn nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp. Kết quả lao động đã góp phần cùng với cán bộ và nhân dân thành phố Thái Nguyên đưa diện tích cấy, trồng cây lương thực năm 1976 tăng 23,4%, sản lượng lương thực tăng 10% so với năm 1975.

Tháng 3/1976, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng được chuyển thành Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng trực thuộc Thành ủy. Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng có 3 chi bộ; Ban Chấp hành (lâm thời) Đảng bộ có 7 ủy viên ⁽¹⁾, do đồng chí Dương Văn Mùi (Trưởng ban Hành chính Tiểu khu) giữ chức vụ Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Nhân giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Phát huy thành tích dẫn đầu các tiểu khu trên địa bàn thành phố Thái Nguyên về thực hiện nghĩa vụ thực phẩm (bán lợn hơi) đối với Nhà nước năm 1975, trong năm 1976, cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng góp phần cùng với cán bộ và nhân dân thành phố Thái Nguyên bán cho Nhà nước vượt 190 tấn lợn hơi (tăng 21,65% so với kế hoạch).

Trên lĩnh vực văn hoá, xã hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương chính sách

⁽¹⁾Theo *Lịch sử phường Phan Đình Phùng* (bản đánh máy, lưu tại Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, do đồng chí Hoàng Thị Khay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng kí ngày 30/8/1983), Đảng ủy (lâm thời) phường Phan Đình Phùng có 7 ủy viên gồm các đồng chí Dương Văn Mùi, Nguyễn Văn Nhân, Dương Thị Ánh Nguyệt, Nguyễn Đình Lập, Cung Văn Thứ, Bùi Hữu Cảnh, Lê Quang Cường.

của Đảng và Nhà nước, cổ động bầu cử Quốc hội, xây dựng nếp sống mới trong ma chay, cưới xin và chống mê tín dị đoan. Về giáo dục, năm học 1975 - 1976, Trường phổ thông cấp I - II Nha Trang hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đạt danh hiệu *Đơn vị tiên tiến xuất sắc*; Tổ giáo viên xã hội hệ phổ thông cấp II của Nhà trường đạt danh hiệu *Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa*.

Theo chỉ đạo và hướng dẫn của Thành ủy, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tiến hành triển khai nhiều đợt giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Đầu quý II năm 1976, thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tiến hành thí điểm triển khai học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/BT, ngày 30/3/1976 của Tỉnh ủy Bắc Thái *Về phương hướng, nhiệm vụ năm 1976*. Trong quá trình triển khai học tập, cán bộ, đảng viên của Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đều nhất trí cao với đánh giá của Tỉnh ủy nêu trong Nghị quyết số 45; đồng thời kiểm điểm, phê bình, liên hệ một cách sâu sắc những khuyết điểm về quản lý kinh tế, về xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 23 (tháng 12/1974) của Bộ Chính trị, cũng như về lề lối làm việc giữa cấp ủy Đảng và chính quyền, về vấn đề đoàn kết thống nhất (1). Trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nội dung, biện pháp khắc phục khuyết điểm.

(1) Theo Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo số 473-BC/TP, ngày 30/6/1976 Về tình hình triển khai Nghị quyết số 45-NQ/BT của Tỉnh ủy Bắc Thái*.

Kết quả đợt thí điểm tại Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đã giúp Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên rút được một số kinh nghiệm để triển khai học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết 45 của Tỉnh ủy trong toàn Đảng bộ Thành phố.

Thực hiện chủ trương của Thành ủy và Ủy ban Hành chính Thành phố, được sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp của Phòng Thương nghiệp Thành phố, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo tiến hành công tác sắp xếp, cải tạo ngành nghề buôn bán của nhân dân trên địa bàn theo phương châm: *Sắp xếp, cải tạo phải gắn với xây dựng, làm đến đâu phải có kết quả đến đó, tránh tình trạng làm đi làm lại nhiều lần mà không có kết quả* ⁽¹⁾. Đến hết quý I/1977, việc quản lí các chợ trên địa bàn Tiểu khu đã được tiến hành; nhưng kết quả chưa đạt yêu cầu, cải tạo mới chỉ là sắp xếp, còn nội dung bên trong thì chưa thay đổi ⁽²⁾.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976): *"Xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ đất nước, xây dựng đất nước về mọi mặt phải ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng công nghiệp quốc phòng đảm bảo cho đất nước sẵn sàng đánh bại mọi cuộc tiến công của bọn xâm lược"*, trong năm 1977, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo Ban Chỉ huy tự vệ Tiểu khu xây dựng hoàn chỉnh hệ thống sổ sách, thống kê, biểu đồ theo dõi; chỉ

⁽¹⁾ ⁽²⁾ Theo Thành ủy Thái nguyên: *Báo cáo số 92-BC/TP ngày 28/3/1977 về sơ kết công tác quý I/1977.*

đạo xây dựng lực lượng tự vệ và lực lượng dự bị động viên trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lí, điều chỉnh các lực lượng tự vệ và dự bị động viên mỗi khi có yêu cầu. Tuy nhiên, kết quả lãnh đạo công tác tuyển quân năm 1977 của Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng còn hạn chế. Đợt giao quân ngày 12/7/1977, tiểu khu Phan Đình Phùng không đạt chỉ tiêu (trong khi nhiều tiểu khu khác trong Thành phố giao quân vượt chỉ tiêu từ 1% đến 35%).

Đầu tháng 5/1978, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/BT, ngày 12/4/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về *Cuộc vận động quản lí tư liệu sản xuất, quản lí vật tư, tổ chức lại sản xuất, cải tiến quản lí hợp tác xã, nhanh chóng khắc phục những mặt yếu kém ở một số vùng, đưa phong trào hợp tác hoá trong tỉnh tiến lên đồng đều và mạnh mẽ*. Đến ngày 16/6/1978, Đảng bộ đã hoàn thành việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng học tập, quán triệt Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong quá trình học tập Nghị quyết, những khuyết điểm, thiếu sót của tập thể, cá nhân được phê phán và đề ra biện pháp khắc phục. Đảng bộ được Thành ủy Thái Nguyên đánh giá “... nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng trong tiểu khu được nâng lên. Cán bộ, đảng viên và quần chúng trong tiểu khu nhất trí với Nghị quyết số 08-NQ/BT của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sẵn sàng trả lại đất đai đã sử dụng quá mức”(1).

(1) Thành ủy Thái Nguyên : *Thông báo số 36/TB-TP, ngày 16/6/1978 Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 08-NQ /BT ngày 12/4/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái.*

Các hoạt động giáo dục, văn hóa - xã hội trong tiểu khu tiếp tục đạt được nhiều thành tựu. Kết thúc năm học 1977 - 1978, Tổ giáo viên xã hội của Trường phổ thông cấp I - II Nha Trang được công nhận là *Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa* và thầy giáo Phạm Bảo Long được tặng danh hiệu *Chiến sĩ thi đua*.

Từ giữa năm 1978, tình hình biên giới phía Tây Nam và phía Bắc nước ta ngày càng căng thẳng. Trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, một số phần tử xấu tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta đối với người Hoa và kích động, lôi kéo người Việt gốc Hoa bỏ về Trung Quốc.

Trong thời gian này, đồng chí Dương Minh Khuê (sĩ quan quân đội chuyển ngành) được Ủy ban nhân dân Thành phố điều về giữ chức vụ Phó ban Đại diện Hành chính tiểu khu (thay đồng chí Đinh Nho) và được Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định bổ sung vào Đảng ủy tiểu khu.

Thực hiện chủ trương của Thành ủy và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, tháng 8/1978, Đảng ủy và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu thành lập Ban Chỉ huy quân sự thống nhất tiểu khu, làm nhiệm vụ thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo và chỉ huy các lực lượng vũ trang (tự vệ, bảo vệ) và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, huy động sức người, sức của chi viện các tỉnh biên giới. Ban Chỉ huy quân sự thống nhất tiểu khu do các đồng chí Dương Văn Mùi (Bí thư Đảng ủy) trực tiếp làm Chính trị viên, Bùi Hữu Cảnh (Đảng ủy viên - Trưởng ban Tự vệ tiểu khu) trực tiếp làm Chỉ huy trưởng và đồng chí Dương Minh Khuê

(Đảng ủy viên, Phó ban Đại diện Hành chính tiểu khu thay đồng chí Đinh Nho) giữ chức vụ Chỉ huy phó.

Thực hiện Phương án số 02-PA/TP, ngày 11/10/1978 của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên *Về phòng thủ bảo vệ Thành phố chống chiến tranh xâm lược của địch*, Ban Chỉ huy quân sự thống nhất tiểu khu tập trung chỉ đạo và tổ chức quân và dân trên địa bàn làm tốt việc tham gia xây dựng *Khu vực phòng thủ liên hoàn số 3* ⁽¹⁾. Ngoài 3 trung đội tự vệ (Bình Minh, Khối 29 và Khối 30) đã có từ trước, Ban Chỉ huy Đại đội tự vệ tiểu khu xây dựng thêm Trung đội tự vệ Bạch đầu quân, Trung đội tự vệ Trường Nha Trang và Đai Quan sát. Đai Quan sát tiếp tục chọn núi Con Cò làm địa điểm đặt Đai, có nhiệm vụ theo dõi, quan sát, báo động phòng không cho quân và dân trên địa bàn khi có máy bay địch hoạt động.

Trước tình hình Trung Quốc tăng cường các hoạt động xâm lấn lãnh thổ Biên giới nước ta, thực hiện nhiệm vụ do

⁽¹⁾ Theo: Phương án phòng thủ bảo vệ thành phố chống chiến tranh xâm lược của địch của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, Thành phố xây dựng thành 5 khu vực phòng thủ liên hoàn:

- Khu vực 1, vùng phía Bắc Thành phố gồm tiểu khu Quan Triều, tiểu khu Tân Long, xã Quang Vinh và các cơ quan, xí nghiệp, công trường đóng trên địa bàn.

- Khu vực 2: Khu trung tâm công nghiệp phía Nam Thành phố, gồm địa bàn các tiểu khu Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Hương Sơn; các xã Cam Giá, Lương Sơn và các cơ quan, xí nghiệp, trường học đóng trên địa bàn.

- Khu vực 3, gồm địa bàn các tiểu khu Hoàng Văn Thụ, Trung Vương, Phan Đình Phùng, các xã Túc Duyên, Đồng Quang, Gia Sàng và các cơ quan, xí nghiệp, công trường đóng trên địa bàn.

- Khu vực 4, gồm địa phận tiểu khu Chiến Thắng, xã Đồng Bẩm, thị trấn Núi Voi và các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn.

- Khu vực 5, gồm các khu vực thị trấn Trại Cau và Mỏ sắt Trại Cau.

Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố giao, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo quân và dân trên địa bàn góp phần cùng với quân và dân Thành phố sản xuất hàng chục vạn chiếc chông tre, chông sắt giao cho Ban Chỉ huy quân sự Thành phố chuyển lên chi viện cho hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn rào biên giới.

Sáng ngày 17/2/1979, Trung Quốc vô cớ cho quân tấn công xâm lược trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta suốt từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu). Ngay sau khi nhận được Chỉ thị tối ngày 17/2/1979 của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng ủy và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Phan Đình Phùng khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo chuyển toàn bộ các lực lượng tự vệ, bảo vệ của tiểu khu vào thời chiến, sẵn sàng làm nhiệm vụ phục vụ chiến đấu và chiến đấu bảo vệ quê hương; gấp rút bổ sung cán bộ, chiến sĩ kiện toàn tổ chức và quân số Đại đội tự vệ Tiểu khu, sẵn sàng làm nhiệm vụ cơ động lên chiến đấu ở biên giới phía Bắc.

Ngày 19/2/1979, Đảng ủy tiểu khu lãnh đạo, tổ chức cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn mít tinh hưởng ứng Tuyên bố ngày 17/2/1979 của Chính phủ, kêu gọi cán bộ và nhân dân trong tiểu khu tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nêu cao cảnh giác, làm tốt việc giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; động viên con em lên đường nhập ngũ, bảo vệ Tổ quốc, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến ⁽¹⁾. Đảng ủy và Ban Đại diện

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo (nhanh) triển khai tình hình nhiệm vụ mới*, số 01/BC ngày 20/2/1979, tr. 1.

hành chính tiểu khu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận, các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, động viên các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phục vụ chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Nhờ làm tốt công tác lãnh đạo, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nên Đảng bộ đã lãnh đạo phát động được đông đảo đoàn viên, thanh niên, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tiểu khu hăng hái, sẵn sàng lên đường chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống quân Trung Quốc xâm lược. Chỉ một ngày sau khi Trung Quốc phát động chiến tranh xâm lược nước ta, 100% số chi đoàn thanh niên trong tiểu khu viết quyết tâm thư gửi lên Thành Đoàn; 100% đoàn viên, thanh niên kí tên sẵn sàng nhận nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Trong thành tích lãnh đạo thực hiện thắng lợi 3 đợt tuyển quân, huy động được 666 đoàn viên, thanh niên vào bộ đội, vượt 0,9% chỉ tiêu quân số trên giao, có sự đóng góp của Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng.

Thực hiện Chỉ thị ngày 3/3/1979 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc phát động và tổ chức toàn dân chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Ban Thường vụ Thành uỷ và Ban Chỉ huy quân sự thống nhất Thành phố, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo, huy động gần 200 cán bộ, chiến sĩ tự vệ trên địa bàn đi xây dựng công trình phòng thủ chiến đấu ở phía trước.

Ngay sau khi quân Trung Quốc xâm lược rút về bên kia biên giới Việt - Trung, hưởng ứng *Cuộc vận động ủng hộ Cao*

Bằng do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo cán bộ và nhân dân trên địa bàn tích cực quyên góp, ủng hộ đồng bào Cao Bằng. Đến ngày 30/5/1979, cán bộ và nhân dân tiểu khu Phan Đình Phùng ủng hộ, quyên góp được 5.433,5 đồng và 1.948,5 m phiếu vải, góp phần giúp đỡ đồng bào Cao Bằng nhanh chóng ổn định đời sống, khôi phục sản xuất, khắc phục hậu quả nặng nề do quân Trung Quốc xâm lược gây ra.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ VIII (2/1980), Chỉ thị số 83-CT/TW, ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tri số 61 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng triển khai tốt công tác phát *Thẻ Đảng viên*. Thông qua công tác phát *Thẻ Đảng viên*, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đã nâng cao được sức chiến đấu của đội ngũ đảng viên, gắn được công tác xây dựng Đảng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, nên mọi nhiệm vụ đều hoàn thành tốt.

II - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân (1981 - 1986)

Căn cứ vào Hiến pháp năm 1980 (do Quốc hội ban hành ngày 18/12/1980) và Quyết định số 03/CP, ngày 3/1/1981 của Hội đồng Chính phủ quy định thống nhất tên gọi các đơn vị hành chính ở nội thành, nội thị, ngày 6/3/1981, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 59/QĐ-UB đổi tên 10 Ban Đại diện Hành chính tiểu khu thành 10 Ủy ban nhân dân phường thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Theo đó, Ban Đại diện Hành chính tiểu khu và Đảng bộ tiểu khu được đổi tên thành Ủy ban nhân dân phường và Đảng bộ phường. Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ định Ủy ban nhân dân (lâm thời) phường Phan Đình Phùng, gồm các đồng chí: Dương Minh Khuê (Chủ tịch), Nguyễn Thế Hùng (Phó Chủ tịch), Ngô Thị Thuần (Ủy viên Thư kí).

Ban Chấp hành Đảng bộ phường được kiện toàn, gồm 9 ủy viên ⁽¹⁾. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Dương Văn Mùi (Bí thư), Dương Minh Khuê (Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường), Đoàn Huy Giá (Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Kiểm tra Đảng ủy phường).

Sau khi được kiện toàn, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Ban Bảo vệ và Ban Chỉ huy Tự vệ phường. Theo đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường do các đồng chí Trần Xuân Phú làm Chủ tịch và Tạ Đức Vinh làm Phó Chủ tịch. Chi hội Phụ nữ phường do các đồng chí Phan Thị Tường làm Chi hội trưởng và Phạm Thị Lộc làm Chi hội phó. Đoàn Thanh niên phường do các đồng chí Trần Thị Vượng làm Bí thư và Lê Huy Dũng làm Phó Bí thư. Ban Bảo vệ phường do đồng chí Nguyễn Đình Dũng làm Trưởng ban, các đồng chí Nguyễn Văn Bằng và Trần Thái làm Phó ban. Ban Chỉ huy tự vệ phường do đồng chí Bùi Hữu Cảnh làm Trưởng ban kiêm Đại đội trưởng

(1) - 9 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm các đồng chí: Dương Văn Mùi, Dương Minh Khuê, Đoàn Huy Giá, Trần Phong, Đinh Nho, Nguyễn Thế Hùng, Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Đình Dũng, Nguyễn Đình Kim.

tự vệ và các đồng chí Dương Văn Trình, Nguyễn Văn Định làm Phó ban kiêm Đại đội phó tự vệ. Đồng chí Dương Văn Mùi (Bí thư Đảng ủy phường) trực tiếp làm Chính trị viên Ban Chỉ huy tự vệ kiêm Chính trị viên Đại đội tự vệ phường.

Sau khi Đảng bộ phường lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân phường khóa 1, ngày 25/10/1981, toàn bộ 45 đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa 1 tham dự Kỳ họp thứ nhất, bầu Ủy ban nhân dân phường khóa 1, gồm 7 ủy viên ⁽¹⁾. Đồng chí Hoàng Thị Khay được bầu giữ chức vụ Chủ tịch; các đồng chí Phạm Khải, Bùi Hữu Cảnh được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch, đồng chí Vũ Hải được bầu giữ chức vụ Ủy viên Thư kí Ủy ban nhân dân phường.

Sau khi các phường được thành lập, theo Nghị định 250 của Chính phủ, thực hiện quyết định của Giám đốc Công an tỉnh Bắc Thái, Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể các Đồn Công an trên địa bàn, thành lập Công an các phường, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường và sự chỉ đạo nghiệp vụ của Công an Thành phố. Về tổ chức, Công an phường có Trưởng Công an phường, Phó Công an phường và các tổ Tổng hợp, Cảnh sát Hình sự, Cảnh sát Khu vực, Cảnh sát Trật tự.

Từ giữa năm 1981, do thực hiện quy định mới về chế độ cung cấp lương thực trong ngành Tiểu, thủ công nghiệp, nên có những hạn chế đến đời sống, tư tưởng, tinh thần sản xuất

(1) - 7 Ủy viên Ủy ban nhân dân phường khóa 1 gồm các đồng chí: Hoàng Thị Khay, Phạm Khải, Bùi Hữu Cảnh, Vũ Hải, Ma Văn Ngọc, Nguyễn Tài Kỳ, Dương Văn Trình.

của những người lao động tiểu, thủ công nghiệp trên địa bàn phường Phan Đình Phùng nói riêng, địa bàn Thành phố nói chung. Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương và chỉ đạo tổ chức sản xuất tiểu, thủ công nghiệp theo phương hướng mới của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sản xuất gạch, ngói. Nhờ vậy, những người lao động tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường dần dần ổn định tư tưởng, vượt qua khó khăn, giữ vững sản xuất. Hợp tác xã mua bán phường Phan Đình Phùng có sáng kiến huy động vốn của xã viên để kinh doanh đạt kết quả, được Thành ủy Thái Nguyên đánh giá đạt loại khá.

Cùng với việc lãnh đạo chăm lo giải quyết việc làm cho người lao động tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường, vấn đề nhà ở cho cán bộ và nhân dân trong phường cũng được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1982, trên địa bàn phường Phan Đình Phùng đã có 55 hộ gia đình có nhà xây lợp ngói, với tổng số 209 gian; trong đó có 46 gia đình là cán bộ, công nhân, viên chức (phần lớn là cán bộ, công nhân, viên chức nghỉ hưu)⁽¹⁾.

Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ phường, công tác giáo dục và đào tạo từng bước phát triển, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Quán triệt Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 11/1/1979 của Bộ Chính trị khóa IV về cải cách giáo dục, Đảng bộ phường lãnh

(1) Thành ủy Thái Nguyên: Báo cáo chính trị trình bày tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ IX (31/12/1982).

đạo thu hút hầu hết con em cán bộ và nhân dân trong phường vào học các trường phổ thông cơ sở trên địa bàn. Trường phổ thông cơ sở Nha Trang được Thành ủy Thái Nguyên đánh giá thực hiện tốt việc cải tiến phương pháp giảng dạy và tham gia cuộc vận động *Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo*.

Thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-TU, ngày 24/9/1982 của Thành ủy Thái Nguyên *Về việc tách các chi bộ thuộc Đảng bộ Tiểu thủ công nghiệp thành phố về sinh hoạt với đảng bộ các phường*, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng tiếp nhận Chi bộ Hợp tác xã Cửu Long về sinh hoạt với Đảng bộ phường. Tiếp theo, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, từ ngày 27 đến ngày 28/10/1982, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng triệu tập Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1982 - 1984. Sau khi kiểm điểm, đánh giá đúng mức thành tích, ưu điểm và hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1982 - 1984 là: *Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, động viên phong trào quần chúng phát triển mạnh mẽ, thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đề ra*.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường, gồm 13 ủy viên ⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy,

(1) 13 ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1982 - 1984, gồm các đồng chí: Nguyễn Thế Hùng, Hoàng Thị Khay, Bùi Hữu Cảnh, Ma Văn Ngọc, Trần Phong, Đoàn Huy Giá, Võ Viết Định, Lê Huy Dũng, Nguyễn Đình Kim, Võ Đông Hải, Nguyễn Thị Phương Lan, Trần Nhượng, Nguyễn Công Ích.

gồm 5 đồng chí: Nguyễn Thế Hùng (Bí thư), Hoàng Thị Khay (Phó Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Ủy viên), Ma Văn Ngọc (Ủy viên), Trần Phong (Ủy viên).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kì 1982 - 1984, trong hai năm (1983 - 1984), Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh. Thành tích nổi bật của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng trong năm 1983 là đã lãnh đạo quân và dân trong phường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân, giao quân vượt chỉ tiêu quân số trên giao 4%.

Chấp hành Chỉ thị số 36/CT-TW, ngày 6/2/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 10/CT-TU, ngày 21/2/1984 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái và Chỉ thị số 01/CT-TN, ngày 12/3/1984 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, ngày 6/5/1984 về việc lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân 2 cấp huyện, xã và tương đương, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp xã và huyện. Sau thắng lợi của cuộc bầu cử, Đảng bộ phường lãnh đạo Hội đồng nhân dân phường bầu cử Ủy ban nhân dân phường. Đồng chí Hoàng Thị Khay (Phó Bí thư Đảng ủy phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường từ tháng 12/1981) tiếp tục được Hội đồng nhân dân phường bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Thực hiện Quyết định số 334/QĐ-UB, ngày 29/9/1984 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái về việc phê duyệt tạm

thời chỉ giới hành chính một số đơn vị xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên, ngày 29/10/1984, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, đồng chí Hoàng Thị Khay kí biên bản tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ bàn giao số dân 354 hộ, với 1.224 nhân khẩu.

Ngày 30/10/1984, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trưng Vương, đồng chí Hoàng Thị Khay kí tiếp các biên bản: Tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường Trưng Vương diện tích 0,276 ha đất canh tác; bàn giao cho Ủy ban nhân dân phường Trưng Vương diện tích 0,2 ha đất tự nhiên, với số dân 95 hộ, 340 nhân khẩu. Tiếp nhận Hợp tác xã nông nghiệp Tiến Ninh của Ủy ban nhân dân xã Túc Duyên bàn giao, gồm diện tích đất canh tác 12,583 ha, với dân số 60 hộ, 284 nhân khẩu; bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Túc Duyên diện tích đất tự nhiên 0,5569 ha, diện tích đất canh tác 0,095 ha, với số dân 103 hộ, 362 nhân khẩu. Tiếp nhận Hợp tác xã nông nghiệp Xuân Tiến Thịnh của Ủy ban nhân dân xã Gia Sàng bàn giao, với diện tích đất tự nhiên 0,792 ha, diện tích đất canh tác 2,679 ha, với số dân 108 hộ, 398 nhân khẩu; bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Gia Sàng diện tích đất canh tác 9,9867 ha, với số dân 533 hộ, 2.245 nhân khẩu. Tiếp nhận Hợp tác xã nông nghiệp Minh Hòa của Ủy ban nhân dân xã Đồng Quang bàn giao, gồm diện tích đất tự nhiên 0,97 ha, diện tích đất canh tác 29,376 ha, với số dân 193 hộ, 701 nhân khẩu; bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Quang diện tích đất tự nhiên 1,2734 ha, với số dân 42 hộ, 195 nhân khẩu phi nông nghiệp.

Ngày 31/10/1984, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phú Xá, đồng chí Hoàng Thị Khay kí tiếp biên bản bàn giao cho Ủy ban nhân dân phường Phú Xá diện tích đất tự nhiên 6,5442 ha, với số dân 531 hộ, 2.065 nhân khẩu.

Sau đợt điều chỉnh địa giới hành chính theo Quyết định số 334/QĐ-UB, ngày 29/9/1984 của Ủy ban nhân dân tỉnh, phường Phan Đình Phùng có diện tích đất tự nhiên 349,64 ha (có 115,69 ha đất canh tác), dân số 1.708 hộ, 7.093 nhân khẩu. So với trước điều chỉnh, diện tích đất tự nhiên tăng 98,64 ha; dân số giảm 589 hộ, với 2.600 nhân khẩu. Trên địa bàn phường có 3 hợp tác xã nông nghiệp (Tiến Ninh, Xuân Tiến Thịnh, Minh Cầu) và 2 đội sản xuất rau màu.

Về giáo dục, phường Phan Đình Phùng tiếp nhận một phân trường hệ phổ thông cấp I của Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ (thuộc xã Đồng Quang) nằm trên địa bàn xóm Hòa Bình. Sau khi chuyển về phường Phan Đình Phùng, phân trường này được chuyển thành Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ. Số đảng viên ở Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ được chuyển về sinh hoạt tại Chi bộ Trường Phổ thông cơ sở Nha Trang. Chi bộ Trường Phổ thông cơ sở Nha Trang đổi tên thành Chi bộ Liên trường Phổ thông cơ sở Nha Trang - Nguyễn Huệ.

Cuối năm 1984, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng triển khai thực hiện chương trình kiểm tra hết năm 1984 của Ban Thường vụ Thành ủy (theo tinh thần Chỉ thị số 34/CT-TW, ngày 17/1/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng), được Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên đánh giá là 1

trong 7 chi ủy, đảng ủy cơ sở quyết định được chương trình kiểm tra và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra 6 nội dung: 1 - Nông nghiệp và Tiểu, thủ công nghiệp, 2 - Lưu thông phân phối, 3 - Văn hoá - Giáo dục, 4 - Chính trị - Tư tưởng, 5 - An ninh - Quốc phòng, 6 - Xây dựng chi bộ (đảng bộ) trong sạch vững mạnh ⁽¹⁾.

Thực hiện *Điều lệ Đảng*, theo chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, cuối tháng 10, đầu tháng 11/1984, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1984 - 1986 ⁽²⁾. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ mới, gồm 13 ủy viên ⁽³⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Nguyễn Thế Hùng (Bí thư), Hoàng Thị Khay (Phó Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Ủy viên), Ma Văn Ngọc (Ủy viên), Trần Phong (Ủy viên).

Tiếp theo, thực hiện Quyết định số 74/QĐ-UB ngày 30/5/1985 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái về điều chỉnh địa giới một số xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên, phường Phan Đình Phùng có phía Đông giáp các phường Trung Vương, Túc Duyên, Gia Sàng; phía Tây giáp phường

(1) Thành ủy Thái Nguyên: *Thông báo số 09/TB-TP, ngày 25/9/1984 về thực hiện Chỉ thị số 34 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ở Đảng bộ thành phố Thái Nguyên*, thì 7 chi ủy, đảng ủy là Toa xe Lương Sơn, Thức ăn gia súc và các phường (xã) Phan Đình Phùng, Trung vương, Tân Thành, Lương Sơn, Đồng Bẩm.

(2) Căn cứ vào Thông báo số 11/TB-TP ngày 10/10/1984 của Thành ủy Thái Nguyên " *Về việc duyệt báo cáo đại hội các cơ sở Đảng nhiệm kỳ 1984 - 1986* ".

(3) -13 Ủy viên gồm các đồng chí: Nguyễn Thế Hùng, Hoàng Thị Khay, Bùi Hữu Cảnh, Ma Văn Ngọc, Trần Phong, Đoàn Huy Giá, Võ Việt Định, Lê Huy Dũng, Nguyễn Đình Kim, Võ Đông Hải, Nguyễn Thị Phương Lan, Trần Nhượng, Nguyễn Công Ích.

Đồng Quang, phía Nam giáp phường Gia Sàng ⁽¹⁾ và phía Bắc giáp phường Hoàng Văn Thụ. Từ khi thực hiện Quyết định số 74/QĐ-UB, ngày 30/5/1985 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, địa giới phường Phan Đình Phùng ổn định.

Công tác quân sự địa phương và giữ gìn an ninh - trật tự trên địa bàn phường tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường. Năm 1985 là năm đầu tiên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện huấn luyện quân sự kết hợp với lao động sản xuất, nhằm làm ra của cải vật chất, giảm bớt một phần kinh phí cho công tác huấn luyện dân quân, tự vệ; đồng thời phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng dân quân, tự vệ trong lao động sản xuất. Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức cán bộ, chiến sĩ lực lượng tự vệ phường tham gia huấn luyện quân sự tại cụm 1⁽²⁾ ở xã Phúc Trìu, thời gian 12 ngày (có 7 ngày học tập quân sự và 5 ngày ngày lao động tu sửa, làm đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã Phúc Trìu).

Để khắc phục các khó khăn do vật giá tăng khi thực hiện Nghị quyết 8 của Trung ương về giá - lương - tiền, Hợp tác xã cơ khí Cửu Long mở rộng hoạt động liên kết với các cơ sở sản xuất khác, sản xuất được nhiều sản phẩm mới, chất lượng

(1) Phường Đồng Quang được thành lập theo Quyết định số 109/QĐ-BT ngày 8/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

(2) - Cụm 1 gồm các xã: Phúc Xuân, Phúc Trìu, Thịnh Đức, Thịnh Đán, phường Phan Đình Phùng và Công ty Nông sản Thực phẩm.

cao, tìm kiếm thêm được nơi tiêu thụ sản phẩm, giữ vững và phát triển sản xuất, góp phần ổn định đời sống của cán bộ và xã viên.

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 04/CT-BT của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân phường Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo, vận động cán bộ và nhân dân trong phường đẩy mạnh cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc. Kết quả, phường Phan Đình Phùng được Thành uỷ Thái Nguyên đánh giá là 1 trong 3 phường nổi lên trong cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc.

Bước sang năm 1986, trên địa bàn phường Phan Đình Phùng, Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Cửu Long và các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp khác không được cấp nguyên, vật liệu, dẫn đến sản xuất cầm chừng, xã viên và công nhân không có việc làm, thu nhập thấp. Các hợp tác xã nông nghiệp Tiến Ninh, Xuân Tiến Thịnh, Minh Cầu và 2 đội sản xuất rau màu cũng không được cung cấp đủ vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc trừ sâu,...) ảnh hưởng xấu đến sản xuất lúa và hoa màu. Bên cạnh đó, giá cả các mặt hàng lương thực, thực phẩm, nguyên liệu, vật tư, ... lại tăng nhanh ⁽¹⁾, làm cho đời sống của xã viên các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân lao động trên địa bàn phường gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn.

⁽¹⁾ Theo Thành uỷ Thái Nguyên: Báo cáo số 04/BC-TP ngày 28/5/1986 về tình hình công tác tháng 5/1986: giá lương thực biến động tăng (gạo tẻ 15,5 đồng/kg, gạo nếp 26,3 đồng/kg, ngô hạt 16 đồng/kg, khoai lang 5 đồng/kg, thịt lợn xô lọc 120 đồng/kg).

Trước tình hình trên, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh uỷ Bắc Thái và Thành uỷ Thái Nguyên, Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp chủ động khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất với tinh thần đổi mới tư duy, nhất là đổi mới tư duy về kinh tế.

Nhờ đó, trong hoàn cảnh thời tiết không thuận lợi, nhưng năm 1986 năng suất lúa của Hợp tác xã nông nghiệp Quyết Tâm trên mỗi ha vẫn đạt 5 tấn thóc, góp phần cùng với các hợp tác xã nông nghiệp trong toàn Thành phố đạt sản lượng lương thực quy thóc 1.605 tấn, vượt 14,6% kế hoạch tỉnh giao.

Sáu tháng đầu năm 1986, thực hiện chỉ đạo của Thành uỷ, cùng với 21 đảng bộ xã, phường khác trong Đảng bộ Thành phố, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tiến hành đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình theo tinh thần Chỉ thị 79-CT/TW và Thông báo số 74-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Trong đợt sinh hoạt chính trị này, tập thể các cấp ủy Đảng từ Đảng bộ đến các chi bộ trong Đảng bộ phường, cũng như từng cấp ủy viên, đảng viên đi sâu kiểm điểm trên ba mặt: Phẩm chất đạo đức, phong cách lãnh đạo và chính sách cán bộ. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị này, ý chí cách mạng của đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ được nâng lên, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình thẳng thắn hơn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, tháng 8/1986, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng triệu tập Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1986 - 1988. Quán triệt quan điểm đổi mới của Trung ương, Đại hội Đảng bộ phường đã nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng mức thành tích, ưu điểm. Đại hội khẳng định thành tích của Đảng bộ là thường xuyên giữ vững và nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên. Đại hội cũng chỉ rõ các thiếu sót, khuyết điểm của Đảng bộ, của tập thể cấp ủy từ Đảng ủy phường đến các chi ủy chi bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ mới gồm 15 Ủy viên. Ngày 30/8/1986, Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Bế Quang Bấy (Bí thư), Hoàng Thị Khay (Phó Bí thư), Vũ Đình Lan (Phó Bí thư), Ma Văn Ngọc (Ủy viên), Bùi Hữu Cảnh (Ủy viên)⁽¹⁾.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1986 - 1988 là cơ sở, phương hướng quan trọng để Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lãnh đạo cán bộ và nhân dân trên địa bàn thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới toàn diện đất nước do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (họp tháng 12/1986) đề ra.

⁽¹⁾ 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1986 - 1988 gồm các đồng chí Bế Quang Bấy, Hoàng Thị Khay, Vũ Đình Lan, Ma Văn Ngọc, Bùi Hữu Cảnh, Nguyễn Thị Hải Đường, Lê Huy Dũng, Phan Lôu, Phan Thị Tường, Nguyễn Văn Nhật, Hà Văn Tư, Nguyễn Văn Thọ, Phạm Bá Hải, Nguyễn Hữu Thăng, Trần Thị Hoài Thu.

Chương III

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG TRONG THỜI KÌ 1986 - 1996

I - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thực hiện đường lối của Đảng về đổi mới toàn diện đất nước (1986 - 1990)

Sau Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng lãnh đạo hợp nhất 3 hợp tác xã nông nghiệp Tiến Ninh, Xuân Tiến Thịnh, Minh Cầu và Hợp tác xã sản xuất rau thành 1 hợp tác xã nông nghiệp, lấy tên là Hợp tác xã nông nghiệp phường Phan Đình Phùng (4 hợp tác xã nông nghiệp Tiến Ninh, Xuân Tiến Thịnh, Minh Cầu và Hợp tác xã sản xuất rau thành 4 đội sản xuất 1, 2, 3, 4). Đảng ủy phường phân công đồng chí Trần Thị Hoài Thu (Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường) làm Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp phường. Cũng trong năm 1986, Đảng ủy phường lãnh đạo, tổ chức thành lập Ban Tư pháp và Ban Thanh tra nhân dân phường⁽¹⁾. Chất lượng các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ phường thường xuyên được giữ vững và nâng cao. Kết thúc năm 1986, Đảng bộ phường Phan Đình

⁽¹⁾ - Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo số 20/BC-TP, ngày 20/12/1986 Tổng kết công tác năm 1986.*

Phùng được Thành ủy Thái Nguyên phân loại, đánh giá là 1 trong số 7 đảng bộ cơ sở đạt loại khá⁽¹⁾.

Cuối tháng 2/1987, chấp hành chỉ thị của Thành ủy, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng tổ chức cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tiến hành đợt sinh hoạt chính trị học tập quán triệt các nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Thái Nguyên lần thứ X (họp từ ngày 30/9 đến ngày 4/10/1986), Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V (họp từ ngày 21 đến ngày 25/10/1986) và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (họp từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986). Thông qua đợt sinh hoạt chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ phường nhận thức rõ hơn về hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong thời kì mới; về mối quan hệ biện chứng giữa hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt và thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lãnh đạo các cơ sở sản xuất tiểu - thủ công nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng phục vụ đời sống nhân dân và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn. Gắn sản xuất với lưu thông phân phối, Đảng bộ phường lãnh đạo tổ chức mạng lưới dịch vụ và bán lẻ hàng tiêu dùng. Việc lãnh đạo mở mang ngành nghề, phát triển sản xuất của các đảng bộ phường (trong đó có Đảng bộ

(1) - Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên: *Nghị quyết số 110/NQ-TP ngày 4/11/1986 Về việc phân loại chất lượng các Đảng bộ phường trực thuộc Thành ủy.*

phường Phan Đình Phùng "... đã tăng tích lũy cho ngân sách, tạo điều kiện cho cơ sở xây dựng các công trình phúc lợi. Từng bước làm thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội của phường..." (1). Đây chính là kết quả bước đầu xác lập được "mô hình kinh tế cấp phường của Thành phố trong việc vận dụng đưa Chỉ thị 64 của Trung ương vào cuộc sống" (2). Kinh tế trên địa bàn phường "có bước phát triển khá, một số cơ sở đã "bung ra" trên cả 3 lĩnh vực: Sản xuất - Dịch vụ - Thương nghiệp, đạt giá trị 50 triệu đồng/năm" (3).

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nhằm khắc phục khó khăn về nguồn thức ăn cho chăn nuôi gia súc, năm 1987, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lãnh đạo các hộ gia đình cán bộ và nhân dân trong phường đẩy mạnh phát triển hình thức hợp đồng chăn nuôi lợn gia công, góp phần đưa số đầu lợn của toàn Thành phố cuối năm 1987 đạt 32.975 con, tăng 1,7% so với cuối năm 1986.

Hưởng ứng *Những việc cần làm ngay*, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và Thành ủy Thái Nguyên, từ tháng 7/1987, cùng với các Đảng bộ phường Đồng Quang và Hoàng Văn Thụ, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng triển khai lãnh đạo thí điểm kiểm tra công tác quản lý và sử dụng đất đai (chủ yếu là đất ở). Trong quá trình kiểm tra, bước 1 (điều tra cơ bản) đảm bảo đúng thời gian, tiến độ; bước 2 (các tổ nhân dân giải quyết từng trường hợp cụ thể) cả chỉ đạo và tổ chức thực hiện đều

(1) (2) (3) Theo: *Nghị quyết số 12/NQ -TP ngày 20/6/1988 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về một số vấn đề phát triển kinh tế phường, xã và công tác phân phối lưu thông trong tình hình hiện nay.* trang 1, 2.

gặp nhiều trở ngại, nên việc tiến hành không thực hiện được tiến độ đề ra. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này “... chủ yếu là do điều hành thực hiện chưa kiên quyết, quá trình giải quyết có nhiều mắc mứu, phức tạp, động chạm đến quyền lợi cá nhân, trong đó có cán bộ các cấp”⁽¹⁾. Tuy việc lãnh đạo triển khai thí điểm kiểm tra công tác quản lí và sử dụng đất đai (chủ yếu là đất ở) không đạt được tiến độ, nhưng bước đầu đã góp phần chống tiêu cực, lập lại trật tự, kỉ cương trên lĩnh vực quản lí đất đai.

Trong nhiệm kì 1986 - 1988, các chi bộ đảng trong Đảng bộ phường đã nắm vững và bám sát nội dung xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và các tầng lớp nhân dân trong phường đã quán triệt được quan điểm của Đảng về đổi mới là nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và tuân thủ những quy luật khách quan kết hợp với thực tiễn một cách biện chứng. Trên cơ sở đó, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, khuyến khích phát triển mạnh các cơ sở sản xuất ngoài quốc doanh do phường quản lí.

Trên địa bàn phường, một tổ hợp cơ khí - kim khí tư nhân đã mạnh dạn bỏ vốn đầu tư ban đầu hàng chục triệu đồng để mua sắm công cụ sản xuất và thuê kĩ thuật, tạo ra giá trị sản lượng trên 50 triệu đồng, tạo việc làm cho trên 100 lao

(1) Theo: Nghị quyết số 12/NQ -TP ngày 20/6/1988 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về một số vấn đề phát triển kinh tế phường, xã và công tác phân phối lưu thông trong tình hình hiện nay. trang 1, 2.

động có thu nhập cao ⁽¹⁾. Đảng bộ phường Phan Đình Phùng được Thành ủy đánh giá có nhiều sáng tạo trong lãnh đạo thực hiện chủ trương xây dựng cơ cấu kinh tế nhiều thành phần nên đã phát huy tốt năng lực sản xuất, kinh doanh của các cơ sở, làm cho hoạt động của các cơ sở này vừa hỗ trợ, bổ sung cho nhau, vừa đan kết với nhau cùng thúc đẩy kinh tế phường theo hướng phát triển đi lên, góp phần tích cực làm thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trong năm 1987, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thành lập 8 phố trực thuộc, lần lượt mang tên từ phố 1 đến phố 8. Một thời gian sau, được Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố đồng ý, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức chia tách một số phố có đông dân cư để thành lập thêm 1 phố mới (phố 9). Trong mỗi phố có Chi bộ lãnh đạo các tổ dân phố trên địa bàn. Theo đó, Đảng ủy phường thành lập 9 chi bộ ở 9 phố (lần lượt mang tên từ Chi bộ phố 1 đến Chi bộ phố 9).

Năm 1988, chấp hành sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo triển khai đợt sinh hoạt chính trị học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 13/9/1987 của Bộ Chính trị về Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước, làm lành

⁽¹⁾Theo: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tại Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, ngày 29/3/1989

mand các quan hệ xã hội và Chỉ thị 06/CT-TU của Tỉnh ủy Bắc Thái về kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng. Qua đợt sinh hoạt chính trị học tập, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW, đội ngũ cấp uỷ viên, đảng viên trong Đảng bộ thấy rõ mục đích, yêu cầu, nội dung phương châm, phương pháp tiến hành Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội. Kết quả lớn nhất là thấy rõ việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị lúc này đáp ứng được nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường.

Tuy việc học tập Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị được Đảng bộ phường triển khai kịp thời, có bề rộng, nhưng chưa có chiều sâu; cách tổ chức triển khai trong Đảng và ngoài quần chúng chưa thống nhất; nhận thức của một số cấp uỷ, đảng viên và quần chúng đối với cuộc vận động chưa sâu sắc; tổ chức tự phê bình và phê bình trong Đảng chưa thật nghiêm túc, tự giác; đấu tranh còn hữu khuynh, xuê xoa, tránh né. Nguyên nhân chính của các hạn chế trên là do nhận thức trong một bộ phận cán bộ, đảng viên về Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị chưa sâu sắc; tổ chức quán triệt và lấy ý kiến tham gia góp ý kiến của quần chúng đối với công tác xây dựng Đảng còn hạn chế; phân loại chất lượng đảng viên làm chưa chặt chẽ, kết quả phân loại không đúng thực chất với chất lượng đảng viên; việc rà soát, xem xét, kết luận, xử lý đối với cán bộ, đảng viên có sai lầm, khuyết điểm chưa kịp thời.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, đầu tháng 11/1988, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1988 - 1990; với sự có mặt của toàn thể đảng viên sinh hoạt ở 15 chi bộ trong Đảng bộ ⁽¹⁾. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, sau khi thảo luận, đánh giá đúng mức các thành tích, ưu điểm, Đại hội chỉ rõ trong Đảng bộ phường vẫn còn một bộ phận đảng viên chưa thật sự phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, chưa tích cực tham gia bàn các biện pháp tháo gỡ khó khăn ở cơ sở (Chi bộ Hợp tác xã nông nghiệp phường có hiện tượng nhiều đảng viên bỏ sinh hoạt thường kì. Chi bộ phố 8 có đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng, viết đơn xin ra khỏi Đảng, Đảng ủy phường ra Nghị quyết xóa tên khỏi danh sách đảng viên. Chi bộ phố 7, có đảng viên dự bị không phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu, không tham gia các mặt hoạt động ở địa phương, không được chuyển thành đảng viên chính thức). Sinh hoạt ở một số chi bộ còn nặng về hình thức; nội dung sinh hoạt còn nghèo nàn, chưa tập trung bàn và giải quyết những vấn đề thiết thực, kịp thời tháo gỡ khó khăn về kinh tế, làm giàu cho cơ sở và giải quyết việc làm cho người lao động. Ban Quản lý hợp tác xã mua bán phường có biểu hiện trông chờ, thiếu năng động trong tổ chức kinh doanh, lưu thông hàng hóa, kết quả kinh doanh quá thấp. Đồng chí Bí thư Chi bộ đồng thời là Chủ nhiệm Hợp tác xã mua bán phường gây mất đoàn kết nội bộ, thiếu dân chủ trong công tác điều hành, vi phạm chế độ

(1) - Đảng bộ phường có 15 Chi bộ, gồm 9 chi bộ đường phố (từ Chi bộ phố 1 đến Chi bộ phố 9), Chi bộ Hợp tác xã nông nghiệp phường, Chi bộ Hợp tác xã mua bán phường, Chi bộ Liên trường Nha Trang - Nguyễn Huệ, Chi bộ Hành chính, Chi bộ Hợp tác xã thủ công nghiệp Cửu Long, Chi bộ Lò Vôi.

quản lý tài chính, gây thiệt hại cho tập thể, bị Đảng ủy phường thi hành kỉ luật bằng hình thức cảnh cáo. Đồng chí Phó Chủ nhiệm Hợp tác xã mua bán phường thiếu ý thức trách nhiệm cộng tác với đồng chí Chủ nhiệm trong công tác kinh doanh, phát ngôn thiếu ý thức tổ chức kỉ luật, bị Đảng ủy phường thi hành kỉ luật bằng hình thức khiển trách...

Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ phường trong nhiệm kì 1988 - 1990 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 15 ủy viên⁽¹⁾. Ngày 9/11/1988, Ban Chấp hành Đảng bộ phường họp, bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Bế Quang Bẩy (Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư), Trần Thị Hoài Thu (Ủy viên), Lê Huy Dũng (Ủy viên), Nguyễn Duy (Ủy viên).

Ngày 26/12/1988, Đảng ủy phường họp, phân công các đồng chí Nguyễn Thị Hải Đường (Đảng ủy viên) theo dõi, phụ trách các phố 1 và 9; Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư Đảng ủy, Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường) theo dõi, phụ trách phố 2; Nguyễn Duy (Ủy viên Ban Thường vụ) theo dõi, phụ trách các phố 3 và 6; Lê Huy Dũng (Ủy viên Ban Thường vụ) theo dõi, phụ trách các phố 4 và 5; Phan Lâu (Đảng ủy viên) theo dõi, phụ trách các phố 7 và 8.

Bước sang năm 1989, trước tình hình thời tiết giá rét làm chết 20% diện tích mạ và lúa, Chi bộ Hợp tác xã nông

(1) 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kì 1988 - 1990, gồm các đồng chí: Bế Quang Bẩy, Bùi Hữu Cảnh, Trần Thị Hoài Thu, Lê Huy Dũng, Nguyễn Duy, Vương Trọng Khang, Phạm Bá Hải, Hoàng Điền, Phan Lâu, Phan Thị Tường, Nguyễn Hữu Thắng, Nguyễn Thị Hải Đường, Vũ Đình Lan, Nguyễn Văn Phúc, Trần Thị Thịnh.

nghiệp phường Phan Đình Phùng lãnh đạo Ban Quản trị Hợp tác xã cấp thóc giống và 1,1 tấn thóc ăn cho các gia đình xã viên gặp khó khăn vay để khôi phục sản xuất và ăn Tết. Đến ngày 24/2/1989, Hợp tác xã nông nghiệp phường Phan Đình Phùng đã khôi phục được 50% diện tích lúa, mạ bị chết.

Từ ngày 29 đến ngày 30/3/1989, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XI. Đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ Thành phố sau hơn 2 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, Đại hội khẳng định: *"... mặc dù còn gặp nhiều khó khăn gay gắt trên tất cả các lĩnh vực, nhưng sản xuất vẫn giữ được nhịp độ phát triển và không ngừng tăng lên theo mục tiêu của Đại hội X và 3 chương trình kinh tế đã đề ra"*⁽¹⁾. Đảng bộ phường Phan Đình Phùng được Đại hội biểu dương là 1 trong 5 đảng bộ phường điển hình về làm kinh tế giỏi.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ Thành phố trong 2 năm (1989 - 1990), đặc biệt nhấn mạnh việc thực hiện tốt *Cuộc vận động "làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội"* theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 13/9/1987 của Bộ Chính trị; đổi mới công tác tổ chức, cán bộ, nâng cao hiệu lực hoạt động của Ủy ban nhân dân Thành phố và cơ sở, phân rõ chức năng quản lý nhà nước với sản xuất kinh doanh.

⁽¹⁾Theo: Báo cáo chính trị ngày 29/3/1989 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tại Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XI (nhiệm kỳ 1989 - 1990), gồm 35 ủy viên chính thức (trong đó, có đồng chí Trần Thị Hoài Thu - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp phường Phan Đình Phùng) và 2 ủy viên dự khuyết.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo công tác xây dựng các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy phường, ngày 7/4/1989, Hợp tác xã mua bán phường tổ chức Đại hội xã viên, bầu Ban Quản lý do đồng chí Sâm làm Chủ nhiệm và Ban Kiểm soát do đồng chí Hoàng Điền làm Trưởng ban.

Ngày 25/4/1989, Đảng ủy phường họp bàn chuyên đề lãnh đạo sơ kết công tác quý I/1989 của Hội đồng nhân dân, các chi bộ trong Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ phường. Tại Hội nghị, Đảng ủy phường thống nhất giới thiệu đồng chí Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư Đảng ủy, Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường) để Hội đồng nhân dân phường bầu giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Căn cứ vào giới thiệu của Đảng ủy phường, ngày 30/4/1989, Kỳ họp sơ kết công tác quý I/1989, Hội đồng nhân dân phường nhất trí bầu đồng chí Bùi Hữu Cảnh giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, với số phiếu 100%.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, từ cuối tháng 6 đến ngày 15/7/1989, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ các phố tổ chức

Hội nghị chi bộ phố, Tổ trưởng, Tổ phó dân phố, Lãnh đạo Mặt trận và các đoàn thể (Thanh niên, Phụ nữ) các tổ dân phố tiến hành bầu cử Trưởng phố. Kết quả lãnh đạo bầu cử Trưởng phố của các chi bộ đường phố trên địa bàn phường đã đạt được các mục đích, yêu cầu đề ra. Ngày 28/8/1989, Đảng ủy phường triệu tập Hội nghị liên ngành, gồm Đảng ủy, Bí thư các chi bộ, Trưởng các phố, Công an phường và các đoàn thể Mặt trận, Thanh niên, Phụ nữ phường thống nhất xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng phố và mối quan hệ giữa Trưởng phố và các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể trong phường.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 06 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Thành ủy về việc kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng*. Kết quả công tác kiểm tra cho thấy: Trong Đảng bộ phường có 83% đảng viên tốt, gần 14% đảng viên chưa tốt và trên 2% đảng viên vi phạm. Thông qua kết quả công tác kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng*, Đảng ủy phường kiên quyết xử lý kỉ luật những đảng viên vi phạm khuyết điểm đến mức phải thi hành kỉ luật (trong đó, có 1 Đảng ủy viên - Trưởng ban Kiểm tra Đảng ủy phường kiêm Bí thư Chi bộ phố 8); xóa tên những đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng ở Chi bộ phố 4, Chi bộ phố 8, Chi bộ Hợp tác xã nông nghiệp.

Cùng với việc xử lý kỉ luật đối với những đảng viên thoái hóa, biến chất về phẩm chất, tư cách đảng viên, trong 2 năm (1988 - 1989), Đảng bộ phường Phan Đình Phùng rất quan

tâm đến việc bồi dưỡng, kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng. Các đồng chí Hoàng Xuân Trường, Lương Xuân Ngãi (Hành chính), Nguyễn Thái Học (Công an phường), Nguyễn Quỳnh Nga (Trường Nha Trang),... là những quần chúng ưu tú được Đảng bộ phường kết nạp vào Đảng trong thời gian này.

Trong công tác xây dựng chính quyền và các đoàn thể, Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo Hội đồng nhân dân phường khóa IV họp kì thứ nhất vào ngày 12/12/1989, bầu cử, kiện toàn Ủy ban nhân dân phường, gồm 7 đồng chí: Bùi Hữu Cảnh (Chủ tịch), Lê Huy Dũng (Phó Chủ tịch), Nguyễn Quốc Trinh (Ủy viên, Trưởng Công an phường), Nguyễn Duy (Ủy viên, Phường đội trưởng), Nguyễn Thị Hải Đường (Ủy viên, phụ trách đất đai), Dương Thìn (Ủy viên, phụ trách tài chính), Nguyễn Hữu Thăng (Ủy viên, phụ trách Văn phòng Ủy ban).

Tiếp theo, Đảng ủy phường họp, nghiên cứu, giới thiệu nhân sự, để các tổ chức và đoàn thể bầu kiện toàn cán bộ lãnh đạo chủ chốt. Theo đó, đồng chí Vương Trọng Khang làm Chủ nhiệm Hợp tác xã Tín dụng, đồng chí Trần Thị Hoài Thu làm Hội trưởng Hội Phụ nữ, đồng chí Nguyễn Duy Xuân làm Chủ tịch Hội Nông dân tập thể.

Năm 1990 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, năm cuối cùng thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm 1986 - 1990 do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra; năm kỉ niệm 60 năm Ngày thành lập Đảng, 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 45 năm Ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam), ngay từ đầu năm,

thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng tổ chức đợt sinh hoạt chính trị nhân dịp kỉ niệm 60 năm Ngày thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/1990) trong toàn Đảng bộ. Đợt sinh hoạt chính trị đã góp phần củng cố thêm niềm tin cho cán bộ, đảng viên vào mục tiêu, lí tưởng cách mạng mà Đảng và Bác Hồ đã chọn. Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác củng cố tổ chức, duy trì sinh hoạt chi bộ và phát triển đảng viên mới; lãnh đạo các chi bộ trong Đảng bộ thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng*.

Ngày 28/2/1990, Đảng ủy phường họp bàn chuyên đề về phương hướng lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế. Tính đến cuối năm 1989, toàn phường có 14 cơ sở kinh tế, giảm 2 cơ sở so với đầu năm 1989 do giải thể là Tổ hợp dịch vụ chăn nuôi và Tổ hợp sản xuất bột màu. Trong số 14 cơ sở kinh tế, có 4 hợp tác xã và 10 tổ hợp sản xuất. Trong số 4 hợp tác xã, Hợp tác xã nông nghiệp duy trì hoạt động tốt, hoàn thành các nghĩa vụ đóng góp đối với Nhà nước; Hợp tác xã Tín dụng tăng cường được hoạt động huy động vốn và cho vay vốn; 2 hợp tác xã Mua bán và Lâm sản hoạt động kém hiệu quả. Toàn bộ 10 tổ hợp sản xuất trên địa bàn phường đều hoạt động không có hiệu quả, không thực hiện được nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước. Từ tình hình trên, Đảng ủy phường chủ trương lãnh đạo khuyến khích phát triển các tổ hợp sản xuất và dịch vụ, chú trọng công tác quản lí để thu nộp ngân sách cho Nhà nước.

Từ cuối tháng 4/1990, cán bộ lãnh đạo chủ chốt Đảng ủy phường có sự thay đổi. Theo Quyết định số 20-QĐ/TU ngày 27/4/1990 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên,

đầu tháng 5/1990, đồng chí Ngô Mạnh Khang (Trưởng ban Thư kí Hội đồng nhân dân phường) giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường (thay đồng chí Bế Quang Bấy được Thành ủy điều động lên Thành phố nhận công tác khác).

Trước tình hình Tổ hợp sản xuất vôi, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã lâm sản phường hoạt động kém hiệu quả, cuối tháng 5 đầu tháng 6/1990, Đảng ủy phường quyết định và tổ chức giải thể Chi bộ Hợp tác xã mua bán phường.

Từ cuối thập kỉ 80, đầu thập kỉ 90, tình hình quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng. Chủ nghĩa đế quốc liên tục tấn công vào các Đảng Cộng sản, đả kích mạnh mẽ chủ nghĩa Mác - Lênin, bao vây, cấm vận một số nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Cơ chế động chính trị trên tác động tiêu cực nhiều chiều vào thành phố Thái Nguyên nói chung, phường Phan Đình Phùng nói riêng.

Trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, lợi dụng chính sách mở cửa của Đảng và Nhà nước, các thế lực thù địch đã đẩy mạnh cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt. Chúng đưa nhiều tài liệu, báo chí phản động từ nước ngoài vào tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, kích động quần chúng lạc hậu, xúi giục những tín đồ tôn giáo cuồng tín, gây ra những hành động quá khích đối với chính quyền cơ sở, làm mất ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Trước tình hình đó, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, từ giữa tháng 6/1990, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tiến

hành đợt sinh hoạt chính trị học tập, quán triệt Nghị quyết 8A và Nghị quyết 8B của Trung ương Đảng. Đánh giá kết quả đợt sinh hoạt chính trị này, ngày 26/6/1990, Đảng ủy phường họp, nhận định: Đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nhất trí với những nhận định, đánh giá và kết luận của Trung ương nêu trong Nghị quyết 8A và Nghị quyết 8B. Hầu hết cán bộ, đảng viên, quần chúng trên địa bàn phường tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, không đa nguyên, đa đảng, sẵn sàng ủng hộ công cuộc đổi mới do Đảng vạch ra (1).

Tiếp theo, căn cứ vào Công văn đề nghị ngày 20/8/1990 của Đảng ủy phường Phan Đình Phùng, ngày 21/8/1990, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên ra nghị quyết điều động và chỉ định đồng chí Đặng Trần Thọ (Phó ban Tuyên giáo Thành ủy) tham gia Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường Phan Đình Phùng kể từ ngày 1/9/1990 (thay đồng chí Ngô Mạnh Khang xin rút khỏi Đảng ủy vì lí do sức khỏe).

Sau ngày đồng chí Đặng Trần Thọ chính thức nhận bàn giao chức vụ Bí thư Đảng ủy (7/9/1990), Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBTP của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về lập lại trật tự kỉ cương xây dựng và quản lí đô thị. Ngày 26/9/1990, Đảng ủy phường họp, quán triệt Thông báo Kết luận số 29/TB-TP ngày 17/9/1990 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tiếp tục thực hiện tốt bước 2 Chỉ thị số 06/CT-UBTP của Ủy ban

(1) - Biên bản họp Đảng ủy phường Phan Đình Phùng, Quyển 2 - 1990, Lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường.

nhân dân thành phố Thái Nguyên. Đảng ủy phường thảo luận, đề ra nhiều biện pháp lãnh đạo và phối hợp với các cơ quan, ban, ngành chức năng thực hiện tốt Thông báo của Ban Thường vụ Thành ủy đối với 28 hộ ở hai bên trục đường Minh Cầu vi phạm lộ giới, lấn chiếm đất đai, mua bán nhà trái phép, nhưng cố tình dây dưa, không chấp hành chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy phường tiếp tục tập trung lãnh đạo các chi bộ trong toàn Đảng bộ triển khai đợt 2 công tác kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng*. Đến ngày 14/12/1990, toàn bộ 14 trên tổng số 14 chi bộ trong Đảng bộ phường hoàn thành công tác kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng* đợt 2. Kết quả, trong số 324 đảng viên được kiểm tra, có 282 đảng viên (đạt 87,03%) chấp hành tốt, 35 đảng viên (10,8%) chấp hành chưa tốt, 7 đảng viên (2,17%) vi phạm. Căn cứ vào kết quả công tác kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng* đợt 2, Đảng ủy phường tiến hành phân loại chất lượng chi bộ. Theo đó, Đảng bộ phường có 5 chi bộ (các phố 4, 5, 6, 9 và Trường Phổ thông cơ sở Nha Trang) đạt tiêu chuẩn vững mạnh, 8 chi bộ (các phố 1, 2, 3, 7, 8, Hợp tác xã nông nghiệp, Hành chính, Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ) đạt trung bình và 1 chi bộ yếu kém (Lò vôi).

Thông qua kết quả công tác kiểm tra đảng viên chấp hành *Điều lệ Đảng* đợt 2, ngày 14/12/1990, Đảng ủy phường họp, xem xét, quyết định xóa tên 4 đảng viên vi phạm *Điều lệ Đảng* (bỏ sinh hoạt Đảng, không đóng Đảng phí, viết đơn xin ra khỏi Đảng, mặc dù được Chi ủy, Chi bộ động viên, giáo dục

nhều lần, nhưng vẫn không có chuyển biến, tiến bộ) gồm 2 đảng viên ở Chi bộ phố 6, 1 đảng viên ở Chi bộ phố 7, 1 đảng viên ở Chi bộ phố 8.

Việc Đảng ủy phường kiên quyết thi hành kỉ luật khai trừ, xóa tên khỏi danh sách đảng viên những đảng viên vi phạm *Điều lệ Đảng* không những không làm cho đội ngũ đảng viên và tổ chức đảng trong Đảng bộ phường yếu đi, mà ngược lại nó đã làm cho chất lượng đội ngũ đảng viên và tổ chức đảng trong Đảng bộ phường không ngừng được nâng cao, ngày càng làm tốt hơn công tác lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong phường thực hiện thắng lợi các đường lối của Đảng về đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong những năm đầu của thập kỉ 90 của thế kỉ XX.

II - Tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996)

Bước vào thập kỉ 90 của thế kỉ XX, sau 5 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, cùng với cả nước, tình hình kinh tế - xã hội thành phố Thái Nguyên nói chung, phường Phan Đình Phùng nói riêng đã có những chuyển biến tích cực.

Sản xuất nông nghiệp ổn định, quan hệ sản xuất, quy mô hợp tác xã được giữ vững. Dịch vụ nông nghiệp có tiến bộ, đáp ứng yêu cầu sản xuất. Công tác thủy lợi và ứng dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật so với những năm trước khá hơn. Cơ chế *Khoán 10* từng bước được hoàn thiện, chuyển dần từ sản xuất tự túc, tự cấp sang sản xuất hàng hoá, từ độc canh cây lúa sang kết hợp với kinh tế vườn đồi.

Hoạt động thương nghiệp trên địa bàn tiếp tục mở rộng và phát triển. Hàng hoá đa dạng, phong phú, giá cả tương đối ổn định. Cuối năm 1990, có sự biến động về giá; tăng nhanh nhất là giá lương thực, thực phẩm, vật liệu xây dựng... Công tác kiểm kê, kiểm soát được tăng cường, dần dần đi vào nề nếp. Việc xử lý các hành vi trốn, lậu thuế và kinh doanh hàng giả tương đối kịp thời.

Tuy nhiên, những khó khăn, yếu kém vẫn còn nhiều. Hầu hết các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, sản xuất đình trệ, thua lỗ, công nhân thiếu việc làm. Trong năm 1991, những khó khăn về kinh tế, xã hội chưa giảm, thậm chí có một số mặt còn gay gắt hơn.

Trong bối cảnh đó, ngày 10/12/1991, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VII (nhiệm kỳ 1991 - 1994). Từ nhận định đánh giá kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1990 - 1991, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ nhiệm kỳ 1991 - 1994.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII, gồm 15 đồng chí⁽¹⁾. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Nguyễn Bá Chư (Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư), Lưu Đức Toàn (Ủy viên Thường trực), Lê Huy Dũng (Ủy viên), Ngô Đức Thành (Ủy viên).

(1) - 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VII, gồm các đồng chí: Nguyễn Bá Chư, Bùi Hữu Cảnh, Lê Huy Dũng, Lưu Đức Toàn, Ngô Đức Thành, Trần Hoài Thu, Nguyễn Duy, Nguyễn Hùng, Trần Ngọc Thanh, Nguyễn Quốc Trịnh, Nguyễn Thị Hải Đường, Trương Như Phách, Vũ Đình Lan, Phạm Bá Hải, Nguyễn Duy Xuân.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố là giữ vững và ổn định tình hình mọi mặt, chủ động khai thác các yếu tố thuận lợi, tiềm năng sẵn có của địa phương, các cơ sở phải năng động, sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh, từng bước khôi phục nhịp độ phát triển sản xuất, tích cực giải quyết việc làm cho người lao động, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm trên địa bàn phường đạt 8%. Tiểu thủ công nghiệp có bước chuyển đổi mạnh mẽ về mô hình sản xuất; phát triển với nhiều hình thức: Doanh nghiệp tư nhân, tiểu chủ, hộ cá thể kinh doanh các ngành nghề đá ốp lát, cửa xếp, sen hoa,... giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, dù đất canh tác ít và bạc màu, nhưng tổng sản lượng đạt bình quân mỗi năm trong thời kì này là 174 tấn; bình quân mỗi nhân khẩu đạt 170 kg/năm; giá trị sản lượng nông nghiệp trên 1 hécta đạt từ 5 đến 6 triệu đồng.

Mức thu nhập bình quân đầu người đối với các hộ kinh doanh thương mại, dịch vụ mỗi năm đạt từ 4 đến 10 triệu đồng; các hộ phi nông nghiệp, không buôn bán đạt từ 1 đến 3 triệu đồng; các hộ nông nghiệp đạt từ 500.000 đồng đến 1 triệu đồng (1). Thu ngân sách qua các năm đều đạt và vượt chi tiêu được giao; riêng năm 1993 vượt 27% và năm 1994 vượt 20% (2).

(1), (2) Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng*. Số 27/BC-ĐU, ngày 27/6/1995, tr. 3.

Xóa đói, giảm nghèo là một trong những nhiệm vụ thường xuyên được Đảng bộ quan tâm. Năm 1993, với nguồn vốn 615 triệu đồng do Nhà nước cho vay từ quỹ xóa đói giảm nghèo, Ủy ban nhân dân phường đã giải quyết cho 480 hộ vay, thời hạn 12 tháng với lãi suất thấp, tạo việc làm tại chỗ cho gần 2.000 lao động. Nhờ đó, nhiều gia đình đã vượt qua khó khăn, tự vươn lên cải thiện đời sống. Đến năm 1995, trên địa bàn phường Phan Đình Phùng không còn hộ đói; số hộ nghèo còn khoảng 30%, số hộ khá và giàu chiếm khoảng 20% tổng số hộ ⁽¹⁾.

Văn hóa là một lĩnh vực luôn luôn được Đảng bộ chú ý. Cùng với việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, bài trừ các tệ nạn xã hội, như nghiện hút, mại dâm, cờ bạc...

Sự nghiệp giáo dục tiếp tục phát triển. Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường. Trong các trường học, phong trào thi đua *Hai tốt* được duy trì và đẩy mạnh. Hằng năm, tỉ lệ học sinh lên lớp và chuyển cấp đều đạt từ 91% trở lên. Cơ sở vật chất của Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ được cải tạo và nâng cấp bằng nguồn kinh phí của Thành phố, sự đóng góp của nhân dân. Trường Trung học cơ sở Nha Trang được cải tạo, sửa chữa các công trình phụ, góp phần làm cho bộ mặt Nhà trường khang trang hơn.

⁽¹⁾ Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng*. Số 27/BC-ĐU, ngày 27/6/1995, tr. 3.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được coi trọng. Trẻ em từ 5 tuổi trở xuống được uống thuốc, tiêm phòng theo quy định của ngành Y tế. Chương trình y tế cộng đồng được triển khai thực hiện có kết quả. Ngoài việc khám, chữa bệnh thường xuyên, hằng năm Trạm Y tế phường triển khai đồng bộ các chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe nhân dân; tổ chức kiểm tra vệ sinh phòng bệnh, kiểm tra an toàn thực phẩm. Nhờ vậy, trong những năm 1991 - 1995, trên địa bàn phường không xảy ra dịch bệnh. Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình của phường tiến hành điều tra cơ bản các hộ gia đình. Trên cơ sở đó, phường nắm chắc số người trong độ tuổi sinh đẻ, vận động thực hiện các biện pháp sinh đẻ có kế hoạch.

Các chính sách xã hội được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng chế độ, kịp thời, nhất là chế độ đãi ngộ người có công với cách mạng, các gia đình thương binh, liệt sĩ. Phong trào *Đền ơn đáp nghĩa* cũng như các hoạt động từ thiện được nhân dân các dân tộc trong phường nhiệt tình hưởng ứng. Vào các dịp lễ, tết, cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình liệt sĩ, thương binh, những người có công với cách mạng,... Đảng bộ phường quan tâm lãnh đạo, chăm sóc, giúp đỡ người tàn tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật,...

Chấp hành Chỉ thị số 91/CT-TP, ngày 6/3/1991 của Thành ủy về việc phát động phong trào thi đua lấy thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp, ngày 25/5/1991, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Quyết định số 03/QĐ-

ĐU Về việc thành lập Ban vận động xây dựng ngôi nhà tình nghĩa ở địa phương, gồm 9 thành viên, do đồng chí Bùi Hữu Cảnh (Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường) làm Trưởng ban, đồng chí Trần Đình Tấn (Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc phường) làm Phó ban Thường trực và đồng chí Lê Huy Dũng (Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường) làm Phó ban.

Phường Phan Đình Phùng là một trong những phường nằm ở vị trí trung tâm của thành phố Thái Nguyên, vấn đề giữ vững trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ phường. Thông qua cuộc diễn tập quân sự hằng năm (TP.90, PT.91), bằng phương pháp tuyên truyền, vận động kết hợp với cưỡng chế, các chái vẩy, lều quán xây dựng trái phép, xâm phạm lòng đường, lề đường trên địa bàn phường đã được dỡ bỏ. Từ đó, trật tự kỉ cương đường phố có nhiều chuyển biến tích cực. Tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hạp chợ trái phép,... từng bước được khắc phục. Toàn bộ hành lang an toàn giao thông trên trục đường Hoàng Văn Thụ thuộc địa bàn phường Phan Đình Phùng đã được giải tỏa, nhiều công trình vi phạm tồn tại trong nhiều năm trước cũng được dỡ bỏ.

Cùng với việc giữ gìn trật tự kỉ cương đường phố, vấn đề bảo đảm an ninh quốc phòng cũng được đặt lên hàng đầu. Ngày 15/9/1992, Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 51/QĐ-UB, Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng điểm an ninh - quốc phòng, gồm 7 thành viên, do đồng chí Lê Huy Dũng (Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường) làm Trưởng ban, đồng chí Nguyễn Quốc Trịnh -

Trưởng Công an phường, làm Phó ban Thường trực. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn Phố 3 thực hiện theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường về công tác xây dựng phố điểm. Công tác quân sự địa phương được thực hiện nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự phường thường xuyên phối hợp với Công an phường và các tổ chức xã hội tổ chức và hoàn thành tốt các đợt tuyển quân, giao quân hằng năm, đảm bảo 100% số lượng và chất lượng theo chỉ tiêu Thành phố giao: Năm 1993 giao đủ 21/21 tân binh, năm 1994 giao đủ 18/18 tân binh ⁽¹⁾. Các lực lượng dân quân thường xuyên được huấn luyện, quân dự bị động viên được phúc tra theo định kì, phương án tác chiến được xây dựng và bổ sung theo kế hoạch thống nhất của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên.

Phường là đơn vị hành chính cấp cơ sở, là nơi trực tiếp quản lí các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng đối với mọi công dân trên địa bàn. Cán bộ phường là những người trực tiếp gần gũi với dân, hằng ngày thường xuyên tiếp xúc với dân; đảm bảo cho việc thực hiện mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với mọi công dân. Cán bộ phường trực tiếp quyết định hiệu lực của bộ máy Nhà nước và sự mạnh, yếu của mọi phong trào ở cơ sở. Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, những yêu cầu về phẩm chất đạo đức, năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ đặt ra ngày càng cao đối với đội ngũ cán bộ ở cơ sở, nhất là cán bộ lãnh đạo.

⁽¹⁾ Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng...* Tlđd, tr. 5.

Nhận thức rõ điều đó, Đảng ủy phường rất quan tâm đến công tác tổ chức cán bộ, tích cực xây dựng bộ máy chính quyền gồm những đồng chí có phẩm chất, năng lực, trình độ và có sức khỏe, nhiệt tình với công việc, nhằm đưa phong trào của địa phương vươn lên mạnh mẽ. Hội đồng nhân dân phường khóa V (nhiệm kỳ 1994 - 1999) được bầu theo đúng *Luật Bầu cử* (sửa đổi) năm 1994, có tỉ lệ Đại biểu ngoài Đảng: 9,53%, đại biểu nữ: 23,8%, đại biểu tuổi trẻ (dưới 40 tuổi): 9,5%. Số đại biểu Hội đồng nhân dân phường có trình độ văn hóa cấp III chiếm 62%, số đại biểu có trình độ đại học chiếm 9,53% (1). Mặc dù vậy, so với yêu cầu về cơ cấu đại biểu dân cử, có mặt còn thấp (người ngoài Đảng, nữ, tuổi trẻ); các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn chưa có đại diện của mình tham gia Hội đồng nhân dân phường.

Ủy ban nhân dân phường khóa V có đủ các chức danh theo quy định (gồm 1 Chủ tịch, 1 Phó Chủ tịch và 5 Ủy viên), 100% là đại biểu Hội đồng nhân dân; tuổi trẻ (dưới 50 tuổi) chiếm 85,7%. Tuy nhiên, trong Ủy ban nhân dân phường chưa ai được đào tạo cơ bản, không ai có trình độ đại học; *"năng lực quản lí, điều hành còn nhiều hạn chế, chưa ngang tầm với nhiệm vụ đòi hỏi trong sự nghiệp đổi mới"*(2).

Các đoàn thể nhân dân thường xuyên được củng cố, kiện toàn; hoạt động đồng đều. Các Ban Chấp hành của các tổ chức đoàn thể đều có đủ số lượng, đảm bảo cơ cấu và chất lượng cao hơn so với những năm trước.

(1), (2) Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng...* Tlđđ, tr. 5.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, việc xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng có tầm quan trọng đặc biệt. Sự nghiệp đổi mới đất nước đòi hỏi phải dồn sức xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, làm cho tổ chức này thực sự trong sạch, vững mạnh; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lí, giám sát đảng viên về năng lực hoàn thành nhiệm vụ và phẩm chất đạo đức, lối sống; đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực trong Đảng. Tất cả các đảng bộ, chi bộ cơ sở đều phải nâng cao nhận thức và thực hiện đúng chức năng là hạt nhân lãnh đạo chính trị đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế, sự nghiệp, các mặt công tác và các tầng lớp nhân dân ở cơ sở.

Xuất phát từ yêu cầu trên, công tác xây dựng Đảng luôn luôn được Đảng bộ coi trọng trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Mọi chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy đều được Đảng ủy kịp thời triển khai học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì thường xuyên. Chất lượng sinh hoạt của các chi bộ từng bước được nâng lên; nội dung sinh hoạt cụ thể hơn, đảm bảo 3 tính chất lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu. Phong cách làm việc của Đảng ủy được đổi mới. Ngay từ đầu nhiệm kì, Đảng ủy thường đã ban hành *Quy chế làm việc*; trong đó quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của tập thể cấp ủy và tập thể Ban Thường vụ; trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy; sự lãnh đạo của cấp ủy đối với chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Tổ chức đảng trong Đảng bộ phường thời gian này có sự thay đổi cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Ngày 30/1/1992, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ra Quyết định số 01/QĐ-ĐU thành lập Chi bộ Công an phường, gồm 6 đảng viên. Tiếp theo, ngày 25/6/1992, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Nghị quyết số 06/NQ-ĐU giải thể Chi bộ Nông nghiệp. Các đảng viên thuộc Chi bộ Nông nghiệp được Đảng ủy giới thiệu về sinh hoạt tại các chi bộ đường phố theo địa bàn dân cư.

Từ tháng 10/1992, Đảng bộ triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 (29/6/1992) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) *Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*. Thời gian này, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng có 15 chi bộ; trong đó có 10 chi bộ đường phố, 3 chi bộ nhà trường, 1 Chi bộ Công an, 1 chi bộ cơ quan Văn phòng Ủy ban nhân dân phường. Đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ phường chiếm khoảng 4,7% dân số; tuyệt đại đa số là cán bộ, công nhân, viên chức nghỉ hưu, đã từng trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, luôn giữ vững đạo đức cách mạng và lối sống lành mạnh. Khối đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ thường xuyên được củng cố, dân chủ trong Đảng được phát huy.

Bên cạnh những mặt tích cực, một bộ phận trong cán bộ, đảng viên còn "*... mơ hồ về đấu tranh giai cấp trong thời kì mở cửa và kinh tế thị trường, chưa tin ở khẩu hiệu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh" sẽ trở thành hiện*

thực, lo lắng về tình trạng xã hội xuống cấp, nhất là đạo đức, kỉ cương, pháp luật...” (1).

Trái qua hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng, công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Việc phân tích, đánh giá chất lượng đảng viên được duy trì đều đặn vào tháng 12 hằng năm. Vào giữa năm, chi ủy tiến hành rà soát số đảng viên loại II, loại III. Những đảng viên vi phạm kỉ luật Đảng được kịp thời xử lí. Từ tháng 10/1992 đến năm 1994, Đảng bộ đã thi hành kỉ luật 26 đảng viên; trong đó, khiển trách 3 trường hợp, cảnh cáo 4 trường hợp, khai trừ 1 trường hợp, xóa tên 18 trường hợp. Cùng với việc xử lí kỉ luật đảng viên, trên chùng mực nhất định, công tác phát triển Đảng cũng được các cấp ủy quan tâm. Từ năm 1992 đến năm 1994, Đảng bộ đã bồi dưỡng 48 đối tượng kết nạp Đảng; trong số đó, có 13 đối tượng tích cực đã được kết nạp vào Đảng (2).

Nhờ đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, duy trì thường xuyên chế độ sinh hoạt Đảng, nên chất lượng đảng viên và chất lượng chi bộ được nâng lên. Kết quả phân loại đảng viên và chi bộ trong 3 năm (1992 - 1994) đã khẳng định điều đó. Năm 1992: Đảng viên loại I chiếm 74,53% tổng số đảng viên, loại II: 21,22%, loại III: 3,66%, loại IV: 0,49%; Chi bộ trong sạch vững mạnh chiếm 57% tổng số chi bộ, chi bộ

(1) Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng...* Tlđđ, tr. 2.

(2) Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng...*, tr. 7, tr. 6.

loại khá: 43%, không có chi bộ yếu kém. Năm 1993, đảng viên loại I: 82,38%, loại II: 15,95%, loại III: 0,95%, loại IV: 0,72%; *Chi bộ trong sạch vững mạnh*: 64,28%, chi bộ loại khá: 35,72%, không có chi bộ yếu kém. Năm 1994, đảng viên loại I: 79,52%, loại II: 19,18%, loại III: 0,64%, loại IV: 0,64%; *Chi bộ trong sạch vững mạnh*: 57%, chi bộ loại khá: 43% ⁽¹⁾.

Như vậy, qua hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII, nhất là từ sau khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về *một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường được triển khai và đạt kết quả khá. Vai trò lãnh đạo của Đảng bộ được tăng cường. Bộ máy chính quyền được củng cố và kiện toàn. Các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy được vai trò tập hợp quần chúng nhân dân thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội lần thứ VII Đảng bộ phường đề ra.

Bên cạnh những thành tích và ưu điểm, trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền và đoàn thể còn bộc lộ nhiều hạn chế, chưa ngang tầm với nhiệm vụ. Sự lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm 1991 - 1994 còn dàn trải, thiếu tập trung giải quyết dứt điểm những mặt yếu kém. Bộ máy chính quyền còn hạn chế về năng lực quản lí, điều hành. Các đoàn thể chưa có nhiều hình thức hoạt động tập hợp quần chúng.

⁽¹⁾ Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng...*, tr. 7, tr. 6.

Nhằm phát huy thành tích và ưu điểm, khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, ngày 24/9/1994, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Trên cơ sở nhận định, đánh giá kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII, Đại hội đã thông qua phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1994 - 1996.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII gồm 15 ủy viên⁽¹⁾. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Phạm Bá Hải (Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư), Lưu Đức Toàn (Ủy viên Thường trực), Lê Huy Dũng (Ủy viên), Nguyễn Thị Hải Đường (Ủy viên). So với Đảng ủy khóa VII, tuổi đời bình quân của Đảng ủy viên khóa VIII trẻ hơn 2,9 tuổi; có 8/15 đồng chí lần đầu tiên tham gia Đảng ủy phường (53,3%).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, Đảng ủy lãnh đạo phát triển kinh tế theo hướng đa dạng hóa ngành nghề. Cơ cấu kinh tế của phường được xác định là: Thương mại dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường quan tâm tạo mọi điều kiện cho nhân dân đẩy mạnh hoạt động kinh doanh buôn bán. Các ngành sản xuất tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển với các loại hình kinh

(1) - 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII gồm các đồng chí: Phạm Bá Hải, Bùi Hữu Cảnh, Lưu Đức Toàn, Lê Huy Dũng, Nguyễn Thị Hải Đường, Lê Văn Hải, Nguyễn Duy Xuân, Nguyễn Hữu Thắng, Ngô Thị Mai Diễm, Nguyễn Kim Hùng, Lương Đình Trình, Vũ Đình Lan, Nguyễn Xuân Lụa, Nguyễn Quang Lâm, Triệu Dịch Dũng.

doanh ngày càng đa dạng, phong phú. Sản xuất nông nghiệp tuy vẫn giữ vững diện tích gieo trồng, nhưng ruộng đồng bị ô nhiễm; các hộ nông dân do thiếu vốn nên chưa chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng có hiệu quả.

Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta, là một trong những nhiệm vụ then chốt của các cấp đảng bộ và chính quyền. Cùng với việc triển khai thực hiện cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*, Đảng bộ tập trung lãnh đạo đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội đang diễn ra trên địa bàn, làm xói mòn các giá trị đạo đức truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc, phá vỡ tình cảm, hạnh phúc gia đình, phá hoại nhân cách, phẩm giá con người. Mặc dù có sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy và chính quyền, nhưng kết quả không đạt được như mong muốn, trái lại còn có chiều hướng gia tăng. Giữa năm 1995, trên địa bàn phường có 104 người nghiện ma túy (tăng 54 người so với năm 1993, số người cai được nghiện không đáng kể) và 26 vụ cờ bạc, ghi số đề,... “*Nhìn chung, tệ nạn xã hội không giảm, chưa có biện pháp hữu hiệu chặn đứng, đẩy lùi, tệ trộm cắp xảy ra hằng ngày*”⁽¹⁾. Song song với đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, vấn đề giữ vững trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ. Trong những năm 1991 - 1993, bằng nhiều biện pháp, phường đã giải quyết được nhiều vụ việc vi phạm trật tự an toàn xã hội; tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hạp chợ trái phép,... được khắc phục.

(1) Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng...* Tlđđ, tr. 4.

Tuy nhiên, sự chuyển biến tiến bộ trên đây mới chỉ là bước đầu, chưa thực sự vững chắc. “Tệ nạn trộm cắp, cướp giết, tai nạn giao thông vẫn thường xuyên xảy ra rất đáng lo ngại; công tác quản lí, đăng kí hộ tịch, hộ khẩu còn nhiều lỏng lẻo, là kẽ hở cho các tệ nạn xã hội tồn tại, phát triển; toàn phường cũng như ở mỗi phố chưa có những mô hình, điển hình tốt về giữ gìn an ninh trật tự để qua đó nhân ra diện rộng, phát triển thành phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”⁽¹⁾.

Trước tình hình trên, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII về tăng cường công tác an ninh trật tự, ngày 13/3/1995, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Chỉ thị số 09/CT-ĐU Về mở cuộc vận động toàn dân tăng cường giữ gìn an ninh trật tự ở địa bàn dân cư. Chỉ thị nêu rõ: Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền vận động trong các tầng lớp dân cư nắm được các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, nhất là công tác an ninh trật tự liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân, nắm được những thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm để có biện pháp đối phó; vận động được đông đảo quần chúng nhân dân tích cực và tự giác tham gia phòng chống tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự ở khu phố, giải quyết và xóa được những tụ điểm, vụ việc phức tạp về an ninh trật tự...

(1) Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Chỉ thị của Ban Thường vụ Đảng ủy về mở cuộc vận động toàn dân tăng cường giữ gìn an ninh trật tự ở địa bàn dân cư*. Số 09/CT-ĐU, ngày 13/3/1995, tr. 1

Để cuộc vận động đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, ngày 15/3/1995, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ra Quyết định số 10/ĐU-QĐ về việc *Thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động toàn dân tăng cường giữ gìn an ninh trật tự ở địa bàn dân cư*, gồm 7 thành viên, do đồng chí Bùi Hữu Cảnh - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, làm Trưởng ban; đồng chí Lê Văn Hải - Trưởng Công an phường, làm Phó Trưởng ban. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị điểm để rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo trên phạm vi toàn phường.

Phố 1 là đơn vị ở vị trí trung tâm thành phố Thái Nguyên, nằm trên các trục đường chính, có nhiều cơ quan, đơn vị hành chính, kinh tế đóng trụ sở; tình hình trật tự an ninh có nhiều nhức nhối, phức tạp. Do đó, Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định lấy Phố 1 làm điểm chỉ đạo cuộc vận động. Ban Chỉ đạo cuộc vận động có nhiệm vụ giúp Phố 1 xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể. Công an phường trực tiếp giúp Phố 1 làm kế hoạch triển khai, theo dõi, hướng dẫn tổ chức thực hiện.

Trong khi Phố 1 được chọn làm điểm chỉ đạo, các phố khác trên địa bàn phường cũng triển khai thực hiện cuộc vận động một cách có trọng tâm, trọng điểm nhằm giải quyết những “điểm nóng” về an ninh trật tự trên địa bàn. Các phố đều chọn từ 1 đến 2 tổ dân phố làm điểm, bước đầu có kết quả. Tuy Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, giữ gìn an ninh trật tự, nhưng kết quả còn nhiều hạn chế; nổi lên là tệ nạn xã hội và trộm cắp.

Về Giáo dục, năm 1995, theo quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Thái, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thái Nguyên tổ chức tách khối cấp II của Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ, sáp nhập vào Trường Trung học cơ sở Nha Trang; trên cơ sở khối cấp I của Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ tổ chức thành lập Trường Tiểu học Nguyễn Huệ do cô giáo Ngô Mai Diễm làm Hiệu trưởng. Ngày 21/11/1995, Đảng ủy phường Phan Đình Phùng ban hành Nghị quyết số 45/NQ-ĐU về việc *giải thể Chi bộ Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ*. Những đảng viên dạy cấp II được Đảng ủy giới thiệu về sinh hoạt tại Chi bộ Trường Trung học cơ sở Nha Trang. Do chưa đủ điều kiện để thành lập chi bộ, nên các đảng viên của Trường Tiểu học Nguyễn Huệ được giới thiệu về sinh hoạt tạm thời tại Chi bộ phố 8.

Nhận thức rõ tổ chức cơ sở Đảng là nơi thể hiện toàn diện, trực tiếp và cụ thể nhất mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, Đảng bộ luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu. Từ sau đại hội các chi bộ và Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, cấp ủy các cấp được đổi mới. Đảng ủy có quy chế hoạt động ngay từ đầu nhiệm kì. Chế độ sinh hoạt Đảng trong các chi bộ được duy trì có nền nếp.

Được sự lãnh đạo của Đảng ủy, thường xuyên trực tiếp là Ban Thường vụ Đảng ủy phường, các đoàn thể chính trị - xã hội phường được củng cố và kiện toàn. Mặt trận và một số đoàn thể (Thanh niên, Nông dân) phường trước đây hoạt động yếu, nay đã vươn lên hoạt động tốt; nội dung, phương thức hoạt động được đổi mới.

Tóm lại, trong những năm 1991 - 1995, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng, trải qua 2 kì đại hội (VII và VIII), tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn phường có nhiều chuyển biến tích cực. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường trên một số mặt vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém; trong đó, đáng chú ý là các tệ nạn xã hội, trộm cắp không những chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn có chiều hướng tăng lên. Đó là những vấn đề được Đảng bộ phường quan tâm giải quyết trong những năm tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG TRONG THỜI KÌ 1996 - 2016

I - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 1996 - 2000

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới theo tinh thần các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) và lần thứ VII (1991), nhân dân ta đã giành được nhiều thành tựu rất to lớn, khó khăn về kinh tế - xã hội trong nhiều năm trước đã được đẩy lùi. Đất nước ta đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo tiền đề vững chắc chuyển sang thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, từ ngày 8 đến ngày 9/1/1996, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ IX (nhiệm kì 1996 - 2000). Đại hội khẳng định những kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ ra những mặt hạn chế, yếu kém trong nhiệm kì 1994 - 1996. Trên cơ sở đó, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2000 là: *"Tiếp tục giữ vững sự ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế với cơ cấu: Thương mại - dịch vụ, Công nghiệp - tiểu, thủ công nghiệp và Nông nghiệp trong*

nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng Đảng bộ và chính quyền trong sạch vững mạnh” (1).

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa IX, gồm 15 ủy viên⁽²⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa IX bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Phạm Bá Hải (Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư), Nguyễn Quang Lâm (Ủy viên Thường trực), Lê Huy Dũng (Ủy viên) và Nguyễn Thị Hải Đường (Ủy viên).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để các hộ gia đình hoạt động kinh doanh buôn bán và làm dịch vụ theo luật pháp của Nhà nước, góp phần tạo việc làm cho người lao động, nâng cao mức sống của người dân và tăng thêm nguồn thu ngân sách Nhà nước. Riêng trong 2 năm (1996 - 1997), Ban Tài chính phường đã rà soát, đề nghị và được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh cho 380 hộ. Chợ Minh Cầu tiếp tục phát huy tác dụng phục vụ nhu cầu mua bán của nhân dân, mỗi năm đóng góp cho ngân sách Nhà nước hàng chục triệu đồng.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường gồm các ngành nghề: mộc dân dụng, xây dựng, làm cửa xếp sắt,

(1) Dẫn theo: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đảng bộ khóa IX từ đầu nhiệm kỳ đến nay và định hướng từ nay đến năm 2000*, tr. 1

(2) 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa IX gồm các đồng chí: Phạm Bá Hải, Bùi Hữu Cảnh, Nguyễn Quang Lâm, Lê Huy Dũng, Nguyễn Thị Hải Đường, Hà Quốc Hội, Nguyễn Kim Hùng, Trương Quang Hải, Trần Thị Kim, Nguyễn Xuân Lụa, Vũ Thị Liên Minh, Đào Anh Toán, Nguyễn Duy Xuân, Triệu Địch Dũng, Lê Văn Hải.

nhôm kính, sản xuất gạch, vôi, may mặc, vận tải,... Tuy có nhiều ngành nghề, nhưng quy mô các ngành tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ, chưa thu hút được nhiều lao động và chưa khai thác hết tiềm năng thế mạnh của địa phương.

Sản xuất nông nghiệp thời gian này có bước chuyển biến mới. Bộ máy quản lý hợp tác xã nông nghiệp bước đầu được củng cố và kiện toàn, gắn với hoạt động của Hội Nông dân. Ban Quản lý hợp tác xã đã giúp các hộ gia đình xã viên trong các khâu thủy lợi, kĩ thuật, phòng dịch. Kinh tế hộ gia đình đã phát huy được thế mạnh trong sản xuất. Nhiều hộ gia đình chăn nuôi lợn nái, thực hiện mô hình VAC có hiệu quả, thu nhập bình quân mỗi năm từ 30 triệu đến 40 triệu đồng. Tuy nhiên, các hộ nông dân trên địa bàn phường gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn, chưa thể chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; ruộng đồng lại bị ô nhiễm...

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng sản xuất nông nghiệp của phường vẫn đảm bảo kế hoạch về diện tích gieo trồng và sản lượng. Năm 1996, diện tích cấy lúa đạt 100% kế hoạch, sản lượng lúa đạt 276,150 tấn; thu nhập bình quân của hợp tác xã đạt 11.370.000 đồng/ha (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra từ 9 triệu đến 10 triệu đồng/ha/năm). Chăn nuôi được giữ vững, đàn trâu bò có khoảng từ 75 con đến 80 con; đàn lợn có 2.000 con, hằng năm cung cấp ra thị trường từ 40 tấn đến 50 tấn thịt và nhiều lợn giống ⁽¹⁾.

⁽¹⁾Dẫn theo: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đảng bộ khóa IX từ đầu nhiệm kỳ đến nay và định hướng từ nay đến năm 2000*, tr. 3.

Là một trong những phường nằm ở vị trí trung tâm thành phố Thái Nguyên, nên vấn đề quản lí đô thị và xây dựng cơ bản trên địa bàn phường có tầm quan trọng đặc biệt. Phường tích cực vận động, tổ chức nhân dân xây dựng phố xanh, sạch, có nếp sống văn minh. Việc xây dựng đường dân sinh liên phố, liên tổ được triển khai ở các phố 5, 6, 7, 8, 9, 10 (năm 1996), 2, 3, 7 (năm 1997). Năm 1997, phường đã hoàn thành việc quy hoạch khu Thành ủy cũ để chuyển Trường Trung học cơ sở Nha Trang về địa điểm mới.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có nhiều khởi sắc, nhất là hoạt động của các tổ chức Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên; hoạt động thơ ca của các câu lạc bộ và Hội Người cao tuổi. Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư* được đẩy mạnh triển khai, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, đến năm 1997, toàn phường đã có 100% các phố kí kết giao ước thi đua thực hiện cuộc vận động.

Trong đời sống xã hội, giáo dục và đào tạo là lĩnh vực có vai trò quan trọng đối với mọi quốc gia, dân tộc ở mọi thời đại. Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định: "*Giáo dục là quốc sách hàng đầu*". Nhận thức được điều này, trong nhiệm kì 1996 - 2000, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phan Đình Phùng rất quan tâm đến vấn đề phát triển giáo dục và đào tạo. Ngay từ cuối năm 1995, đầu năm 1996, Đảng bộ đã thực hiện được kế hoạch một phường có 2 trường tiểu học (Nha Trang và Nguyễn Huệ) và 1 trường trung học cơ sở (Trường Trung học cơ sở Nha Trang). Ngày 15/3/1997, Ban Thường

trung đội, 10 tiểu đội dân quân, tự vệ ở 10 phố trên địa bàn phường thường xuyên được các cấp ủy Đảng từ phường đến các phố lãnh đạo củng cố, kiện toàn, không ngừng nâng cao chất lượng. Hằng năm, lực lượng dân quân, tự vệ đều đảm bảo chương trình học tập và huấn luyện; thường xuyên kết hợp chặt chẽ với Ban Bảo vệ dân phố giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn. Công tác tuyển quân hằng năm, phường đều bảo đảm hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao.

Thấm nhuần quan điểm phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, trong nhiệm kì 1996 - 2000, Đảng ủy phường rất quan tâm xây dựng Đảng bộ trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được kịp thời phổ biến học tập và quán triệt trong cán bộ, đảng viên. Thông qua đó, nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên được nâng cao. Tại thời điểm này, Đảng bộ phường có 15 chi bộ, với trên 510 đảng viên. Chế độ sinh hoạt Đảng được các cấp ủy trong Đảng bộ duy trì thành nền nếp; nguyên tắc tập trung, dân chủ được giữ vững; chất lượng đảng viên và tổ chức đảng được nâng lên. Năm 1996, số đảng viên đủ tư cách loại I và loại II chiếm 99,38%; số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh chiếm trên 64%; Đảng bộ được công nhận *Đảng bộ trong sạch vững mạnh* ⁽¹⁾. Các chi bộ Phố 7, Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, Trường Tiểu học Nha Trang, Trường Trung học cơ sở Nha Trang và Công an phường được công nhận *Chi bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục (1996 - 2000)*.

(1), (2) Dẫn theo: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đảng bộ khóa IX từ đầu nhiệm kì đến nay và định hướng từ nay đến năm 2000*, tr. 9, 10..

Ngày 20/9/2000, Ban Thường vụ Thành ủy ra Quyết định số 252-QĐ/TU chỉ định đồng chí Bùi Hữu Cảnh - Phó Bí thư Đảng ủy, giữ chức vụ Quyền Bí thư Đảng ủy phường (thay đồng chí Phạm Bá Hải chuyển đi nhận công tác khác).

Hội đồng nhân dân phường thực hiện đầy đủ chức năng giám sát, kiểm tra; hằng năm ra được các nghị quyết sát thực tế. Hầu hết các đại biểu Hội đồng nhân dân phường đã phát huy được trách nhiệm trước dân; đoàn kết, gương mẫu rèn luyện bản thân, xây dựng gia đình văn hóa, được quần chúng nhân dân tin yêu và ủng hộ. Ủy ban nhân dân phường thường xuyên bám sát nhiệm vụ được giao và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp trong công tác điều hành. Tuy nhiên, công tác điều hành của Ủy ban nhân dân phường còn thiếu tính khoa học, chưa thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, nên hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể thành viên có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhận thức rõ điều đó, trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng bộ đã xây dựng, củng cố, kiện toàn các đoàn thể quần chúng nhằm tăng cường khối đoàn kết toàn dân và phát huy quyền làm chủ của quần chúng nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đã phát huy được vai trò tập hợp, động viên, tổ chức hội viên, đoàn viên tham gia các phong trào xóa đói giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội, cuộc vận động xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, v.v...

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, ngày 8/10/2000, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội lần thứ X. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện các mặt công tác của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1996 - 2000. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000 - 2005.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa X, gồm 15 ủy viên ⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Lý Xuân Trường (Bí thư), Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư), Trương Văn Thuân (Ủy viên Thường trực Đảng ủy), Triệu Địch Dũng (Ủy viên), Hà Quốc Hội (Ủy viên).

Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ X diễn ra vào năm cuối cùng của thế kỷ XX, chuẩn bị bước vào năm đầu tiên của thế kỷ XXI. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường là phương hướng cho Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa X triển khai thực hiện, đem lại nhiều kết quả, làm thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

II - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2000 - 2005

Giai đoạn 2000 - 2005 là giai đoạn cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc phường Phan Đình Phùng thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo

(1) - 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa X, gồm các đồng chí: Lý Xuân Trường, Bùi Hữu Cảnh, Trương Văn Thuân, Triệu Địch Dũng, Hà Quốc Hội, Lê Danh, Lê Văn Hải, Trịnh Ngọc Bích, Trần Trọng Kim, Vũ Thị Liên Minh, Đặng Ngọc Sơn, Nguyễn Ngọc Thị, Đào Mạnh Trung, Nguyễn Trường Xuân và Nguyễn Thị Sâm.

tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X; đồng thời tích cực thực hiện mục tiêu tổng quát do Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XIV (họp tháng 11/2000) xác định trong 5 năm 2001 - 2005 là *"Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng thành phố giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về an ninh quốc phòng, đẹp về văn hoá, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh"*.

Tiếp theo Đại hội Đảng bộ Thành phố, tháng 1/2001, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI được tổ chức theo tinh thần: *Trí tuệ - Dân chủ - Đoàn kết - Đối mới*. Sau đó, tháng 4/2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng được tổ chức đã tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII, 15 năm đổi mới, 10 năm thực hiện chiến lược kinh tế - xã hội, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc. Trên cơ sở đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã phát triển và hoàn thiện đường lối, xác định chiến lược phát triển đất nước trong hai thập kỉ đầu thế kỉ XXI. Năm 2001, cũng là năm bắt đầu triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 29/6/2001 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ *Về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên*, mở đầu cho giai đoạn phát triển mới của Thành phố theo hướng đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Những sự kiện trên đều có ảnh hưởng lớn đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn phường, đem đến cho mọi người niềm phấn khởi, tin tưởng, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X đề ra.

Trong nhiệm kì, nhất là từ những năm 2004, 2005, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân phường vượt qua khó khăn do áp lực cạnh tranh của cơ chế thị trường, do giá cả xăng dầu, vật tư và một số mặt hàng thiết yếu tăng cao,... phấn đấu đưa các ngành sản xuất đạt tốc độ tăng trưởng khá. Với cơ cấu kinh tế: *Thương mại - dịch vụ, Tiểu - thủ công nghiệp và Nông nghiệp*, Đảng bộ phường lãnh đạo đạt nhiều kết quả. Hằng năm, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng từ 70% đến 75% so với chỉ tiêu được giao. Các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp đã bám sát thị trường, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ trong từng khâu sản xuất, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2004 đạt 161,8 tỉ đồng, vượt 29,44% so với kế hoạch ⁽¹⁾; đến năm 2005, đạt 191,6 tỉ đồng, tăng 7,61% so với năm 2004; thu nhập bình quân mỗi lao động là 640.000 đồng, tăng 20.000 đồng so với năm 2004 ⁽²⁾. Số hộ tham gia sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp cũng tăng lên. Tính đến năm 2004, toàn phường có 140 hộ sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, tăng 3,7% so với năm 2003. Tuy nhiên, quy mô các cơ sở sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường còn nhỏ; sản phẩm làm ra chưa có thị trường tiêu thụ.

⁽¹⁾Theo Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2004. Phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu chính trị của Đảng bộ năm 2005. Số 04-BC/ĐU, ngày 24.1.2005, tr. 2.

⁽²⁾Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2005. Số 09/BC-ĐU, ngày 24/1/2006, tr. 2

Hoạt động thương mại dịch vụ tương đối ổn định, nhịp độ tăng trưởng khá, mỗi năm tăng từ 20% đến 30%; các mặt hàng đa dạng, phong phú; sức mua và tiêu thụ của nhân dân không ngừng tăng. Nhiều nhà hàng, khách sạn mới được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động có hiệu quả. Số hộ kinh doanh trên địa bàn phường tăng lên nhanh chóng: năm 2001, toàn phường có 397 hộ kinh doanh; năm 2004, tăng lên 955 hộ, thu hút 2.548 lao động⁽¹⁾; đến năm 2005, con số đó đã lên tới 1.034 hộ (tăng 8,3% so với năm 2004), thu hút gần 3.000 lao động⁽²⁾.

Sản xuất nông nghiệp từng bước chuyển dịch đúng hướng. Vượt qua nhiều khó khăn về khí hậu, thời tiết, bà con nông dân tích cực gieo trồng, nâng giá trị từ 15.000.000 đồng/ha canh tác (năm 2001), lên 19.500.000 đồng/ha (năm 2003), 20.000.000 đồng/ha (năm 2004). Sản lượng lương thực có hạt từ 330 tấn (năm 2004), tăng lên 351,6 tấn (năm 2005), vượt 9,8% so với kế hoạch được giao⁽³⁾. Đàn gia súc, gia cầm tiếp tục duy trì ổn định. Tính đến năm 2005, tổng đàn lợn toàn phường có 2.800 con, đàn gia cầm có 5.292 con⁽⁴⁾.

Thu ngân sách là chỉ tiêu pháp lệnh, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng bộ, chính quyền. Nhận rõ điều này, đội ngũ cán bộ thuế, kế toán ngân sách, đặc biệt là Hội đồng Tư vấn thuế của phường thường xuyên bám sát nghị quyết của

⁽¹⁾Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*. Số 12/BC-TT, ngày 9/6/2006, tr.

⁽²⁾, ⁽³⁾, ⁽⁴⁾Theo *Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2005...* tr. 2

Đảng ủy để cụ thể hóa thành biện pháp tổ chức thực hiện. Nhờ đó, thu ngân sách hằng năm đều vượt chỉ tiêu được giao:

Năm	Chỉ tiêu được giao	Đã thực hiện	Vượt kế hoạch
2001	2,495 tỉ đồng	2,988 tỉ đồng	19,7%
2002	3,307 tỉ đồng	3,941 tỉ đồng	19,1%
2003	4,500 tỉ đồng	4,857 tỉ đồng	7,9%
2004	4,394 tỉ đồng	5,053 tỉ đồng	15%
2005	>4,187 tỉ đồng	>5,149 tỉ đồng	23%

Chi ngân sách đảm bảo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở, đơn vị chủ động quản lý và sử dụng hoạt động có hiệu quả trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội.

Nằm ở vị trí trung tâm thành phố Thái Nguyên, có 50 cơ quan, xí nghiệp Trung ương, Tỉnh, Thành phố đóng tại địa bàn, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng luôn quan tâm đến vấn đề xây dựng cơ bản, quản lý đô thị, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm trong tất cả mọi thời kì. Trong 5 năm (2001 - 2005), vượt qua khó khăn về nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện phương châm *Nhà nước và nhân dân cùng làm*, toàn phường đã nâng cấp xây dựng một số tuyến đường bê tông với tổng chiều dài 13,475 km; xây dựng 3 nhà văn hóa, 6 phòng học 2 tầng cho Trường Tiểu học Nha Trang, 4 nhà nhân đạo, nhà đại đoàn kết ⁽¹⁾.

Công tác quản lý đô thị có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân luôn chú trọng tập trung lãnh đạo,

⁽¹⁾Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*... Tlđđ, tr. 2.

chỉ đạo xây dựng phường xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho các hộ gia đình kí cam kết không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm nơi kinh doanh. Cùng với việc chỉ đạo nhân dân tự lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng ở các ngõ phố, Đội Vệ sinh môi trường thường xuyên được duy trì, hoạt động có nền nếp và có hiệu quả, thu hút 1.813 hộ tham gia (năm 2001), đến giữa năm 2005 đã tăng lên 2.795 hộ, chiếm 70% tổng số hộ toàn phường ⁽¹⁾.

Những kết quả trên đây đã góp phần làm thay đổi không gian kiến trúc thành phố Thái Nguyên ngày càng hoàn thiện theo hướng hiện đại. Nhờ đó, đến năm 2002, thành phố Thái Nguyên được công nhận là đô thị loại II.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, năm 2003, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng lãnh đạo, chỉ đạo giải thể 10 phố và 10 chi bộ phố; đồng thời sáp nhập, sắp xếp lại từ 90 tổ nhân dân giảm xuống còn 40 tổ và 38 chi bộ dân phố ⁽²⁾. Từ đó, mọi hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã trực tiếp đến với tổ dân phố, đến với nhân dân, từng bước khắc phục được tình trạng quan liêu, xa rời thực tế, xa dân.

⁽¹⁾Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*... Tlđđ, tr. 2.

⁽²⁾ Theo: *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỉ luật trong Đảng 3 năm 2002 - 2003 - 2004 của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng*... Tlđđ, tr. 1 thì tính đến đầu năm 2005, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng có 732 đảng viên, sinh hoạt tại 45 chi bộ (gồm 38 chi bộ dân phố, 4 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ Văn phòng, 1 chi bộ Công an phường, 1 chi bộ Công ty Cổ phần điện tử Thái Nguyên).

Trong những năm 2001 - 2005, công tác quản lí đất đai, cấp giấy phép xây dựng, cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* được đổi mới. Thời gian này, phường tăng cường nhân lực và thời gian để phân loại những hồ sơ tồn đọng từ những năm trước, hướng dẫn nhân dân hoàn chỉnh hồ sơ,... Tính đến giữa năm 2005, Ủy ban nhân dân phường đã làm thủ tục đề nghị và được Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* cho 3.080 hộ trong tổng số 4.113 hộ dân (74,88%); làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho 1.122 lượt hộ; giải quyết 219 lượt hộ liên quan đến đất đai có thư khiếu kiện tranh chấp ⁽¹⁾, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người dân.

Văn hóa, giáo dục, y tế là những lĩnh vực được Đảng bộ hết sức quan tâm. Các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao được duy trì và đẩy mạnh, nhất là vào những ngày lễ kỉ niệm lớn trong năm. Nhiều hoạt động giao lưu văn nghệ được tổ chức, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* được mọi tầng lớp nhân dân hưởng ứng. Hằng năm, toàn phường có từ 85% đến 90% số hộ gia đình đăng kí; trong đó có từ 82% đến 87% hộ gia đình được công nhận *Gia đình văn hóa*. Riêng năm 2004, toàn phường có 3.905 hộ đăng kí, trong đó có 3.395 hộ được công nhận *Gia*

(1) Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*... Tlđđ, tr 2, 3

đình văn hóa; 18 khu dân cư đạt 8 mục tiêu ⁽¹⁾, 14 khu dân cư đạt 7 mục tiêu, 8 khu dân cư đạt 6 mục tiêu; 22 khu dân cư tiên tiến, 38/40 tổ dân phố xây dựng quy ước, được Thành phố duyệt đưa vào tổ chức thực hiện ⁽²⁾.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục được đẩy mạnh. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập được tăng cường. Chất lượng giáo dục toàn diện trong các trường học được nâng lên. Kết quả thi tốt nghiệp, thi lên lớp bậc Tiểu học đạt 100%. Số học sinh bậc Trung học cơ sở lên lớp đạt 98%, thi đỗ tốt nghiệp đạt 98,8%. Tỷ lệ học sinh khá giỏi các cấp đạt 75%. Bốn trường đều giữ vững danh hiệu *Trường xuất sắc cấp Tỉnh*; 2 trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 1. Trường Tiểu học Nha Trang được Nhà nước tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Ba*. Trường Trung học cơ sở Nha Trang được trao tặng Bằng khen của Chính phủ ⁽³⁾. Đến năm 2005, phường đã hoàn thành phổ cập chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

⁽¹⁾ Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* gồm 6 nội dung. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên cụ thể hóa thành 8 mục tiêu (8 không) như sau:

- 1- Khu dân cư không có hộ đói, giảm hộ nghèo;
- 2- Khu dân cư không có người sinh con thứ 3;
- 3- Khu dân cư không có trẻ em suy dinh dưỡng;
- 4- Khu dân cư không có người mê tín dị đoan;
- 5- Khu dân cư không có trẻ em thất học, mù chữ;
- 6- Khu dân cư không có người mắc tệ nạn xã hội;
- 7- Khu dân cư không có người vi phạm pháp luật;
- 8- Khu dân cư không có đường làng, ngõ xóm lầy lội, nhà tranh vách đất.

⁽²⁾ ⁽³⁾ Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*... Tlđd, tr 3

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân thường xuyên được chú ý, không để dịch bệnh xảy ra. Trong 5 năm (2001 - 2005), Trạm Y tế phường đã tổ chức khám, chữa bệnh tại Trạm, tại nhà cho 30.473 lượt người thuộc các đối tượng chính sách, người cao tuổi... ; tiêm chủng mở rộng theo chương trình Quốc gia cho trẻ từ 5 tháng đến 60 tháng tuổi đạt 100% kế hoạch ⁽¹⁾. Công tác kiểm tra theo dõi trẻ em được thực hiện thường xuyên và có kết quả. Số trẻ suy dinh dưỡng từ 18% (năm 2001), đã giảm xuống còn 6% (năm 2005).

Các chính sách xã hội, chăm sóc gia đình thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng được thực hiện nghiêm túc. Hằng năm, phường đều tổ chức tốt việc thăm hỏi, tặng quà và động viên các đối tượng chính sách; đảm bảo thường xuyên chi trả lương hưu, lương chính sách cho 2.085 người với tổng số tiền Nhà nước chi trả 13.192 triệu đồng.

Xóa đói giảm nghèo là một chiến lược của Đảng và Nhà nước ta. Trong những năm 2001 - 2005, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng đã lãnh đạo, chỉ đạo có kết quả công tác xóa đói giảm nghèo. Phong trào giúp nhau giống, vốn được triển khai ngày càng sâu rộng trong nhân dân. Số tiền vay tín chấp xóa đói giảm nghèo của các đoàn thể luân chuyển lên tới 4.924.000.000 đồng. Nhờ đó, số hộ nghèo

⁽¹⁾Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*... Tlđđ, tr 3

giảm xuống còn 147 hộ bằng 3,42%; số hộ giàu tăng lên, chiếm 49% tổng số hộ ⁽¹⁾.

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai sâu rộng. Ban Bảo vệ ở các tổ dân phố hoạt động có nền nếp. Ý thức chấp hành pháp luật của người dân trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực. Cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội được đẩy mạnh. Trong 5 năm (2001 - 2005), trên địa bàn phường xảy ra 210 vụ phạm pháp hình sự (giảm 199 vụ so với 5 năm 1996 - 2000), đã điều tra làm rõ 144 vụ, đạt tỉ lệ phá án 56,57%. Lực lượng Công an phường đã triệt phá 23 tụ điểm buôn bán, tàng trữ chất ma túy; tổ chức 4 đợt truy quét, bắt 19 đối tượng vi phạm pháp luật; kiểm danh, kiểm tra 1.066 lượt các đối tượng vi phạm pháp luật ⁽²⁾. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường được giữ vững.

Trong 5 năm (2001 - 2005), công tác quân sự địa phương thường xuyên được Đảng bộ phường quan tâm lãnh đạo chặt chẽ. Các chế độ trực chỉ huy, trực chiến được Ban Chỉ huy quân sự phường duy trì nghiêm túc, đúng quy định. Hằng năm, lực lượng dự bị động viên luôn luôn đảm bảo đúng tỉ lệ quân số; lực lượng dân quân, tự vệ được tổ chức huấn luyện; cán bộ, nhân dân phường Phan Đình Phùng được Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên biểu dương, khen thưởng về công tác quân sự địa phương.

(1) (2) Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)... Tlđd, tr 4.

Những thành tích đạt được trong những năm 2001 - 2005 chính là kết quả từ sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc; đồng thời cũng là kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn phường.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X, quán triệt phương châm: *Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*, Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên. Cùng với việc kịp thời triển khai học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy trong toàn Đảng bộ, Đảng ủy phường đã tổ chức các hội thi: “*Bí thư chi bộ giỏi*”, “*Cán bộ làm công tác dân vận khéo*”, “*Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh*”, v.v... Thông qua đó, nhận thức chính trị cũng như về tư tưởng, tình cảm cách mạng trong sáng của cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Chế độ sinh hoạt Đảng và công tác kiểm tra Đảng thường xuyên được duy trì, kịp thời phê phán, ngăn chặn những biểu hiện sai trái. Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra cùng Thường trực Đảng ủy kiểm tra các chi bộ một số nội dung theo kế hoạch, giúp cho các cấp ủy chi bộ thực hiện sự lãnh đạo một cách toàn diện và có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng ủy tổ chức kiểm tra 61 lượt các cấp ủy chi bộ trực thuộc (3 lượt chi bộ cơ quan, trường học và 58 lượt chi bộ đường phố)⁽¹⁾. Nội

⁽¹⁾Theo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Phan Đình Phùng; *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra nhiệm kỳ 2000 - 2005 (khóa X)*. Số 40/BC-KT, ngày 30/6/2005, tr. 2.

dung kiểm tra chủ yếu tập trung vào 3 vấn đề: *Quy chế làm việc của cấp ủy chi bộ; chế độ ra quyết định lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị từng giai đoạn, từng tháng; việc sử dụng Đảng phí cùng cấp và cấp dưới.* Cùng với việc kiểm tra cấp ủy cấp dưới, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành 59 cuộc kiểm tra đảng viên. 100% các cuộc kiểm tra đều có kết luận cụ thể và thông báo bằng văn bản của Thường trực Đảng ủy đến tổ chức Đảng được kiểm tra.

Nhờ Đảng ủy phường lãnh đạo làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nên vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng trong Đảng bộ phường thời gian này được phát huy. Tính đến đầu năm 2005, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng có 732 đảng viên, sinh hoạt tại 45 chi bộ (gồm 38 chi bộ dân phố, 4 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ Văn phòng, 1 chi bộ Công an phường, 1 chi bộ Công ty Cổ phần điện tử Thái Nguyên) ⁽¹⁾. Kết quả phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng cho thấy hằng năm trong Đảng bộ có từ 95% đến 98% số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 31% đến 36% số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 75% đến 91% số chi bộ được công nhận *Chi bộ trong sạch vững mạnh*, trong đó có từ 35% đến 40% đạt *Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu*, không có chi bộ yếu, kém. Đảng bộ phường được Tỉnh ủy tặng *Cờ đơn vị 5 năm xuất sắc tiêu biểu*. Năm 2004, cán bộ và nhân dân phường Phan Đình Phùng được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng

⁽¹⁾Theo: *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng 3 năm 2002 - 2003 - 2004 của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng...* Tlđđ, tr. 1

Cờ thi đua xuất sắc, với thành tích là tập thể tiên tiến xuất sắc dẫn đầu khối thi đua của thành phố Thái Nguyên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát và điều hành. Để thực hiện tốt Chỉ thị 18/2000CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về *Tăng cường công tác dân vận*, Ủy ban nhân dân phường đã có kế hoạch triển khai chỉ đạo và luôn luôn nhắc nhở, uốn nắn nhận thức của cán bộ về công tác dân vận, nhất là những bộ phận thường xuyên tiếp xúc với nhân dân. Mối quan hệ giữa Ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phường Phan Đình Phùng ngày càng chặt chẽ, trở thành sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được suy tôn là lá cờ đầu trong số 26 đơn vị phường, xã, được Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên khen thưởng ⁽¹⁾.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên nhận được quan tâm tạo điều kiện của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường. Ban Chấp hành Đảng bộ phường tổ chức hội nghị, có sự tham gia của Thường trực Mặt trận Tổ quốc, Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội để học tập, quán triệt Đề án 304/ĐA-TU ngày 15/1/2003 của Tỉnh ủy Thái Nguyên *Về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất*

(1) Theo Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo tóm tắt thành tích 5 năm (2001 - 2005)*... Tlđđ, tr. 5

lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở. Thông qua học tập, cấp ủy đảng, chính quyền từ phường đến tổ dân phố đều nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội. Đảng ủy thường xuyên căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức để lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hoạt động theo điều lệ. Hằng năm, Mặt trận và các đoàn thể đều tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao trình độ cho đoàn viên, hội viên ⁽¹⁾.

Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân phường... đều hoạt động tốt, có nhiều đổi mới trong công tác vận động quần chúng nhân dân, các hội viên thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã hướng trọng tâm về cơ sở vì lợi ích của hội viên, đoàn viên. Chính vì vậy, các cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*", "*Ông bà cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo*"; các phong trào "*Xóa đói giảm nghèo*", "*Thanh niên lập nghiệp*",

⁽¹⁾Trong 3 năm (2003 - 2005), về học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước: Mặt trận Tổ quốc phường mở 4 lớp (200 người tham gia), Hội Nông dân mở 4 lớp (300 người tham gia), Hội Cựu chiến binh mở 7 lớp (1.300 người tham gia), Hội Phụ nữ mở 17 lớp (3.798 người tham gia), Đoàn Thanh niên mở 4 lớp (400 người tham gia); về tập huấn nghiệp vụ: Mặt trận mở 2 lớp (55 người tham gia), Hội Nông dân mở 3 lớp (60 người tham gia), Hội Cựu chiến binh mở 6 lớp (780 người tham gia), Hội Phụ nữ mở 6 lớp (6.874 người tham gia), Đoàn Thanh niên mở 8 lớp (700 người tham gia); về tập huấn tin dụng: Hội Nông dân mở 2 lớp (70 người tham gia), Hội Cựu chiến binh mở 1 lớp (81 người tham gia), Hội Phụ nữ mở 8 lớp (641 người tham gia); về tập huấn chuyên gia khoa học kĩ thuật: Hội Nông dân mở 6 lớp (30 người tham gia), Hội Phụ nữ mở 2 lớp (298 người tham gia), Đoàn Thanh niên mở 6 lớp (327 người tham gia)...

“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nông dân sản xuất giỏi”... được đông đảo hội viên, đoàn viên tham gia.

Do có nhiều thành tích xuất sắc trong việc vận động nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, Mặt trận Tổ quốc phường hằng năm đều được công nhận đơn vị tiên tiến, xuất sắc; được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Bằng khen. Hội Cựu chiến binh phường được công nhận là lá cờ đầu cụm thi đua Thành phố, tỉ lệ phát triển hội viên 96%. Hội Liên hiệp Phụ nữ phường được công nhận đơn vị xuất sắc, được Trung ương Hội tặng Bằng khen, tỉ lệ phát triển hội viên 93%. Hội Nông dân phường được công nhận đơn vị tiên tiến, tỉ lệ phát triển hội viên 99%. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường được công nhận đơn vị dẫn đầu khối phường, xã 3 năm liên tục, được Trung ương Đoàn tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc tiêu biểu năm 2004; được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua năm 2004 ⁽¹⁾. Phường Phan Đình Phùng được Hội đồng Thi đua thành phố Thái Nguyên suy tôn là đơn vị dẫn đầu Thành phố, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc. Ngày 26/7/2005, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng là 1 trong 5 đảng bộ được Ban Thường vụ Thành ủy ra Quyết định số 525-QĐ/TU biểu dương, khen thưởng về thành tích tiêu biểu trong công tác kiểm tra Đảng nhiệm kì 2000 - 2005.

⁽¹⁾Theo Đảng ủy phường Phan Đình Phùng: *Báo cáo Tổng kết 3 năm thực hiện Đề án 304/ĐA-TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên) V/v Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở*. Số 26/BC-ĐU, ngày 25/10/2005, tr. 6.

Như vậy, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X (10/2000), Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả to lớn. Đến năm 2005, tình hình kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn phường có nhiều chuyển biến, tiến bộ rõ rệt.

Trong bối cảnh đó, ngày 20/8/2005, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XI. Tham dự Đại hội có 153 đại biểu, thay mặt cho trên 730 đảng viên, sinh hoạt ở 45 chi bộ trong Đảng bộ. Đại hội khẳng định những thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 là to lớn và căn bản, góp phần làm thay đổi bộ mặt của Thành phố. Bên cạnh đó, Đại hội cũng chỉ ra những mặt hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ. Trên cơ sở kiểm điểm, đánh giá kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XI gồm 15 ủy viên⁽¹⁾. Ngày 24/8/2005, Ban Chấp hành Đảng bộ phường họp phiên thứ nhất, bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, gồm 5 đồng chí: Lý Xuân Trường (Bí thư), Trương Văn Thuận (Phó Bí thư Thường trực), Triệu Địch Dũng (Phó Bí thư), Nguyễn Trường Giang (Ủy viên) và Trần Thị Nhung (Ủy viên).

(1) - 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa XI gồm các đồng chí: Lý Xuân Trường, Trương Văn Thuận, Triệu Địch Dũng, Nguyễn Trường Giang, Trần Thị Nhung, Đào Mạnh Trung, Vũ Thị Liên Minh, Hà Quốc Hội, Phạm Thị Hạnh, Nguyễn Văn Phúc, Đặng Ngọc Sơn, Nguyễn Trường Xuân, Nguyễn Văn Trường, Nguyễn Hữu Thăng, Nguyễn Ngọc Thị.

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI diễn ra vào lúc nhân dân ta tổ chức kỉ niệm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, đem lại khí thế mới cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn phường thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

III - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2005 - 2010

Trong giai đoạn 2005 - 2010 các cấp ủy đảng trong Đảng bộ tập trung lãnh đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI. Thời gian này, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc phường Phan Đình Phùng phấn đấu vượt qua những khó khăn, thách thức do thiên tai, dịch bệnh, lạm phát, khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế gây ra, giữ vững nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ phát triển kinh tế hằng năm đạt từ 15,5% đến 16,5%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tăng dần tỉ trọng các ngành thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Năm 2007, tỉ trọng các ngành thương mại - dịch vụ chiếm 54,8%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng chiếm 41,3%, nông nghiệp chiếm 3,1%; năm 2009, tỉ trọng các ngành thương mại - dịch vụ chiếm 55,9%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 42,6%, nông nghiệp chiếm 1,5%.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân phường, sự năng động của các đơn vị và các hộ kinh doanh, ngành Công nghiệp và Tiểu, thủ công nghiệp đã khắc phục khó khăn về biến động giá cả thị trường, không

ngừng nâng cao giá trị sản xuất: Năm 2007: đạt 394,221 tỉ đồng, tăng 48% so với năm 2006; năm 2008: đạt 659,7 tỉ đồng, tăng 64,45% so với năm 2007; năm 2009 đạt 829,6 tỉ đồng, tăng 8,26% so với năm 2008 ⁽¹⁾.

Hoạt động thương mại, dịch vụ ngày càng sôi động cùng với sự hình thành hệ thống các cửa hàng tự chọn, trung tâm thương mại, siêu thị tổng hợp. Năm 2007, toàn phường có 1.147 hộ đăng kí kinh doanh thương mại, dịch vụ (tăng 9% so với năm 2006), thu hút 3.491 lao động (tăng 11,6% so với năm 2006). Đặc biệt, trong dịp tổ chức *Năm Du lịch Quốc gia Thái Nguyên 2007*, các hoạt động triển lãm, hội chợ,... đã giới thiệu, quảng bá sản phẩm của một số cơ sở trên địa bàn phường. Sản phẩm ngày càng phong phú, đa dạng; chất lượng hàng hóa ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của nhân dân.

Trong những năm từ 2007 đến 2009, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết diễn biến phức tạp: Đầu năm rét đậm, rét hại kéo dài, cuối năm lượng mưa thấp, xen lẫn gió mùa gây bất lợi đến quá trình sinh trưởng của cây lúa và hoa màu. Mặt khác, diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn phường ngày càng bị thu hẹp do triển khai các dự án. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường, bà con nông dân xã viên đã tận dụng cấy hết diện tích trên những khu ruộng chưa thực hiện dự án, nâng giá trị 1 ha canh tác từ 27 triệu đồng (năm 2007), lên 29

⁽¹⁾Theo các Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng các năm 2007, 2008, 2009.

triệu đồng (năm 2008 và 2009). Sản lượng lương thực có hạt đều vượt kế hoạch và tăng từ 105 tấn (năm 2007), lên 119,64 tấn (năm 2008), 168,2 tấn (năm 2009). Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không có dịch bệnh xảy ra.

Quản lý tài chính là một trong những lĩnh vực công tác được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo chặt chẽ. Mặc dù bị ảnh hưởng tiêu cực của khủng hoảng về tài chính, suy thoái kinh tế và các công trình xây dựng chưa được quyết toán kịp thời, nhưng nhờ có biện pháp chỉ đạo kiên quyết của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc của Hội đồng Tư vấn thuế, nên kết quả thu ngân sách hằng năm đều vượt kế hoạch, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2007, thu ngân sách đạt 8,799 tỉ /7,841 tỉ đồng, vượt 11,2% so với kế hoạch; năm 2008 đạt 10,407 tỉ/8,482 tỉ đồng, vượt 22,7% kế hoạch; năm 2009 đạt 11,068 tỉ/9,370 tỉ đồng, vượt 22,7% kế hoạch ⁽¹⁾. Chi ngân sách cơ bản đảm bảo đúng chế độ, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị thường xuyên và đột xuất của địa phương.

Là một trong những đơn vị hành chính nằm ở vị trí trung tâm thành phố Thái Nguyên, công tác xây dựng cơ bản và quản lý đô thị luôn luôn là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, cùng với các phường, xã trên địa bàn Thành phố, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Phan Đình Phùng thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để lấy thành tích chào mừng các ngày lễ lớn: 60 năm *Ngày thành lập nước Cộng hòa*

⁽¹⁾Theo các Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng các năm 2007, 2008, 2009.

xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2005), 60 năm Ngày Bác Hồ và Trung ương Đảng về An toàn khu (ATK) Định Hóa để lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (20/5/1947 - 20/5/2007), 60 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2007), 45 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên (19/10/1962 - 19/10/2007), Năm Du lịch Quốc gia Thái Nguyên 2007. Trong hoàn cảnh ấy, công tác xây dựng cơ bản và quản lý đô thị càng được Đảng bộ coi trọng.

Ngay từ đầu nhiệm kì, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp với các cơ quan chức năng Thành phố đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, chuẩn bị khởi công xây dựng các công trình trọng điểm: Trung tâm Thương mại Thái Nguyên, Khu dân cư Hồ Điều hòa Xương Rồng,... Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các ban giải phóng mặt bằng Thành phố thống kê tài sản 900 hộ thuộc Dự án Hồ Điều hòa Xương Rồng, 5 hộ thuộc Dự án Trung tâm Thương mại Thái Nguyên, 68 hộ thuộc Dự án Khu Dân cư số 5, ⁽¹⁾ ... Công tác thống kê, bồi thường giải phóng mặt bằng được thực hiện nghiêm túc, nhưng tiến độ thực hiện các dự án rất chậm trễ.

Nhằm đảm bảo yêu cầu chỉnh trang đô thị ngày càng xanh, sạch, đẹp, các cấp ủy đảng và tổ dân phố trên địa bàn phường thường xuyên nhắc nhở các hộ gia đình không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, buôn bán. Phối hợp với Ban Quản lý đô thị Thành phố, bộ phận chức năng của Ủy ban nhân dân phường tiến hành giải tỏa các khu chợ cóc

⁽¹⁾ Theo: *Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2007. Số 05/BC-ĐU, ngày 24/12/2007, tr. 3*

Việc thực hiện các chính sách xã hội, chăm sóc gia đình liệt sĩ, thương binh, người có công với cách mạng, các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... luôn được các cấp ủy đảng và chính quyền quan tâm. Hằng năm, vào dịp các ngày lễ lớn, ngày Tết cổ truyền, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đều tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ nghèo. Riêng trong năm 2009, phường tổ chức thăm hỏi, tặng 350 suất quà trị giá 32.900.000 đồng cho các gia đình chính sách; tổ chức tiếp nhận, lập danh sách gọi khám sơ bộ 312 người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có thời gian sống và làm việc từ Vĩ tuyến 17 trở vào bị ảnh hưởng chất độc da cam; tổ chức đón nhận 2 hài cốt liệt sĩ về an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ Thành phố; đồng thời hỗ trợ cho các hộ nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán, với tổng số tiền 15.800.000 đồng. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường còn đề nghị Thành phố cứu trợ 10 hộ gia đình (gồm 27 nhân khẩu) có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp giáp hạt, mỗi nhân khẩu 15 kg gạo⁽¹⁾.

Cuộc vận động xóa đói giảm nghèo được triển khai thực hiện có hiệu quả. Năm 2007, toàn phường có 104 hộ nghèo, giảm 28 hộ so với năm 2006; năm 2008, số hộ nghèo giảm xuống còn 75, chiếm 1,65% dân số toàn phường; về cơ bản trong năm này, toàn phường đã xóa xong nhà dột nát. Đến năm 2009, số hộ nghèo giảm xuống còn 59, chiếm 1,36% tổng số dân toàn phường⁽²⁾.

(1) Theo Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường năm 2009. Số 33-BC/ĐU, ngày 24/12/2009, tr. 3.

(2) Theo Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường các năm 2007, 2008, 2009.

Công tác quân sự địa phương có vị trí chiến lược quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt công tác quân sự địa phương là thiết thực quán triệt và thể hiện sinh động quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân ở các địa phương. Nhận thức rõ điều ấy, Đảng bộ phường luôn coi trọng lãnh đạo công tác quân sự địa phương. Ban Chỉ huy quân sự phường thường xuyên duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; phối hợp với các lực lượng giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ an toàn tuyệt đối các hoạt động diễn ra trên địa bàn. Kế hoạch huấn luyện chiến đấu hằng năm đều được xây dựng bổ sung cho sát hợp với tình hình và yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Lực lượng dân quân, tự vệ thường xuyên được thực hành huấn luyện chiến đấu, đảm bảo 100% quân số. Công tác động viên tuyển quân hằng năm đều hoàn thành chỉ tiêu được giao, đảm bảo chất lượng.

Việc quản lý các loại vũ khí, trang bị được thực hiện nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự thường xuyên phối hợp với Công an phường tiến hành tuần tra, canh gác, thu hồi các loại hung khí, vật nổ. Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về *Tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới* và Kết luận số 41-KL/TW ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương về *Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới* được tổ chức

học tập quán triệt và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc. Năm 2009, Đảng ủy phường đã triển khai hướng dẫn và tiếp nhận 137 hồ sơ theo Quyết định 142-2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về *Thực hiện chế độ đối với các quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có trên 15 năm và dưới 15 năm về phục viên tại địa phương chưa được hưởng chế độ chính sách*; trong đó có 69 hồ sơ đã chuyển lên cấp trên xem xét.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Lực lượng Công an phường thường xuyên phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân quân, Ban Bảo vệ các tổ dân phố cùng lực lượng bảo vệ các cơ quan làm tốt chức năng bảo vệ an toàn tuyệt đối những hoạt động chính trị, văn hóa diễn ra trên địa bàn. Công an phường thường xuyên phối hợp với *Tổ Trật tự xây dựng - vệ sinh môi trường đô thị* kiểm tra bảo đảm an toàn giao thông và trật tự mỹ quan đô thị; làm tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong năm 2009, Công an phường tổ chức 41 cuộc họp để tuyên truyền về công tác an toàn trật tự, có 3.879 lượt người tham gia; tiến hành 265 ca tuần tra bảo vệ tài sản của nhân dân,...⁽¹⁾.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng hệ thống chính trị, trước hết là xây dựng tổ chức Đảng thực sự trong sạch vững mạnh trên cả ba mặt chính trị,

⁽¹⁾Theo *Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường năm 2009...* Tlđđ, tr. 6.

tư tưởng và tổ chức. Việc học tập chính trị, thông báo tình hình thời sự được duy trì có nền nếp. Ngay từ đầu nhiệm kì, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã triển khai học tập quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, được cụ thể hóa bằng nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ từng năm, từng tháng. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy được kịp thời phổ biến trong cán bộ, đảng viên toàn Đảng bộ. Ban Tuyên giáo Đảng ủy duy trì hoạt động thông tin kịp thời tình hình trong nước và quốc tế qua thông tin nội bộ và giao ban hàng tháng đến các bí thư, cấp ủy chi bộ,...

Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* được Đảng bộ triển khai sâu rộng, với nhiều nội dung và hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng, bước đầu tạo được sự chuyển biến trong cán bộ, đảng viên về ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh. Hằng năm, vào dịp các ngày lễ lớn, Đảng ủy phường đều tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỉ niệm bằng nhiều hình thức phong phú, linh hoạt, có hiệu quả. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm. Hằng năm, Đảng ủy đều cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lí nhà nước, về nghiệp vụ công tác kiểm tra, nghiệp vụ công tác Đảng. Nhiều cán bộ được cử theo học các lớp đại học tại chức để nâng cao trình độ.

Nhận thức rõ cán bộ là gốc của mọi công việc, trong nhiệm kì 2005 - 2010, Đảng bộ rất chú trọng công tác tổ chức cán bộ. Đảng ủy tập trung kiện toàn một số cấp ủy chi bộ và một số chức danh cán bộ chủ chốt của các đoàn thể sau đại

hội dựa trên cơ sở nguồn quy hoạch A1 đảm bảo trẻ hóa cho các nhiệm kỳ tiếp theo. Hằng năm, Đảng ủy đều tổ chức đánh giá phẩm chất, năng lực của cán bộ trong quy hoạch, đưa những cán bộ không đủ điều kiện ra ngoài quy hoạch và bổ sung quy hoạch chuẩn bị cho A2, làm tốt công tác quản lý hồ sơ, dữ liệu đảng viên.

Công tác phát triển Đảng được các cấp ủy trong Đảng bộ phường quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng. Từ năm 2007 đến năm 2009, Đảng bộ phường kết nạp được 36 đảng viên mới và chuyển Đảng chính thức cho 47 đồng chí.

Công tác kiểm tra Đảng được Đảng ủy lãnh đạo thực hiện nghiêm túc. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra, giám sát việc thi hành *Điều lệ Đảng*; kiểm tra các chi bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỉ luật trong Đảng. Riêng trong năm 2009, toàn Đảng bộ có 21 chi bộ được kiểm tra; trong đó có 4 chi bộ do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm tra, 17 chi bộ tự kiểm tra ⁽¹⁾. Kết quả kiểm tra cho thấy các chi bộ đã xây dựng và thực hiện đúng chương trình kiểm tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra đầy đủ. Sau các cuộc kiểm tra, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đều có văn bản kết luận chỉ rõ những mặt làm được và những hạn chế cần khắc phục; chấn chỉnh những sai phạm, khuyết điểm, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trong năm 2009, Đảng ủy phường còn tiến hành kiểm tra

⁽¹⁾Theo Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường năm 2009... Tlđd, tr. 9.

thực hiện Đề án 05 của Thành ủy về *Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010* và Đề án 02 của Thành ủy về *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* tại 8 chi bộ tổ dân phố và chỉ đạo 2 chi bộ trường học tự kiểm tra báo cáo kết quả với Đảng ủy phường.

Nhờ Đảng ủy phường tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục chính trị và công tác kiểm tra, giám sát, nên chất lượng tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên. Năm 2007, Đảng bộ phường có 40/45 chi bộ (bằng 89%) đạt trong sạch vững mạnh (có 8 chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu, 7 chi bộ có thành tích xuất sắc từng mặt). Năm 2008, có 43/47 chi bộ (bằng 91,4%) đạt trong sạch vững mạnh (có 10 chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu, 10 chi bộ đạt xuất sắc từng mặt). Năm 2009, có 81,6% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (có 10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, 10 chi bộ và 2 ban Đảng đạt thành tích xuất sắc từng mặt). Về chất lượng đảng viên trong Đảng bộ, năm 2007, trong số 770/776 đảng viên (99,2%) tham dự bình xét phân loại, có 340 đảng viên (43,8%) đủ tư cách loại 1 (tăng 2,9% so với năm 2006); 426 đảng viên (54,89%) đủ tư cách loại 2 (giảm 3,5% so với năm 2006), 2 đảng viên (0,25%) đủ tư cách loại 3. Năm 2008, trong số 806/812 đảng viên (99,26%) tham dự bình xét phân loại, có 75 đảng viên (9,2%) đủ tư cách loại 1, 325 đảng viên (40%) đủ tư cách loại 2, 405 đảng viên (49,87%) đủ tư cách loại 3 và 1 đảng viên (0,12%) đủ tư cách loại 4. Năm 2009, trong số 819/829 đảng viên (98,8%) tham dự bình xét, phân

tiêu, 5 khu dân cư đạt 6 mục tiêu cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*; 32 khu dân cư đạt danh hiệu *Khu Dân cư tiên tiến*⁽¹⁾. Đến năm 2009, có 4.002 hộ trong tổng số 4.127 hộ đạt danh hiệu *Gia đình văn hóa* (97%); 35 khu dân cư trong tổng số 40 khu dân cư đạt danh hiệu *Khu Dân cư tiên tiến* ⁽²⁾.

Hội Cựu chiến binh luôn chú trọng giáo dục hội viên giữ vững và phát huy bản chất *Bộ đội Cụ Hồ*; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Các cấp Hội động viên hội viên tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế để không ngừng nâng cao đời sống. Cùng với các hoạt động tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, tổ chức giao lưu theo chủ đề: *Chiến trường xưa và thương trường hôm nay*; mở hội nghị chuyên đề: *Hội viên đương nhiệm*, Hội thường xuyên tổ chức tham quan du lịch về cội nguồn; thực hiện tốt các hoạt động nghĩa tình đồng đội, giúp hội viên vay vốn để phát triển kinh tế gia đình.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thường xuyên vận động hội viên tham gia phong trào *Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*; tham gia các cuộc thi tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, về lịch sử thành phố Thái Nguyên, về kiến thức phòng cháy và chữa cháy,... Các Chi hội đều thành lập các tổ tự quản về trật tự đô

⁽¹⁾Theo Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường năm 2007... Tlđđ, tr. 11.

⁽²⁾Theo Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường năm 2009... Tlđđ, tr. 11.

thị, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc. Năm 2007, Hội Phụ nữ phường Phan Đình Phùng được suy tôn là đơn vị dẫn đầu khối phường, xã của thành phố Thái Nguyên. Nhiều năm, Hội Phụ nữ phường được đánh giá là đơn vị vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh, được Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tặng Bằng khen.

Đoàn Thanh niên phường có nhiều hoạt động phong phú, bổ ích. Với phong trào 5 xung kích, 4 đồng hành, Đoàn Thanh niên phường tổ chức nhiều hoạt động phong phú, thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Trong đó, đáng chú ý là các hoạt động văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân; phát động cuộc vận động *Tuổi trẻ Việt Nam học tập, làm theo lời Bác*; tổ chức các đợt ra quân vệ sinh môi trường với chủ đề *Ngày Chủ nhật xanh tình nguyện*, giữ gìn trật tự an toàn giao thông, tiếp sức mùa thi,... Là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức Đoàn trên địa bàn phường thường xuyên quan tâm giáo dục, rèn luyện đoàn viên phấn đấu theo lí tưởng của Đảng. Hằng năm, tổ chức Đoàn bồi dưỡng giới thiệu được từ 5 đến 6 đoàn viên ưu tú cho Đảng bộ phường kết nạp vào Đảng. Đoàn Thanh niên phường nhiều năm liên tục được Trung ương Đoàn, Tỉnh Đoàn và Thành Đoàn tặng Bằng khen.

Hội Nông dân phường thường xuyên vận động hội viên tham gia phong trào *Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi*. Hằng năm, Hội phối hợp với các ngành chức năng phổ biến các hộ gia đình nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng,

vật nuôi, cấy hết diện tích, tận dụng diện tích thu hồi chưa xây dựng để trồng màu và rau xanh đạt hiệu quả cao.

Hội Chữ thập đỏ phường luôn thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, ủng hộ các loại quỹ *Vì người nghèo, Đèn ơn đáp nghĩa, Nạn nhân chất độc da cam*; ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, xây dựng nhà nhân đạo. Hằng năm, Hội tổ chức khám bệnh miễn phí cho hàng nghìn bệnh nhân...

Hội Người cao tuổi phường hằng năm đều xây dựng chương trình kế hoạch gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương; động viên hội viên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua *Tuổi cao gương sáng; Hiến kế, hiến công vì quê hương đất nước* với tiêu chí: *Sống vui, sống khỏe, sống có ích*. Các tổ chức Hội luôn làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phát huy vai trò người cao tuổi trong cộng đồng dân cư,...

Như vậy, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường, trong những năm 2006 - 2009, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội trên địa bàn phường luôn phát huy được vai trò động viên, tổ chức đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI.

Bước vào năm 2010, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc phường Phan Đình Phùng cùng với nhân dân các dân tộc trong tỉnh ra sức thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn: 80 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 35 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất

nước; 115 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 65 năm Ngày thành lập nước, 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, ngày 25/6/2010, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XII. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, Đại hội xác định mục tiêu trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: *Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh đô thị hóa, xây dựng phường Phan Đình Phùng phát triển nhanh và bền vững.* Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa XII (nhiệm kỳ 2010 - 2015), gồm 19 ủy viên ⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí Triệu Địch Dũng (Bí thư), Đặng Ngọc Sơn (Phó Bí thư), Nguyễn Hữu Thăng (Phó Bí thư Thường trực), Nguyễn Văn Hà (Ủy viên), Nguyễn Văn Phúc (Ủy viên) ⁽²⁾.

Nghị quyết Đại hội lần thứ XII là phương hướng cho Ban Chấp hành Đảng bộ phường (khóa XII) triển khai công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

(1) - 19 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa XII gồm các đồng chí: Triệu Địch Dũng, Đặng Ngọc Sơn, Nguyễn Hữu Thăng, Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Văn Phúc, Phạm Thị Chung, Phạm Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Hoa, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Ngân, Trần Quốc Phụng, Vũ Thị Ngân, Phạm Văn Thái, Trần Đình Thìn, Trương Đình Tuấn, Đào Mạnh Trung, Nguyễn Văn Trường, Trần Xuân Viện và Đinh Văn Ứng.

(2) - Năm 2013, các đồng chí Triệu Địch Dũng và Nguyễn Văn Hà chuyển công tác; các đồng chí Ngô Thủy giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Nguyễn Hữu Thăng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trần Hồng Hải giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

Ngày 1/7/2013, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên ra quyết định điều động đồng chí Ngô Thủy (Thành ủy viên - Bí thư Thành Đoàn) tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy phường Phan Đình Phùng và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy (thay đồng chí Triệu Địch Dũng chuyển công tác).

IV - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2010 - 2016

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII, Đảng ủy phường lãnh đạo cán bộ và nhân dân trên địa bàn nỗ lực phấn đấu, phát huy truyền thống đoàn kết, tích cực đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế theo cơ cấu thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp; làm tốt công tác quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý đất đai; đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Đảng bộ lãnh đạo khai thác tốt mọi nguồn lực, xây dựng phường Phan Đình Phùng ổn định về chính trị, phát triển về kinh tế - xã hội, vững mạnh về quốc phòng - an ninh, đời sống nhân dân trong phường từng bước được cải thiện cả về vật chất và tinh thần.

Đó là những thuận lợi cơ bản giúp cho Đảng bộ lãnh đạo cán bộ và nhân dân các dân tộc phường Phan Đình Phùng phấn đấu đạt nhiều thành tựu trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên, trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới, tiêu thụ hàng hoá chậm, mặt bằng lãi suất tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao gây bất lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của nhân dân. Các dự án đang

triển khai trên địa bàn phường có nhiều bất cập, thiếu đồng bộ đã ảnh hưởng không tốt đến tư tưởng, đời sống của một số hộ dân vùng dự án.

Trong hoàn cảnh đó, ngay từ đầu nhiệm kì, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung chương trình, kế hoạch về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ phường đến cơ sở theo tinh thần chỉ đạo của Thành ủy. Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện công tác chính trị tư tưởng; kịp thời triển khai học tập quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI), Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị và Đề án 09-ĐA/TU ngày 28/6/2011 của Tỉnh uỷ về *Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* đến toàn thể cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân địa phương nhằm nâng cao nhận thức và hành động, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII đề ra. Trong gần 3 năm, từ đầu nhiệm kì đến giữa năm 2012, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã ban hành 52 nghị quyết lãnh đạo về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng; về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của địa phương.

Nhờ có sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ, sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn, các ngành kinh tế của phường tiếp tục phát triển. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có bước tăng trưởng khá. Các doanh nghiệp cơ sở sản xuất kinh doanh đã bám sát thị

trường, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, tiếp tục đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Tính đến tháng 12/2014, toàn phường có 1.303 hộ kinh doanh; trong đó có 97 hộ tiểu thủ công nghiệp, 656 hộ kinh doanh thương mại, 185 hộ dịch vụ ăn uống, 33 hộ vận tải, 5 hộ kinh doanh công nghệ thông tin, 6 hộ dịch vụ lưu trữ, 218 hộ dịch vụ khác, 103 đơn vị doanh nghiệp⁽¹⁾. Cơ cấu ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã được thay đổi từ những hộ sản xuất cơ khí nhỏ lẻ, đến năm 2014 tập trung chủ yếu vào ngành nghề cơ khí sửa chữa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh nhà hàng ăn uống và dịch vụ giải trí... Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp không ngừng tăng lên: Năm 2010 đạt 670 tỉ đồng, năm 2011 đạt 890 tỉ đồng; năm 2012 đạt 980 tỉ đồng⁽²⁾; đến năm 2013 đạt 1.863,5 tỉ đồng⁽³⁾. Năm 2014, tuy gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, nhưng sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của phường vẫn đạt 1.900 tỉ đồng (vượt 14,08% so với mục tiêu Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII đề ra)⁽⁴⁾.

⁽¹⁾Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2014. Số 117-BC/ĐU, ngày 26/1/2015, 2.

⁽²⁾Theo Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kì thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ XII (nhiệm kì 2010-2015). Số 53-BC/ĐU, ngày 24/6/2012, tr. 2

⁽³⁾Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2013. Tháng 1/2014, tr. 1

⁽⁴⁾Theo Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phan Đình Phùng khóa XII, trình tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ XIII, nhiệm kì 2015-2020. Số 136-BC/ĐU, ngày 15/5/2015, tr. 1

Diện tích đất canh tác nông nghiệp bị thu hẹp, năm 2011 chỉ còn 2 ha, do nhu cầu đô thị hóa, ảnh hưởng không tốt đến đời sống của người nông dân. Trong điều kiện ấy, bà con xã viên vừa đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo cơ chế thị trường, vừa triệt để tận dụng hết diện tích để gieo trồng, đảm bảo đạt 100% kế hoạch trên giao. Năm 2011, năng suất lúa đạt 42 tạ/ha, sản lượng lương thực có hạt đạt 7,9 tấn; sản lượng rau xanh đạt 30 tấn. Ngành chăn nuôi vẫn được giữ vững. Cuối năm 2011, toàn phường có đàn lợn 200 con, sản lượng thịt 17 tấn; đàn gia cầm có 2.000 con, sản lượng 5,2 tấn, bằng 100% kế hoạch ⁽¹⁾. Đến năm 2014, do thực hiện các dự án trên địa bàn, diện tích đất nông nghiệp đã bị thu hồi. Tuy nhiên, bà con nông dân vẫn tận dụng gieo trồng để tăng thêm thu nhập.

Thu ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm trong việc phát triển kinh tế - xã hội. Việc thu, chi ngân sách được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ. Nhờ đó, phường Phan Đình Phùng là một trong số các phường của Thành phố thu ngân sách luôn đạt kết quả cao, vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Năm 2010, thu ngân sách đạt 12.658 triệu đồng, vượt 6,7% so với kế hoạch; năm 2011 đạt 16.151 triệu đồng, vượt 17,7% so với kế hoạch; năm 2012 đạt 19.311 triệu đồng, vượt 1,8% kế hoạch ⁽²⁾; năm 2015, đạt

⁽¹⁾ Theo: Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường năm 2011. Số 22-BC/ĐU, ngày 24/12/2011, tr. 1.

⁽²⁾ Theo Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ XII (nhiệm kỳ 2010-2015).... Tlđd, tr. 3.

20.934 triệu đồng, vượt 12,5% so với kế hoạch ⁽¹⁾. Việc thu, chi ngân sách được Đảng ủy phường lãnh đạo quản lý chặt chẽ, đúng luật, bám sát dự toán, đảm bảo cân đối thu và chi.

Công tác quản lý đô thị thường xuyên được các cấp ủy đảng và chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, nhắc nhở và tổ chức cho các hộ gia đình kí cam kết không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm nơi kinh doanh trên trục đường chính. Đề án xây dựng tuyến phố văn minh đô thị và phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn được triển khai đến 40 tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Cùng với việc tuyên truyền, đôn đốc các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện đề án, phường đăng kí với Thành phố làm điểm về xây dựng tuyến phố văn minh trên các trục đường Minh Cầu, Hoàng Văn Thụ; đồng thời thống kê rà soát, lắp đặt biển số nhà, số ngõ, ngách trên toàn phường.

Hằng năm, phường đều mở đợt cao điểm giải tỏa, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng - mỹ quan đô thị - vệ sinh môi trường vào dịp Lễ, Tết; giải tỏa hợp chợ lấn chiếm hành lang giao thông tại các khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, chợ Minh Cầu, đầu đường Xuân Hòa. Các bộ phận chức năng thường xuyên làm trật tự công cộng, thu giữ hàng trăm tang vật vi phạm (bàn ghế, ô dù, biển quảng cáo, xe đẩy hàng, cân đồng hồ);... xử phạt hành chính hàng trăm trường hợp, thu hàng chục triệu đồng. Ngoài ra, phường

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2015. Số 17-BC/ĐU, ngày 28/12/2015, tr. 1

còn huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên, Hội Phụ nữ tổ chức bóc, dỡ quảng cáo, rao vặt. Riêng năm 2014, phường tổ chức kiểm tra xây dựng 113 trường hợp, phát hiện 44 trường hợp chưa có giấy phép và không thông báo ngày khởi công; lập biên bản và ra quyết định xử phạt hành chính thu 20.500.000 đồng; kiểm tra đôn đốc 6 trường hợp thu dọn vật liệu xây dựng tràn ra vỉa hè; giải quyết 2 đơn về xây dựng làm ảnh hưởng tới công trình liền kề, 4 ý kiến về xây dựng hàng rào lấn chiếm đường dân sinh, 4 đơn xin sửa chữa, xây dựng nhà tạm, 1 ý kiến về xây dựng mương thoát nước⁽¹⁾. Trong các dịp lễ, Tết, các tổ dân phố, các cơ quan đều huy động lực lượng làm tổng vệ sinh.

Hàng năm, phường thường xuyên phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường Thành phố kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh kê khai nộp phí vệ sinh môi trường, kiểm tra các điểm ngập úng, ứ đọng nước thải gây ô nhiễm; trên cơ sở đó đề xuất Thành phố cho nạo vét mương, khơi thông dòng chảy. Năm 2014, phường kiểm tra và lập biên bản 1 cơ sở phân kim vàng tại tổ dân phố 24 và 1 cơ sở chế biến gỗ tại tổ dân phố 20, yêu cầu chủ cơ sở đảm bảo vệ sinh môi trường⁽²⁾.

Công tác quản lý đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Bộ phận chức năng thường xuyên kiểm tra các hộ xây dựng trên địa bàn. Trong năm 2015, phường đã nhận và giải quyết

⁽¹⁾ Theo Báo cáo kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2014. Phương hướng nhiệm vụ năm 2015. Số 105-BC/ĐU, ngày 14/11/2014, tr. 3.

⁽²⁾Theo Báo cáo kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2014. Phương hướng nhiệm vụ năm 2015... Tlđd, tr. 3

363 hồ sơ chuyển nhượng, 31 hồ sơ chuyển đổi mục đích, trích lục 38 hồ sơ xin cấp phép xây dựng; đính chính thông tin trong *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* 31 trường hợp; hợp thức quyền sử dụng đất 1 hồ sơ, 94 hồ sơ⁽¹⁾ đề nghị cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*.

Trong những năm 2011 - 2015, phường thường xuyên phối hợp cùng Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố và các dự án đang triển khai trên địa bàn kiểm tra hiện trạng, xác định mốc giới và giải quyết các vướng mắc dự án xây dựng đường quy hoạch và cơ sở hạ tầng các khu dân cư số 5, số 9, số 11 và Khu dân cư hồ điều hòa Xương Rồng; triển khai dự án khu dân cư tổ dân phố số 4 (Havico); công bố quy hoạch chi tiết dự án khu nhà ở xã hội TNG và chỉnh trang đô thị khu dân cư phường Phan Đình Phùng. Phường còn phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Thành phố kiểm tra các trường hợp về điều kiện hợp thức nộp tiền sử dụng đất; kiểm tra việc xây dựng nhà ở riêng lẻ thuộc các dự án trên địa bàn...

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 khóa XI: *"Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội"* ⁽²⁾, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường luôn quan tâm đến

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2015... Tlđđ, tr. 3.

⁽²⁾ Theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 khóa XI Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

sự phát triển của ngành Giáo dục. Bằng nhiều nguồn vốn, phường tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho 5 trường học trên địa bàn; từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập đáp ứng yêu cầu đổi mới. Các nhà trường đều chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên, thực hiện tốt cuộc vận động *Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo* và phong trào thi đua *Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*. Trường Tiểu học Nha Trang và trường Trung học cơ sở Nha Trang đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trường Tiểu học Nguyễn Huệ đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Hai trường Mầm non Liên cơ Thành phố và Mầm non Phan Đình Phùng tiếp tục được đầu tư xây dựng để đạt chuẩn Quốc gia. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và phổ cập mầm non 5 tuổi được duy trì có nền nếp. Tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh thi đỗ vào các trường chuyên và trung học phổ thông ngày càng tăng. Năm học 2014 - 2015, Trường Trung học cơ sở Nha Trang, Trường Tiểu học Nha Trang và Trường Mầm non Liên cơ Thành phố đạt danh hiệu *Trường xuất sắc cấp tỉnh*; Trường Tiểu học Nguyễn Huệ đạt danh hiệu *Trường tiên tiến cấp tỉnh*.

Phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục - thể thao được Đảng bộ phường thường xuyên quan tâm lãnh đạo, tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương. Tổ chức Đại hội thể dục thể thao phường lần thứ IV với nhiều nội dung thi đấu như cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, kéo co, đẩy gậy, thể dục dưỡng sinh,... thu hút đông đảo vận động viên và nhân dân tham gia.

Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* được Đảng bộ phường lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả. Năm 2011, toàn phường có 4.311 hộ trong tổng số 4.500 hộ (bằng 95,8%) đạt *Gia đình văn hoá*; 31 trong tổng số 40 tổ (bằng 77,5%) đạt danh hiệu *Tổ dân phố văn hóa* ⁽¹⁾. Các thiết chế văn hoá được quan tâm đầu tư. Riêng trong 2 năm (2011 - 2012), phường đã xây mới được 6 nhà văn hoá, trị giá gần 2 tỉ đồng, bằng nguồn vốn do nhân dân đóng góp.

Công tác giảm nghèo được Đảng bộ phường lãnh đạo thực hiện có kết quả: Năm 2011, tỉ lệ hộ nghèo chiếm 1,48% tổng số hộ trên toàn phường (giảm 4,8% số hộ so với năm 2010), hộ cận nghèo chiếm 0,41% (giảm 42,1% so với năm 2010) ⁽²⁾; năm 2014, tỉ lệ hộ nghèo còn 0,84%, hộ cận nghèo còn 0,33% tổng số hộ ⁽³⁾; Chính sách Bảo trợ xã hội và các chính sách ưu đãi đối với người có công, gia đình liệt sĩ, thương binh,... tiếp tục được Đảng bộ và chính quyền quan tâm, thực hiện đúng quy định.

Với đạo lí *Uống nước nhớ nguồn, Ăn quả nhớ người trồng cây*, Đảng bộ và chính quyền phường lãnh đạo, chỉ đạo các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào *Đền ơn*

⁽¹⁾Theo Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kì thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ XII (nhiệm kì 2010-2015)... Tlđd, tr. 3.

⁽²⁾Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2011. Số 22-BC/ĐU, ngày 24/12/2011, tr. 2

⁽³⁾Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2014... Tlđd, tr. 1

đáp nghĩa. Hằng năm, nhân các ngày lễ, Tết cổ truyền, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, người có công.

Song song với cuộc đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, công tác cai nghiện ma túy được Đảng bộ phường lãnh đạo thực hiện tương đối đồng bộ và có bước đi, cách làm phù hợp. Trong 2 năm (2011 - 2012), phường đã tổ chức cai nghiện ma túy theo các loại hình khác nhau cho 193 đối tượng, hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch Thành phố giao.

Công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân được Đảng bộ phường lãnh đạo duy trì thực hiện tốt. Hằng năm, Trạm Y tế phường đều thực hiện phòng chống dịch bệnh và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn; phun thuốc khử trùng tiêu độc cho các hộ bị ngập úng cục bộ tại các tổ dân phố; tổ chức khám chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người, tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm cho hàng nghìn lượt trẻ em... Hàng nghìn trẻ em được cân theo dõi sự tăng trưởng, hàng trăm phụ nữ mang thai được tiêm phòng và lấy máu xét nghiệm HIV. Cùng với việc triển khai kế hoạch truyền thông lồng ghép tuyên truyền sức khỏe sinh sản vị thành niên, phường tập trung chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu về dân số kế hoạch hoá gia đình; từng bước nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đội ngũ công tác viên dân số.

Vấn đề đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội là một nhiệm vụ thường xuyên được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Cùng với việc tổ

chức cho tất cả các hộ dân, các cơ quan, trường học trên địa bàn kí cam kết không tàng trữ, buôn bán vận chuyển, đốt pháo nổ, hàng năm các cấp ủy đảng và chính quyền đều tiến hành công tác giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân về phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường luôn ổn định.

Nhận thức rõ công tác quân sự địa phương là một trong những mặt công tác hàng đầu, Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo Ban Chỉ huy quân sự phường duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; kiện toàn lực lượng dân quân theo *Luật Dân quân - Tự vệ*, quản lí quân dự bị động viên. Chính sách hậu phương quân đội được thực hiện nghiêm túc. Lực lượng dân quân, tự vệ hàng năm được huấn luyện theo kế hoạch của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố; thường xuyên phối hợp với Công an phường giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công tác động viên tuyển quân hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu được giao, đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.

Như vậy, trong những năm 2011 - 2015, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc phường Phan Đình Phùng đã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII đề ra.

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, trong 2 ngày (24 - 25/5/2015), Đảng bộ phường Phan Đình Phùng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIII,

với chủ đề: *Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đảm bảo quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực, xây dựng phường Phan Đình Phùng ngày càng văn minh, giàu đẹp.* Tham dự Đại hội có 197 đại biểu trong tổng số 198 đại biểu được triệu tập, thay mặt cho trên 1.400 đảng viên sinh hoạt tại 50 chi bộ trực thuộc Đảng ủy ⁽¹⁾. Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị và Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ khoá XII (nhiệm kì 2010 - 2015); Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII (nhiệm kì 2015 - 2020); Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Đánh giá kết quả công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ trong nhiệm kì 2010 - 2015, Đại hội nhấn mạnh: Thấm nhuần quan điểm xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, trong nhiệm kì vừa qua Ban Thường vụ Đảng ủy luôn chú trọng xây dựng Đảng bộ về cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy đều được Đảng ủy phường tổ chức học tập, quán triệt kịp thời đến các đối tượng theo quy định. Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* được triển khai thực hiện nghiêm túc. Cùng với việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện,

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2015 (số 17-BC/ĐU, ngày 28/12/2015): Toàn Đảng bộ có 1.426 đảng viên sinh hoạt tại 50 chi bộ.

Đảng bộ đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú. Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia. Thông qua đợt học tập, thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Đề án 09-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015*, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ có bước chuyển biến tích cực về nhận thức tư tưởng và hành động. Trên địa bàn phường xuất hiện nhiều tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Từ việc đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đại hội nhất trí xác định mục tiêu tổng quát, phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa XIII, gồm 15 ủy viên⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, gồm 5 đồng chí Ngô Thủy (Bí thư), Nguyễn Hữu Thăng (Phó Bí thư Thường trực), Đặng Ngọc Sơn (Phó Bí thư), Nguyễn Văn Phúc (Ủy viên), Trần Hồng Hải (Ủy viên).

Tháng 3/2016, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên điều động đồng chí Nông Thị Hồng Khuyên (Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố) tham gia Ban Chấp

(1) 15 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa XIII, gồm các đồng chí Ngô Thủy, Nguyễn Hữu Thăng, Đặng Ngọc Sơn, Nguyễn Văn Phúc, Trần Hồng Hải, Phạm Thị Chung, Trần Đình Thìn, Đào Mạnh Trung, Phạm Thị Hạnh, Trần Thị Hằng, Phạm Văn Thái, Trần Xuân Viên, Nguyễn Thị Phương Lan, Vũ Xuân Quang, Nguyễn Thị Phương.

hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường Phan Đình Phùng (thay đồng chí Ngô Thủy được Thành ủy Thái Nguyên điều động, phân công giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy từ tháng 12/2015).

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XIII, đồng thời quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố, Đảng ủy đã cụ thể hóa bằng các chương trình hành động, các kế hoạch công tác từng năm để lãnh đạo thực hiện.

Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, trong năm 2016, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XIII, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 1.591,25 tỉ đồng, tăng 49,5% so với năm 2015; thu ngân sách Nhà nước đạt 25.592 triệu đồng, vượt 46,2% so với kế hoạch ⁽¹⁾. Trong năm học 2015 - 2016, các nhà trường trên địa bàn đều đạt thành tích xuất sắc cấp tỉnh và thành phố; tỉ lệ lên lớp thăng bậc tiểu học, trung học cơ sở đạt 99,8%; tỉ lệ học sinh khá giỏi đạt 85% ⁽²⁾. Các cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân*

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2016. Số 58-BC/ĐU, ngày 22/12/2016, tr. 1

⁽²⁾ Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2016. Số 58-BC/ĐU, ngày 22/12/2016, tr. 3

cư và Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh phát triển sâu rộng, mang lại nhiều kết quả thiết thực. Năm 2016, toàn phường có 4.937 hộ trong tổng số 5.052 hộ đạt *Gia đình văn hoá* (97,72%), trong đó có 245 hộ đạt *Gia đình văn hoá tiêu biểu cấp phường*; 37 trong tổng số 40 tổ (92,5%) đạt *Tổ dân phố văn hoá* và đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự ⁽¹⁾; tỉ lệ hộ nghèo còn 0,67%, hộ cận nghèo còn 0,28% ⁽²⁾. Thành tích Đảng bộ phường lãnh đạo cán bộ và nhân dân trên địa bàn đạt được trong những năm từ 2011 đến 2016 chính là kết quả của Đảng bộ phường trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Sau khi có Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*, Ban Thường vụ Đảng uỷ đã xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; gửi văn bản xin ý kiến các ban xây dựng Đảng Thành uỷ và các đơn vị trực thuộc; đồng thời tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các đồng chí nguyên lãnh đạo phường. Đảng uỷ đã nhận được hơn 100 lượt ý kiến đối với tập thể và cá nhân. Các vấn đề góp ý đã được Tổ giúp việc Thường trực của phường tổng hợp thành văn bản để Ban Thường vụ Đảng uỷ và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ kiểm điểm theo 3 nội dung nêu trong Nghị quyết Trung ương 4. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với tập thể và cá nhân được tiến hành trên tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc, chỉ rõ những ưu, khuyết

(1) (2) Theo *Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2016...* Tlđd, tr. 3, 4

điểm. Qua kiểm điểm, Ban Thường vụ Đảng ủy đã đề ra phương hướng và những biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, phát huy ưu điểm, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền.

Công tác kiểm tra Đảng được tiến hành thường xuyên, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề phức tạp của địa phương. Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đều tiến hành kiểm tra các chi bộ về việc chấp hành chủ trương chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiểm tra giám sát việc chấp hành *Điều lệ Đảng*, kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra việc xây dựng quy chế và thực hiện quy chế làm việc của chi ủy, chi bộ, việc ra nghị quyết lãnh đạo, thực hiện nghị quyết của chi bộ. Hầu hết các chi bộ tự kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra theo kế hoạch của Đảng ủy phường. Qua kiểm tra, Đảng ủy đánh giá những ưu điểm, kết quả đạt được để phát huy; đồng thời đề ra các giải pháp để khắc phục những khuyết điểm yếu kém. Công tác kiểm tra Đảng đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng, tăng cường đoàn kết thống nhất, giữ nghiêm kỉ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với các chi bộ thông qua việc phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách chi bộ có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc chấp hành cương lĩnh chính trị, *Điều lệ Đảng*, việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết và dự họp với chi bộ khi có việc đột xuất, kịp thời báo cáo những

vấn đề khó khăn, vướng mắc của chi bộ với Ban Thường vụ để bàn biện pháp khắc phục.

Nhờ tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng và công tác kiểm tra Đảng, nên chất lượng tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên trong Đảng bộ phường được nâng lên. Trong Đảng bộ phường: Năm 2011 có 40/49 chi bộ (81,6%) đạt *trong sạch vững mạnh* (có 15 chi bộ đạt *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*; 9 chi bộ *hoàn thành tốt nhiệm vụ*); Đảng bộ đạt *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*. Năm 2012, có 45/49 chi bộ (91,8%) đạt *trong sạch vững mạnh* (có 15 chi bộ đạt *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*, 4 chi bộ *hoàn thành tốt nhiệm vụ*); Đảng bộ đạt *trong sạch vững mạnh* ⁽¹⁾. Hai năm 2015 và 2016, có 50/50 chi bộ (100%) đạt *trong sạch vững mạnh* (trong đó, có 10 chi bộ đạt *trong sạch vững mạnh tiêu biểu*, chiếm tỉ lệ 20%). Số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ hằng năm chiếm tỉ lệ từ 98% đến 99% tổng số đảng viên; trong đó, có khoảng từ 40% đến 47% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, từ 10% đến 11% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá X) và Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 2/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương được các cấp ủy đảng thực hiện nghiêm túc. Các chi bộ đều ban hành quy chế làm việc của chi uỷ, chi bộ; duy trì sinh hoạt theo đúng *Điều lệ*

(1) Theo *Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kì thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ XII (nhiệm kì 2010-2015)*... Tlđd, tr. 8.

Đảng, thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt giúp đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm, tích cực tu dưỡng rèn luyện, thực hiện tốt nhiệm vụ của người đảng viên.

Công tác phát triển Đảng được các chi bộ quan tâm cả về số lượng và chất lượng. Hằng năm, các chi bộ đều có kế hoạch đào tạo nguồn phát triển đảng viên. Từ năm 2011 đến năm 2012, Đảng bộ đã bồi dưỡng được 40 quần chúng ưu tú, kết nạp được 38 đảng viên mới. Các chi bộ Trường Mầm non Liên Cơ, Trường Trung học cơ sở Nha Trang, Công ty Cổ phần Điện tử, Tổ Dân phố 16, Tổ Dân phố 28 là những đơn vị làm tốt công tác phát triển Đảng. Bên cạnh đó cũng có một số chi bộ nhiều năm liền không phát triển được đảng viên.

Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ đã tổ chức quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2015 - 2020 theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng; đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của địa phương. Trong nửa đầu nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ đã cử 7 đồng chí tham gia học lớp Trung cấp lý luận chính trị tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Thành phố và 3 đồng chí học tại Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên ⁽¹⁾. Năm 2016, Đảng bộ cử 11 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng; 5 đồng chí đi học lớp đảng viên mới; 3 đồng chí đi học lớp

⁽¹⁾ Theo Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ XII (nhiệm kỳ 2010-2015)... Tlđđ, tr. 9.

Trung cấp lí luận chính trị, 1 đồng chí đi học lớp bồi dưỡng Quản lí kinh tế cơ sở tại Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên, 6 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên giáo - dân vận, công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Thành phố ⁽¹⁾.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII (6/2010) và lần thứ XIII (5/2015), Hội đồng nhân dân phường tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các kì họp. Hội đồng nhân dân phường đã cụ thể hóa chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII, XIII và các nghị quyết của Đảng ủy bằng các quyết định quan trọng về kinh tế- xã hội; tăng cường hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân phường chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến tư vấn pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ngay từ đầu nhiệm kì, Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức tuyên truyền học tập Luật Người cao tuổi, Luật Nuôi con nuôi, Luật Hòa giải ở cơ sở và Thông tư 153/TT-BTC, ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính về thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho hơn 2.000 lượt người tham gia. Ủy ban nhân dân phường còn chỉ đạo các tổ dân phố kiện toàn lại tổ hoà giải cơ sở và mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hoà giải cho các tổ dân phố trên địa bàn.

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng năm 2016...Tlđd, tr. 6

Công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được Ủy ban nhân dân phường quan tâm chỉ đạo, thực hiện (bố trí phòng làm việc, trang bị máy tính, bàn ghế, phương tiện phục vụ cho công tác cải cách hành chính, tiếp nhận và trả kết quả; công khai minh bạch các thủ tục hành chính, giúp các tổ chức và công dân biết để tiện liên hệ công việc).

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thông qua các cuộc vận động: *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, Ngày vì người nghèo, Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam,...* Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã góp phần vào việc hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Tóm lại, từ năm 2000 đến năm 2016 là thời gian Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lãnh đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn thực hiện nghị quyết của 4 kì đại hội (X, XI, XII, XIII). Trong thời gian này, Đảng bộ đã phát huy được nhiều nguồn lực để tập trung cho đầu tư phát triển, hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu do nghị quyết các kì đại hội đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng cao và phát triển tương đối toàn diện. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng thương mại - dịch vụ. Công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị có chuyển biến rõ rệt. Các mặt văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị được giữ vững; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng được tăng

cường, công tác tổ chức quản lý của bộ máy chính quyền được quan tâm chỉ đạo và hoạt động có hiệu quả hơn. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được phát huy.

Bên cạnh thành tích và ưu điểm, công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm 2000 - 2016 vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót. Đó là, chưa tận dụng, phát huy được hết tiềm năng, thế mạnh của địa phương để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội; số lượng các cơ sở sản xuất, kinh doanh tăng nhanh nhưng quy mô nhỏ, mức đầu tư thấp, sản phẩm, thương hiệu chưa có sức cạnh tranh cao trên thị trường; công tác quản lý người nghiện ma túy sau cai để tái hoà nhập cộng đồng còn hạn chế; tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn triển khai chậm gây ảnh hưởng không tốt đến đời sống và tâm lý người dân trong vùng quy hoạch thực hiện dự án,...

Thành tích và ưu điểm cùng với những hạn chế, thiếu sót trong thời kì 2000 - 2016 giúp cho Đảng bộ đúc rút được nhiều kinh nghiệm để lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thời kì tiếp theo.

KẾT LUẬN

Từ năm 1954 đến năm 2016 là chặng đường 62 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ phường Phan Đình Phùng. Trên chặng đường 62 năm (1954 - 2016), Đảng bộ phường Phan Đình Phùng đã vượt qua nhiều gian nan, thử thách, không ngừng phát huy vai trò lãnh đạo đối với mọi mặt công tác của địa phương.

Sau ngày hoà bình lập lại (21/7/1954), để kịp thời lãnh đạo các tầng lớp nhân dân thị xã Thái Nguyên khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cuối năm 1954, Chi bộ Ủy ban Hành chính thị xã Thái Nguyên được tách thành 6 chi bộ; trong đó, có Chi bộ Long Thành lãnh đạo nhân dân 3 phố Đội Cấn, Tân Long và Tân Thành nằm trên địa bàn phường Phan Đình Phùng ngày nay.

Cuối năm 1958, thị xã Thái Nguyên tổ chức thành 4 khu phố (Phan Đình Phùng, Hoàng Văn Thụ, Trưng Vương, Đội Cấn). Do khu phố Phan Đình Phùng gồm các phố Đội Cấn, Tân Long, Tân Thành thuộc địa bàn lãnh đạo của Chi bộ Long Thành, nên Chi bộ Long Thành được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đổi tên thành Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ khu phố, cùng với cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp ở khu vực nông thôn, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp trên địa bàn khu phố Phan Đình Phùng được đẩy mạnh.

Đầu năm 1965, khu phố Phan Đình Phùng được chia thành tiểu khu Phan Đình Phùng và tiểu khu Bắc Nam. Sau ngày máy bay Mĩ đánh phá cầu Gia Bảy (17/10/1965), tiểu khu Bắc Nam được sáp nhập vào tiểu khu Phan Đình Phùng. Trong những năm chống chiến tranh phá hoại bằng không quân do đế quốc Mĩ gây ra, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng đã lãnh đạo nhân dân vừa đẩy mạnh sản xuất, vừa tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu; đồng thời tích cực chi viện sức người, sức của cho các chiến trường đánh Mĩ, góp phần xứng đáng vào Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu và trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mĩ, tích cực chi viện chiến trường miền Nam, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Trên cơ sở đó, tháng 3/1976, Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng được nâng lên thành Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng, gồm 3 chi bộ. Đến tháng 3/1981, Đảng bộ tiểu khu Phan Đình Phùng chuyển thành Đảng bộ phường Phan Đình Phùng, tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, góp phần làm thay đổi bộ mặt thành phố Thái Nguyên.

Từ thực tiễn hoạt động lãnh đạo 62 năm (1954 - 2016), Đảng bộ phường Phan Đình Phùng đã đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm; trong đó, nổi lên ba bài học quý báu:

- Bài học thứ nhất, phải luôn luôn sáng tạo trong quá trình triển khai để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống

Thực tiễn đã chứng minh rằng: Sự thành công của cách mạng Việt Nam luôn luôn bắt nguồn từ việc Đảng ta đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn và tổ chức thực hiện kịp thời, sáng tạo. Không có sáng tạo, cách mạng không thể thành công.

Nhận thức được điều ấy, trong tất cả các thời kì, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng thường xuyên duy trì chế độ báo cáo tình hình thời sự; tổ chức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng học tập, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy. Trên cơ sở nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng. Đảng ủy ban hành các chỉ thị, nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn và đặc thù của địa phương; đồng thời chỉ đạo cấp ủy trực thuộc đổi mới cách học tập, quán triệt nghị quyết đến đảng viên nhằm đảm bảo hiệu quả, thiết thực thông qua hình thức sinh hoạt chuyên đề tại các chi bộ.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các mặt công tác theo tinh thần các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ cấp trên và nghị quyết các kì Đại hội Đảng bộ phường, Ban Thường vụ Đảng ủy biết xác định trọng tâm, trọng điểm để tập trung giải quyết dứt điểm, chuẩn bị cho những bước tiếp theo. Đối với một số nghị quyết quan trọng, những cuộc vận động lớn, Đảng ủy biết chọn điển hình để chỉ đạo rút kinh nghiệm trước khi triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ.

Công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống và công tác giáo dục lí luận chính trị trong Đảng bộ được triển khai

toàn diện, dưới nhiều hình thức. Việc triển khai học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng luôn được các cấp uỷ chủ động, sáng tạo với nhiều hình thức tuyên truyền hiệu quả, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Các hội thi: “*Bí thư chi bộ giỏi*”, “*Cán bộ làm công tác dân vận khéo*”, “*Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh*”,... được tổ chức trong nhiều năm không chỉ góp phần nâng cao trình độ và năng lực công tác của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, mà còn có tác dụng phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với mọi tầng lớp nhân dân, trở thành hành động cách mạng của quần chúng.

Tính sáng tạo trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng là một bài học kinh nghiệm tốt đã và đang được Đảng bộ phường tiếp tục phát huy có hiệu quả.

Bài học thứ hai, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1930 - 1945, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cũng như trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay do nhiều nhân tố chủ quan và khách quan. Một trong những nhân tố có tính quyết định là do Đảng ta biết phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sức mạnh của mọi tầng lớp nhân dân. Đây chính là một trong những bài học kinh nghiệm có tính quy luật của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Nhận thức sâu sắc bài học kinh nghiệm đã được Đảng ta đúc kết từ trong thực tiễn đấu tranh cách mạng, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng luôn quan tâm xây dựng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; đồng thời biết phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sức mạnh của các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Nhờ đó, những chủ trương lớn, những cuộc vận động do Đảng ủy phát động đã trở thành phong trào cách mạng sâu rộng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết do các kì Đại hội Đảng bộ phường đề ra.

Để tạo thành sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường rất quan tâm đến việc đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống yêu nước, xây dựng sự đồng thuận xã hội và đề cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với cộng đồng. Vấn đề chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của nhân dân; huy động sức dân đi đôi với bồi dưỡng sức dân; phát huy dân chủ gắn liền với việc chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí..., cũng được Đảng bộ coi trọng. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân; hướng hoạt động nhiều hơn về cơ sở; xây dựng đời sống ấm no, hạnh phúc ở các cộng đồng dân cư trên địa bàn. *Quy chế dân chủ ở cơ sở* được triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo điều kiện để nhân dân tích cực, chủ động

tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị, Đảng ủy phường tích cực chủ động đề xuất, kiến nghị Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể trên địa bàn phường hoạt động có hiệu quả.

Bài học thứ ba, phải thường xuyên xây dựng, củng cố khối đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng bộ và cộng đồng dân cư.

Lịch sử hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam đã chứng minh: Đoàn kết, đại đoàn kết là sức mạnh để vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong chiến tranh cũng như trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng ta coi sự đoàn kết thống nhất là sinh mệnh của Đảng, là vấn đề sống còn của cách mạng, là điều kiện để đoàn kết toàn dân và đưa cách mạng đến thắng lợi. Đó là chân lí được đúc kết từ trong lịch sử xây dựng và phát triển của Đảng ta.

Thấm nhuần chân lí ấy, trong quá trình 62 năm xây dựng, trưởng thành, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng đặc biệt quan tâm đến vấn đề xây dựng, củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết là trong Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy. Ban Chấp hành Đảng bộ các khóa đều xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy và quy chế phối hợp giữa các ngành. Chế độ sinh hoạt dân chủ, đấu tranh tự

phê bình và phê bình thường xuyên được duy trì trong các cấp ủy và các chi bộ. Cùng với việc tăng cường công tác kiểm tra Đảng, Đảng bộ luôn tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc tập trung dân chủ, coi đây là một điều kiện vừa bảo đảm phát huy được trí tuệ, sức mạnh của tập thể, vừa bảo đảm sự lãnh đạo, tập trung thống nhất về tư tưởng, hành động của đội ngũ đảng viên,... Những biểu hiện sai trái, vô ý thức tổ chức, kỉ luật,... được kịp thời phê phán, khắc phục.

Cùng với việc xây dựng, củng cố sự đoàn kết thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động trong Đảng, Đảng bộ luôn chăm lo xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong cộng đồng dân cư. Nhận thức rõ vấn đề xây dựng, mở rộng khối đoàn kết toàn dân phải gắn liền với vấn đề phát huy dân chủ, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Vì vậy, nhìn chung trong quá trình lãnh đạo các mặt công tác, Đảng bộ luôn quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn thực hiện tốt chức năng giám sát, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được đổi mới. Những cán bộ, đảng viên có năng lực, có tinh thần trách nhiệm, được giao nhiệm vụ phụ trách các tổ chức quần chúng. Thông qua các cuộc vận động, các phong trào thi đua, khối đoàn kết gắn bó trong cộng đồng dân cư trên địa bàn phường ngày càng bền chặt. Đây chính là một trong những nhân tố quan trọng có tính quyết định dẫn đến việc hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ do nghị quyết các kì Đại hội Đảng bộ phường đề ra.

Nhìn lại chặng đường 62 năm xây dựng và phát triển (1954 - 2016), Đảng bộ phường Phan Đình Phùng đã làm tròn vai trò tổ chức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng thành phố Thái Nguyên ngày càng giàu đẹp, dân chủ và văn minh.

Trên chặng đường đi tới, tuy còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với những thành tích đã đạt được, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ trong thực tiễn lãnh đạo 62 năm, Đảng bộ phường Phan Đình Phùng chắc chắn sẽ phát huy tốt vai trò lãnh đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG CƯ TRÚ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Hoàng Thị Hoa	
2	Phùng Á Đông	
3	Lê Hữu Tình	
4	Trần Duyệt	
5	Đoàn Như Giá	
6	Phạm Ngọc Sâm	
7	Lô Quang Kháng	
8	Nông Thị Vang	
9	Nguyễn Bách	
10	Đặng Dũng	
11	Vũ Văn Tuý	
12	Nguyễn Văn Sĩ	
13	Lê Kim Quý	
14	Đặng Quý Đình	

Phụ lục 2

**DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA
CƯ TRÚ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Lê Đăng Sáng	
2	Trần Xuân Phương	
3	Vũ Sự	
4	Hà Hồng Hải	
5	Nguyễn Văn Niệm	
6	Phùng Văn Tăng	
7	Ngô Quang Thành	
8	Hoàng Chè	
9	Nguyễn Trọng Cự	
10	Nguyễn Cảnh Kính	
11	Nguyễn Văn Bôi	
12	Nguyễn Văn Túy	
13	Đoàn Lương	
14	Nguyễn Hữu Bạch	

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
15	Đào Đình Bảo	
16	Phạm Thị Tường	
17	Lê Hữu Thiều	
18	Trần Trọng Đình	
19	Bùi Hữu Chấn	
20	Triệu Đình Thống	
21	Phạm Hạnh	
22	Ma Văn Thắng	
23	Phan Văn Quế	
24	Ma Thị Ẩn	
25	Chu Duy Đồng	
26	Chu Bích Văn	
27	Lê Văn Thân	

Phụ lục 3

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

1 - Mẹ Trần Thị Tý: sinh năm 1914 - từ trần năm 1989; quê quán xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 3 con (Lương Hữu Bản, Lương Ngọc Dân, Lương Xuân Hải) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt nam anh hùng* năm 1995.

2 - Mẹ Phạm Thị Gái: sinh năm 1915 - từ trần năm 1984; quê quán xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có con độc nhất (Lê Văn Thọ) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt nam anh hùng* năm 1997.

3 - Mẹ Nguyễn Thị Quý: sinh năm 1913 - từ trần năm 1972; quê quán xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con (Đỗ Văn Ngọ và Đỗ Quang Sửu) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt nam anh hùng* năm 2014.

4 - Mẹ Nguyễn Thị Huệ: sinh năm 1916 - từ trần năm 1980; quê quán huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái

Nguyên; có 2 con (Phạm Ngọc Khối và Phạm Văn Thái) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt nam anh hùng* năm 2014.

5- Mẹ Phạm Thị Viết: sinh năm 1923; quê quán huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con (Nguyễn Minh Đức và Nguyễn Văn Diện) là Liệt sĩ; được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014.

6 - Mẹ Hoàng Thị Vạc: sinh năm 1920; quê quán xã Lục Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 thân nhân (chồng Phan Văn Ninh và con Phan Quốc Bảo) là Liệt sĩ; được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014.

7 - Mẹ Nguyễn Thị Hiệp: sinh năm 1909 - đã từ trần; quê quán huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con (Phạm Văn Tùng và Phạm Đức Nghi) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015.

8 - Mẹ Nguyễn Thị Tấn: sinh năm 1900 - từ trần năm 1997; quê quán và trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con (gồm Nguyễn Văn Khuê và Nguyễn Văn Úc) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2016.

9 - Mẹ Lâm Thị Rượng: sinh năm 1912 - từ trần năm 1989; quê quán xã Lạng San, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh

Thái Nguyên; có 2 con (Hoàng Văn Tân và Hoàng Văn Ngụ) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2016.

10 - Mẹ Khổng Thị Bính: sinh năm 1913 - từ trần năm 1999; quê quán xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con (Đào Ngọc Quế và Đào Minh Chi) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017.

11 - Mẹ Nguyễn Thị Đoái: sinh năm 1908 - từ trần năm 1946; quê quán xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; trú quán của thân nhân (cháu nội Nguyễn Trường Tô) phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con (Nguyễn Duy Bộ và Nguyễn Duy Lại) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017.

12 - Nguyễn Thị Cộng: sinh năm 1929; quê quán xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 thân nhân (chồng Nguyễn Duy Bộ và con Nguyễn Văn Huyền) là Liệt sĩ; được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017.

Phụ lục 4

DANH SÁCH GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẢNG VÀNG DANH DỰ

1 - Gia đình ông Nguyễn Tất Tuệ và bà Đặng Thị Lành có 3 con nhập ngũ là Nguyễn Tất Cầm (nhập ngũ tháng 7/1946), Nguyễn Tất Chi (nhập ngũ tháng 5/1967), Nguyễn Tất Khuê (nhập ngũ tháng 5/1967).

2- Gia đình ông Phạm Văn Quyết và bà Cao Thị Vy có 1 con nhập ngũ là Phạm Văn Nguyên (nhập ngũ tháng 2/1953) và 1 con là chiến sĩ tự vệ Phạm Việt Hùng hi sinh trong trận chiến đấu bảo vệ cầu Gia Bấy ngày 17/10/1965.

3 - Gia đình ông Ngô Văn Mừng và bà Phạm Thị Tu có 3 con nhập ngũ là Ngô Văn Ao (nhập ngũ tháng 5/1964), Ngô Văn Chuôm (nhập ngũ tháng 4/1971), Ngô Văn Sao (nhập ngũ tháng 4/1971).

4 - Gia đình ông Đoàn Văn Đức và bà Ma Thị Sót có 3 con nhập ngũ là Đoàn Văn Bình (nhập ngũ tháng 6/1968), Đoàn Thị Hải (nhập ngũ tháng 4/1970), Đoàn Thị Hậu (nhập ngũ tháng 6/1972).

5 - Gia đình ông Trần Văn Dậu và bà Nguyễn Thị Phiên có 4 con nhập ngũ là Trần Hòa Thái (nhập ngũ tháng 2/1960), Trần Quang Hòa (nhập ngũ tháng 4/1965), Trần Bích Hợp (nhập ngũ tháng 6/1966), Trần Huy Nguyên (nhập ngũ tháng 4/1970).

6 - Gia đình ông Ngô Đức Tư và bà Nguyễn Thị Thóc có 3 con nhập ngũ là Ngô Đức Khánh (nhập ngũ năm 1948), Ngô Chí Phúc (nhập ngũ năm 1963), Hoàng Thúc Nho (con dâu nhập ngũ năm 1969).

7 - Gia đình bà Nguyễn Thị Chung có chồng là Đặng Văn Hòe (nhập ngũ năm 1946, Liệt sĩ chống Pháp) và 1 con nhập ngũ là Đặng Văn Được (nhập ngũ tháng 8/1969).

8 - Gia đình ông Đoàn Văn Dần và bà Nguyễn Thị Kẹo có 3 con nhập ngũ là Đoàn Giang Long (nhập ngũ tháng 1/1966), Đoàn Văn Hiếu (nhập ngũ tháng 8/1969), Đoàn Văn Chung (nhập ngũ tháng 9/1969).

9 - Gia đình bà Nguyễn Thị Đào có 2 con nhập ngũ là Dương Quý Lực (nhập ngũ năm 1945), Dương Văn Khoát (nhập ngũ năm 1965, Liệt sĩ chống Mỹ).

10 - Gia đình ông Đinh Việt Thất và bà Trương Thị Xim có 3 con nhập ngũ là Đinh Văn Chiến (nhập ngũ tháng 2/1964), Đinh Việt Tuấn (nhập ngũ tháng 8/1965), Đinh Văn Nhuận (nhập ngũ tháng 4/1975).

11 - Gia đình ông Đỗ Văn Long và bà Tô Thị Đan có 3 con nhập ngũ là Đỗ Thị Thanh (nhập ngũ tháng 10/1971), Đỗ Mạnh Hùng (nhập ngũ tháng 8/1973), Đỗ Văn Kiểm (nhập ngũ tháng 4/1975).

12 - Gia đình ông Nguyễn Văn Thảo và bà Phạm Thị Hòe có 3 con nhập ngũ là Nguyễn Văn Việt (nhập ngũ tháng 7/1966), Nguyễn Văn Phong (nhập ngũ tháng 10/1968), Nguyễn Văn Bảo (nhập ngũ tháng 9/1972).

13 - Gia đình ông Hoàng Phú và bà Nguyễn Thị Tiền có 3 con nhập ngũ là Hoàng Đức Hiếu (nhập ngũ tháng 7/1954), Phạm Thị Phương (con dâu nhập ngũ tháng 3/1972), Hoàng Đức Hiền (nhập ngũ tháng 2/1973).

14 - Gia đình ông Trần Phái và bà Trần Thị Thành có 2 con nhập ngũ là Trần Văn Sơn (nhập ngũ tháng 4/1968, Liệt sĩ chống Mĩ), Trần Văn Hải (nhập ngũ tháng 4/1975).

15 - Gia đình bà Đặng Thị Nam có chồng là Nguyễn Cao Biền (nhập ngũ tháng 9/1946) và 1 con là Nguyễn Cao Sơn (nhập ngũ tháng 5/1974).

16 - Gia đình ông Lý Công Ngọc và bà Nguyễn Thị Phong có 4 con nhập ngũ là Lý Thị Ngọc Lan (nhập ngũ tháng 6/1966), Lý Ngọc Kính (nhập ngũ tháng 10/1966), Lý Công Bình (nhập ngũ tháng 4/1975), Lý Ngọc Minh (nhập ngũ tháng 4/1975).

17 - Gia đình ông Nguyễn Đắc Dy và bà Nguyễn Thị Liên có 2 con nhập ngũ là Nguyễn Đắc Đức (nhập ngũ tháng 7/1967, Liệt sĩ chống Mĩ), Nguyễn Đắc Phúc (nhập ngũ tháng 7/1971).

18 - Gia đình ông Ngô Quang Khái và bà Nguyễn Thị Gái có 2 con nhập ngũ là Ngô Quang Tụ (nhập ngũ tháng 10/1965, Liệt sĩ chống Mĩ), Ngô Quang Dật (nhập ngũ tháng 2/1975).

19 - Gia đình ông Phạm Văn Đăm và bà Mai Thị Sửu có 3 con nhập ngũ là Nguyễn Tân Thái (con riêng, nhập ngũ tháng

2/1961), Phạm Thị Thu (nhập ngũ tháng 8/1971), Phạm Văn Phúc (nhập ngũ tháng 4/1975).

20 - Gia đình ông Đỗ Thanh Tùng và bà Trần Thị Tình có 3 con nhập ngũ là Đỗ Kiếm (nhập ngũ tháng 1/1963), Đỗ Cảnh Hưng (nhập ngũ tháng 4/1966), Đỗ Thúy Nhung (nhập ngũ tháng 1/1972).

21 - Gia đình bà Lê Thị Bông có chồng là Lê Thời (nhập ngũ tháng 3/1948) và 1 con là Lê Thế (nhập ngũ tháng 7/1974).

22 - Gia đình ông Nguyễn Văn Triệu và bà Ngô Thị Sâm có 3 con nhập ngũ là Nguyễn Đức Tọa (nhập ngũ năm 1967, Liệt sĩ chống Mĩ), Nguyễn Đức Hiên (nhập ngũ năm 1967), Nguyễn Đức Hùng (nhập ngũ năm 1973).

23 - Gia đình ông Nguyễn Văn Cấp và bà Đỗ Thị Nhón có 2 con nhập ngũ là Nguyễn Văn Nguyên (nhập ngũ tháng 8/1968, Liệt sĩ chống Mĩ), Nguyễn Văn Bình (nhập ngũ tháng 4/1974).

24 - Gia đình ông Phan Đăng Quý và bà Ngô Thị Thân có 3 con nhập ngũ là Phan Thị Tuất (nhập ngũ tháng 5/1967), Phan Đăng Trọng (nhập ngũ tháng 6/1971), Phan Đăng Thịnh (nhập ngũ tháng 8/1973).

25 - Gia đình bà Ngô Thị Tám có 2 thân nhân nhập ngũ, gồm chồng là Ngô Quang Lược (nhập ngũ tháng 12/1945) và con là Ngô Quốc Doanh (nhập ngũ tháng 9/1965).

Phụ lục 5

SỐ ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng:
397 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng:
150 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng:
127 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng:
96 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng:
21 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng:
13 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng:
11 đồng chí;

- Số đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng:
1 đồng chí.

Phụ lục 6

DANH SÁCH CHI ỦY, ĐẢNG ỦY CÁC THỜI KÌ

Chi ủy Chi bộ Long Thành (1955 - 1957)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Hoàng Thế Minh	Bí thư
2	Trần Văn Đoan	Chi ủy viên
3	Nguyễn Thị Hạnh	Chi ủy viên

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

Giữa năm 1955, đồng chí Trần Văn Đoan làm Bí thư Chi bộ (thay đồng chí Hoàng Thế Minh đi nhận công tác khác).

Chi ủy Chi bộ Long Thành (1957 - 1958)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Trần Văn Đoan	Bí thư
2	Bùi Hữu Khôi	Chi ủy viên
3	Nguyễn Văn Lợi	Chi ủy viên

Chi ủy Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng (1958 - 1960)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Trần Văn Đoan	Bí thư
2	Nguyễn Văn Lợi	Phó Bí thư
3	Bùi Hữu Khôi	Ủy viên Ban Thường vụ Chi ủy
4	Nguyễn Thị Thiêng	Chi uỷ viên
5	Lê Văn Tập	Chi uỷ viên.

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

Tháng 7/1959, đồng chí Bùi Hữu Khôi làm Bí thư Chi bộ (thay đồng chí Trần Văn Đoan chuyển công tác).

Chi ủy Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng (1960 - 1963)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bùi Hữu Khôi	Bí thư
2	Lê Văn Tập	Phó Bí thư
3	Hải Sơn	Chi uỷ viên.

**Chi ủy Chi bộ khu phố (tiểu khu) Phan Đình Phùng
(1963 - 1968)**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Thanh Liêm	Bí thư
2	Nguyễn Đình Kim	Phó Bí thư
3	Nguyễn Văn Xu	Chi uỷ viên.

Chi ủy Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng (1968 - 1973)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Câu	Bí thư
2	Nguyễn Văn Xu	Phó Bí thư
3	Cao Thi Vy	Chi uỷ viên
4	Nguyễn Khắc Hiếu	Chi uỷ viên.

**Chi ủy Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng (1973 -
6/1974)**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Khắc Hiếu	Bí thư
2	Nguyễn Văn Câu	Phó Bí thư
3	Bùi Hữu Cảnh	Chi uỷ viên
4	Cao Thi Vy	Chi uỷ viên
5	Nguyễn Văn Bằng	Chi uỷ viên
6	Lê Quang Cường	Chi uỷ viên
7	Nguyễn Đình Lập	Chi uỷ viên.

Chi ủy Chi bộ tiểu khu Phan Đình Phùng (6/1974 - 3/1976)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lê Quang Thiều	Bí thư
2	Đình Nho	Phó Bí thư
3	Bùi Hữu Cảnh	Chi uỷ viên
4	Cao Thi Vy	Chi uỷ viên
5	Nguyễn Văn Bằng	Chi uỷ viên
6	Lê Quang Cường	Chi uỷ viên
7	Nguyễn Đình Lập	Chi uỷ viên
8	Dương Văn Mùi	Chi uỷ viên
9	Cung Văn Thứ	Chi uỷ viên.

Đảng ủy (lâm thời) tiểu khu Phan Đình Phùng (3/1976 - 1978)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Dương Văn Mùi	Bí thư
2	Nguyễn Văn Nhân	Phó Bí thư
3	Bùi Hữu Cảnh	Đảng uỷ viên
4	Dương Thị Nguyệt	Đảng uỷ viên
5	Cung Văn Thứ	Đảng uỷ viên
6	Lê Quang Cường	Đảng uỷ viên
7	Nguyễn Đình Lập	Đảng uỷ viên.

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

Giữa năm 1978, đồng chí Dương Minh Khuê (sĩ quân quân đội chuyển ngành) được Ủy ban nhân dân Thành phố điều về giữ chức vụ Phó ban Đại diện Hành chính tiểu khu và được Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định bổ sung vào Đảng ủy tiểu khu.

Đảng ủy tiểu khu Phan Đình Phùng khóa I (Nhiệm kì 1978 - 1981)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Dương Văn Mùi	Bí thư
2	Nguyễn Văn Nhân	Phó Bí thư
3	Đoàn Huy Giá	Ủy viên Ban Thường vụ.
4	Trần Phong	Đảng ủy viên
5	Dương Minh Khuê	Đảng ủy viên
6	Đình Nho	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Thế Hùng	Đảng ủy viên
8	Bùi Hữu Cảnh	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Đình Dũng	Đảng ủy viên

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

Cuối năm 1980, đồng chí Dương Minh Khuê (thay đồng chí Nguyễn Văn Nhân làm Trưởng ban Đại diện Hành chính tiểu khu từ tháng 5/1980) được Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định làm Ủy viên Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Đảng ủy tiểu khu Phan Đình Phùng khóa II (Nhiệm kỳ 1981 - 1982)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Dương Văn Mùi	Bí thư
2	Dương Minh Khuê	Phó Bí thư
3	Đoàn Huy Giá	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Trần Phong	Đảng ủy viên
5	Đình Nho	Đảng ủy viên
6	Nguyễn Thế Hùng	Đảng ủy viên
7	Bùi Hữu Cảnh	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Đình Dũng	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Đình Kim	Đảng ủy viên

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa III (Nhiệm kỳ 1982 - 1984)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Thế Hùng	Bí thư
2	Hoàng Thị Khay	Phó Bí thư
3	Bùi Hữu Cảnh	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Ma Văn Ngọc	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Trần Phong	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Đoàn Huy Giá	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
7	Võ Viết Định	Đảng ủy viên
8	Lê Huy Dũng	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Đình Kim	Đảng ủy viên
10	Võ Đông Hải	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Thị Phương Lan	Đảng ủy viên
12	Trần Nhượng	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Công Ích	Đảng ủy viên

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa IV (Nhiệm kỳ 1984 - 1986)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Thế Hùng	Bí thư
2	Hoàng Thị Khay	Phó Bí thư
3	Bùi Hữu Cảnh	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Ma Văn Ngọc	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Trần Phong	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Đoàn Huy Giá	Đảng ủy viên
7	Võ Viết Định	Đảng ủy viên
8	Lê Huy Dũng	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Đình Kim	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
10	Võ Đông Hải	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Thị Phương Lan	Đảng ủy viên
12	Trần Nhượng	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Công Ích	Đảng ủy viên.

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa V (Nhiệm kì 1986 - 1988)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bế Quang Bấy	Bí thư
2	Hoàng Thị Khay	Phó Bí thư
3	Vũ Đình Lan	Phó Bí thư
4	Ma Văn Ngọc	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Bùi Hữu Cảnh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Thị Hải Đường	Đảng ủy viên
7	Lê Huy Dũng	Đảng ủy viên
8	Phan Lâu	Đảng ủy viên
9	Phan Thị Tường	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Văn Nhật	Đảng ủy viên
11	Hà Văn Tư	Đảng ủy viên
12	Nguyễn Văn Thọ	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
13	Phạm Bá Hải	Đảng ủy viên
14	Nguyễn Hữu Thăng	Đảng ủy viên
15	Trần Thị Hoài Thu	Đảng ủy viên.

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa VI (Nhiệm kỳ 1988 - 1990)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bế Quang Bấy	Bí thư
2	Bùi Hữu Cảnh	Phó Bí thư
3	Trần Thị Hoài Thu	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Lê Huy Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Duy	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Hoàng Điền	Đảng ủy viên
7	Phan Lâu	Đảng ủy viên
8	Phan Thị Tường	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Hữu Thăng	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Thị Hải Đường	Đảng ủy viên
11	Vương Trọng Khang	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
12	Phạm Bá Hải	Đảng ủy viên
13	Vũ Đình Lan	Đảng ủy viên
14	Trần Thị Thịnh	Đảng ủy viên
15	Nguyễn Văn Phúc	Đảng ủy viên.

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

- Từ tháng 4/1990, đồng chí Ngô Mạnh Khang giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường (thay đồng chí Bế Quang Bấy đi nhận công tác khác).

Từ ngày 1/9/1990, đồng chí Đặng Trần Thọ giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy (thay đồng chí Ngô Mạnh Khang xin rút khỏi Đảng ủy vì lí do sức khỏe).

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa VII (Nhiệm kì 1991 - 1994)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Bá Chư	Bí thư
2	Bùi Hữu Cảnh	Phó Bí thư
3	Lê Huy Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Ngô Đức Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Lưu Đức Toàn	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Trần Thị Hoài Thu	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
7	Nguyễn Duy	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Hùng	Đảng ủy viên
9	Trần Ngọc Thanh	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Quốc Trịnh	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Thị Hải Đường	Đảng ủy viên
12	Trương Như Phách	Đảng ủy viên
13	Vũ Đình Lan	Đảng ủy viên
14	Phạm Bá Hải	Đảng ủy viên
15	Nguyễn Duy Xuân	Đảng ủy viên.

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa VIII (Nhiệm kỳ 1994 - 1996)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Bá Hải	Bí thư
2	Bùi Hữu Cảnh	Phó Bí thư
3	Lê Huy Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Lưu Đức Toàn	Ủy viên Ban Thường vụ Thường trực Đảng ủy
5	Nguyễn Thị Hải Đường	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Lê Văn Hải	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Duy Xuân	Đảng ủy viên

8	Nguyễn Hữu Thắng	Đảng ủy viên
9	Ngô Thị Mai Diễm	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Kim Hùng	Đảng ủy viên
11	Lương Đình Trình	Đảng ủy viên.
12	Vũ Đình Lan	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Xuân Lụa	Đảng ủy viên
14	Nguyễn Quang Lâm	Đảng ủy viên
15	Triệu Địch Dũng	Đảng ủy viên.

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa IX (Nhiệm kỳ 1996 - 2000)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Bá Hải	Bí thư
2	Bùi Hữu Cảnh	Phó Bí thư
3	Lê Huy Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Quang Lâm	Ủy viên Ban Thường vụ Thường trực Đảng ủy
5	Nguyễn Thị Hải Đường	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Hà Quốc Hội	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Kim Hùng	Đảng ủy viên
8	Trương Quang Hải	Đảng ủy viên
9	Trần Thị Kim	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
10	Nguyễn Xuân Lụa	Đảng ủy viên
11	Vũ Thị Liên Minh	Đảng ủy viên
12	Đàm Anh Toán	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Duy Xuân	Đảng ủy viên
14	Triệu Địch Dũng	Đảng ủy viên
15	Lê Văn Hải	Đảng ủy viên

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kỳ:

- Từ ngày 20/9/2000, đồng chí Bùi Hữu Cảnh (Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường) giữ chức vụ Quyền Bí thư Đảng ủy (thay đồng chí Phạm Bá Hải đi nhận công tác khác).

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa X (Nhiệm kỳ 2000 - 2005)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lý Xuân Trường	Bí thư
2	Bùi Hữu Cảnh	Phó Bí thư
3	Trương Văn Thuận	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Triệu Địch Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hà Quốc Hội	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Lê Danh	Đảng ủy viên
7	Lê Văn Hải	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
8	Trịnh Ngọc Bích	Đảng ủy viên
9	Trần Trọng Kim	Đảng ủy viên
10	Vũ Thị Liên Minh	Đảng ủy viên
11	Đặng Ngọc Sơn	Đảng ủy viên
12	Nguyễn Ngọc Thị	Đảng ủy viên
13	Đào Mạnh Trung	Đảng ủy viên
14	Nguyễn Trường Xuân	Đảng ủy viên
15	Nguyễn Thị Sâm	Đảng ủy viên

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa XI (Nhiệm kỳ 2005 - 2010)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lý Xuân Trường	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Địch Dũng	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Trương Văn Thuân	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
4	Trần Thị Nhung	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Trường Giang	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Đào Mạnh Trung	Đảng ủy viên
7	Vũ Thị Liên Minh	Đảng ủy viên
8	Hà Quốc Hội	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
9	Phạm Thị Hạnh	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Văn Phúc	Đảng ủy viên
11	Đặng Ngọc Sơn	Đảng ủy viên
12	Nguyễn Trường Xuân	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Văn Trường	Đảng ủy viên
14	Nguyễn Hữu Thắng	Đảng ủy viên
15	Nguyễn Ngọc Thị	Đảng ủy viên

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa XII (Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Triệu Dịch Dũng	Bí thư .
2	Đặng Ngọc Sơn	Phó Bí thư.
3	Nguyễn Hữu Thắng	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.
4	Nguyễn Văn Hà	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Phạm Thị Chung	Đảng ủy viên
7	Phạm Thị Hạnh	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Thị Phương Hoa	Đảng ủy viên
9	Trần Mạnh Hùng	Đảng ủy viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
10	Nguyễn Thị Ngân	Đảng ủy viên
11	Trần Quốc Phụng	Đảng ủy viên
12	Vũ Thị Ngân	Đảng ủy viên
13	Phạm Văn Thái	Đảng ủy viên
14	Trần Đình Thìn	Đảng ủy viên
15	Trương Đình Tuấn	Đảng ủy viên
16	Đào Mạnh Trung	Đảng ủy viên
17	Nguyễn Văn Trường	Đảng ủy viên
18	Đình Văn Ứng	Đảng ủy viên
19	Trần Xuân Viện	Đảng ủy viên

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

Năm 2013, các đồng chí Triệu Địch Dũng và Nguyễn Văn Hà chuyển công tác; các đồng chí Ngô Thủy giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Nguyễn Hữu Thăng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trần Hồng Hải (Trưởng Công an phường) giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Đảng ủy phường Phan Đình Phùng khóa XIII (Nhiệm kì 2015 - 2020)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Ngô Thủy	Thành ủy viên - Bí thư.
2	Đặng Ngọc Sơn	Phó Bí thư.

3	Nguyễn Hữu Thăng	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên Ban Thường vụ.
5	Trần Hồng Hải	Ủy viên Ban Thường vụ.
6	Phạm Thị Chung	Đảng ủy viên
7	Trần Đình Thìn	Đảng ủy viên
8	Đào Mạnh Trung	Đảng ủy viên
9	Phạm Thị Hạnh	Đảng ủy viên
10	Trần Thị Hằng	Đảng ủy viên
11	Phạm Văn Thái	Đảng ủy viên
12	Trần Xuân Viện	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Thị Phương Lan	Đảng ủy viên
14	Vũ Xuân Quang	Đảng ủy viên
15	Nguyễn Thị Phương	Đảng ủy viên

Bổ sung, thay đổi trong nhiệm kì:

- Tháng 12/2015, đồng chí Ngô Thủy chuyển công tác lên Thành ủy giữ chức vụ Phó Trưởng ban Tổ chức Thành ủy.

- Tháng 3/2016, đồng chí Nông Thị Hồng Khuyên (Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố) được Ban Thường vụ Thành ủy điều động, phân công giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường Phan Đình Phùng.

Phụ lục 7

CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY PHỐ, KHU PHỐ, TIỂU KHU PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG CÁC THỜI KÌ



1 - Đồng chí Hoàng Thế Minh: sinh năm 1909, đã từ trần; quê quán xã Linh An, huyện Gia Khánh, tỉnh Ninh Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 15/2/1950; Bí thư Chi bộ Long Thành (2/1955 - 7/1955).



2 - Đồng chí Trần Văn Đoan: sinh năm 1928, đã từ trần; quê quán làng Phù Liễn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 21/6/1949. Bí thư Chi bộ Long Thành (7/1955 - 11/1958), Bí thư Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng (11/1958 - 7/1959).



3 - Đồng chí Nguyễn Văn Lợi: sinh năm 1922, đã từ trần; quê quán xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 21/6/1949; Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng ban Đại diện khu phố Phan Đình Phùng (1958 - 1960).



4 - Đồng chí Bùi Hữu Khôi: sinh năm 1908, từ trần năm 1983; quê quán xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội); trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng thời kì kháng chiến chống Pháp; Bí thư Chi bộ khu phố Phan Đình Phùng (7/1959 - 1963).



5 - Đồng chí Lê Văn Tập: sinh năm 1920; quê quán xã Phù Liễn, huyện Đông Hỷ; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 9/3/1949; Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng ban Đại diện khu phố Phan Đình Phùng (1960 - 1965).



6 - Đồng chí Nguyễn Thanh Liêm: sinh năm 1920, từ trần năm 1980; quê quán xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; trú quán xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng năm 1949; Bí thư Chi bộ khu phố, tiểu khu (1963 - 1967).



7 - Đồng chí Nguyễn Đình Kim: sinh năm 1928, từ trần năm 1991; quê quán xã Tiến Dục, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng năm 1964; Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng ban Đại biểu dân phố tiểu khu (1965 - 1968).



8 - Đồng chí Nguyễn Văn Câu: sinh năm 1920, từ trần năm 2007; quê quán huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 16/8/1961; Bí thư Chi bộ tiểu khu (1967 - 1973).

9 - Đồng chí Nguyễn Văn Xu: quê quán Hóc Môn - Gia Định; nguyên Cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc năm 1954, năm 1973 trở về miền Nam công tác; Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng ban Đại biểu dân phố tiểu khu (1969 - 1973).



10 - Đồng chí Nguyễn Khắc Hiếu: sinh năm 1929, từ trần năm 2016; quê quán huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nguyên đảng viên; Bí thư Chi bộ tiểu khu (1973 - 6/1974).



11 - Đồng chí Lê Hữu Thiệu : sinh năm 1908, từ trần năm 1979; quê quán xã An Đồng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 1/3/1947; Bí thư Chi bộ tiểu khu (6/1974 - 3/1976).



12 - Đồng chí Dương Văn Mùi: sinh năm 1921, từ trần năm 1989; quê quán xã Thượng Đình, huyện Phú Bình; trú quán phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng thời kì Kháng chiến chống Pháp. Bí thư Đảng ủy Tiểu khu (3/1976 - 1981), Bí thư Đảng ủy phường (1981 - 1982).



13 - Đồng chí Nguyễn Văn Nhân: sinh năm 1915, từ trần năm 2000; quê quán xã Đồng Mỗ, huyện Đồng Hỷ; trú quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 21/4/1948; Phó Bí thư Chi bộ (Đảng ủy - Trưởng ban Đại diện Hành chính tiểu khu (1973 - 5/1980).



14 - Đồng chí Dương Minh Khuê: sinh năm 1945; quê quán, trú quán xã Quyết Tiến (nay là xã Nhã Lộng), huyện Phú Bình; tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 19/3/1974; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy - Trưởng ban Đại diện Hành chính tiểu khu (5/1980 - 2/1981), Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (3/1981 - 12/1981).



15 - Đồng chí Hoàng Thị Khay: sinh năm 1938, từ trần năm 2014; quê quán xã Thắng Lợi (nay là xã Bàn Đạp), huyện Phú Bình; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 18/12/1965; Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (12/1981 - 12/1988).



16 - Đồng chí Nguyễn Thế Hùng: sinh năm 1919, từ trần năm 1996; quê quán xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; trú quán phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 15/9/1946; Bí thư Đảng ủy phường (1982 -1986).



17 - Đồng chí Vũ Đình Lan: sinh năm 1936, đã từ trần; quê quán xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 12/4/1965; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (1985 -1986).



18 - Đồng chí Bế Quang Bấy: sinh năm 1940, quê quán xã Độc Lập, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 11/5/1968; Bí thư Đảng ủy phường (1986 - 4/1990).



19 - Đồng chí Ngô Mạnh Khang: sinh năm 1945; quê quán xã Tân Kim, huyện Phú Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nguyên đảng viên; Bí thư Đảng ủy phường (4/1990 - 8/1990).



20 - Đồng chí Bùi Hữu Cảnh: sinh năm 1941; quê quán xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội); trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 31/5/1966; Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (1989 - 2004), Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (1990 - 1991).



21 - Đồng chí Đặng Trần Thọ: sinh năm 1943; quê quán xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 15/6/1969; Bí thư Đảng ủy phường (1990 - 1991).



22 - Đồng chí Nguyễn Bá Chư: sinh năm 1934, đã từ trần; quê quán xã An Ninh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 31/8/1954; Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (12/1991 - 10/1994).



23 - Đồng chí Phạm Bá Hải: sinh năm 1950; quê quán xã Cự Khối, huyện Gia Lâm (nay là phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội); trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 17/7/1979; Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (1995 - 2000).



24 - Đồng chí Lê Huy Dũng: sinh năm 1952; quê quán xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 18/6/1975; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (10/1999 - 2/2001).



25 - Đồng chí Lý Xuân Trường: sinh năm 1949; quê quán xã Yên Lãng, huyện Đại Từ; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 12/1/1975; Bí thư Đảng ủy phường (2001 - 2010), Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (2000 - 2011);



26 - Đồng chí Trương Văn Thuân: sinh năm 1952; quê quán xã Tân Thuật, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 28/6/1980; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường (2005 - 2010).



27 - Đồng chí Triệu Địch Dũng: sinh năm 1963; quê quán xã Hùng Cường (nay là xã Bản Ngoại), huyện Đại Từ; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 5/8/1987. Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (2004 - 2011), Bí thư Đảng ủy (2010 - 2013) - Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (2011 - 2013).



28 - Đồng chí Đặng Ngọc Sơn: sinh năm 1968; quê quán xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 21/11/1995; Phó Bí thư Đảng ủy tháng 10/2010 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (từ tháng 7/2011).



29 - Đồng chí Nguyễn Hữu Thăng: sinh năm 1960; quê quán xã Phú Lâm, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 15/5/1984; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường (từ năm 2010) - Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (từ năm 2013).



30 - Đồng chí Ngô Thủy: sinh năm 1978; quê quán xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 19/5/2003; Thành ủy viên - Bí thư Đảng ủy phường (2013 - 11/2015).



31 - Đồng chí Nông Thị Hồng Khuyên: sinh năm 1970; quê quán xã Dương Quang, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; trú quán phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 25/7/2004; Thành ủy viên - Bí thư Đảng ủy phường (từ tháng 3/2016).

Phụ lục 8
MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG



Lễ Khởi công làm đường dân sinh của Phố 6, phường Phan Đình Phùng (năm 1992)



Toàn cảnh Đại hội Đại biểu Hội Cựu chiến binh phường Phan Đình Phùng nhiệm kỳ 2001 - 2003



Một số Đại biểu dự Đại hội Đại biểu Hội Người cao tuổi phường Phan Đình Phùng lần thứ I



Toàn cảnh Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Phan Đình Phùng lần thứ XI nhiệm kỳ 2005 - 2010 (19 - 20/8/2005)



Đồng chí Lý Xuân Trường (Bí thư Đảng ủy phường) trình bày Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa X tại Đại hội (2005)



Lễ trao tặng Huy hiệu Đảng viên 30 năm, 40 năm, 50 năm tuổi Đảng Đợt 2/9/2007 (18/9/2007)



Lãnh đạo Đảng ủy HỖND - UBND - MTTQ Gặp mặt tân binh
lên đường nhập ngũ - xuân Ất Mùi



Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phan Đình Phùng
nhiệm kì 2008 - 2013 (năm 2008).



Thi kéo co của các Chi đoàn Thanh niên trong phường tại Đại hội Thể dục Thể thao phường Phan Đình Phùng (năm 2010)



Các cháu Trường Mầm non Phan Đình Phùng Múa hát chào mừng Ngày Hội đến trường (năm học 2011-2012).



Các Hội viên Hội Khuyến học phường Phan Đình Phùng tiêu biểu được nhận Bằng khen của Hội Khuyến học tỉnh Thái Nguyên (năm 2012)



Toàn cảnh Đại hội đại biểu Hội Nông dân phường Phan Đình Phùng (nhiệm kì 2012 - 2017)



Trạm Y tế phường Phan Đình Phùng với công tác khám chữa bệnh cho nhân dân (năm 2013)



Trường Mầm non Liên cơ đón nhận Bằng Công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 (năm 2014)



Các đồng chí Bí thư Đảng ủy Lý Xuân Trường và Phó Bí thư Đảng ủy Đặng Ngọc Sơn (hàng sau, đứng thứ 3, thứ 4 từ trái qua phải) và Đội bóng đá phường Phan Đình Phùng (năm 2014).



Dân quân phường Phan Đình Phùng kết hợp huấn luyện quân sự với vệ sinh môi trường (năm 2015)



Hội Phụ nữ phường Phan Đình Phùng gặp mặt cán bộ lãnh đạo Hội Phụ nữ phường các thời kì nhân kỉ niệm 85 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2015)



Đồng chí Đoàn Thị Hảo (đứng thứ 5 từ phải sang trái), Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy Thái Nguyên dự Lễ Kỷ niệm 60 năm thành lập và trao Bằng Công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia lần thứ hai cho Trường Phổ thông trung học cơ sở Nha Trang (2016).



Đồng chí Nông Thị Hồng Khuyên (Bí thư Đảng ủy phường- đứng hàng trên thứ 7 từ phải qua trái) và các đại biểu tham dự Kỳ họp thứ Nhất Hội đồng nhân dân phường Phan Đình Phùng khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 (năm 2016)



Thanh niên phường Phan Đình Phùng tham gia diễu hành cổ động bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp (2016)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên. Tập I (1930 - 1965), tập II (1965-2002)*.

2- Văn kiện các nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ phường Phan Đình Phùng.

3- Các báo cáo tổng kết hằng năm của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường Phan Đình Phùng.

4- Các chỉ thị, nghị quyết, báo cáo của Thành ủy Thái Nguyên.

5- Các báo cáo tổng kết hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên.

7- Đồng Khánh địa dư chí.

8- A.Echinard (1934), *Lịch sử chính trị và quân sự tỉnh Thái Nguyên*.

9- A.Echinard (1934), *Tiểu chí Thái Nguyên*.

10- Ngô Vi Liễu (1999), *Tên làng xã và địa giới các tỉnh Bắc Kỳ*.

11- Hồ Chí Minh(2000), *Toàn tập. Tập 10 (1960 - 1962)*

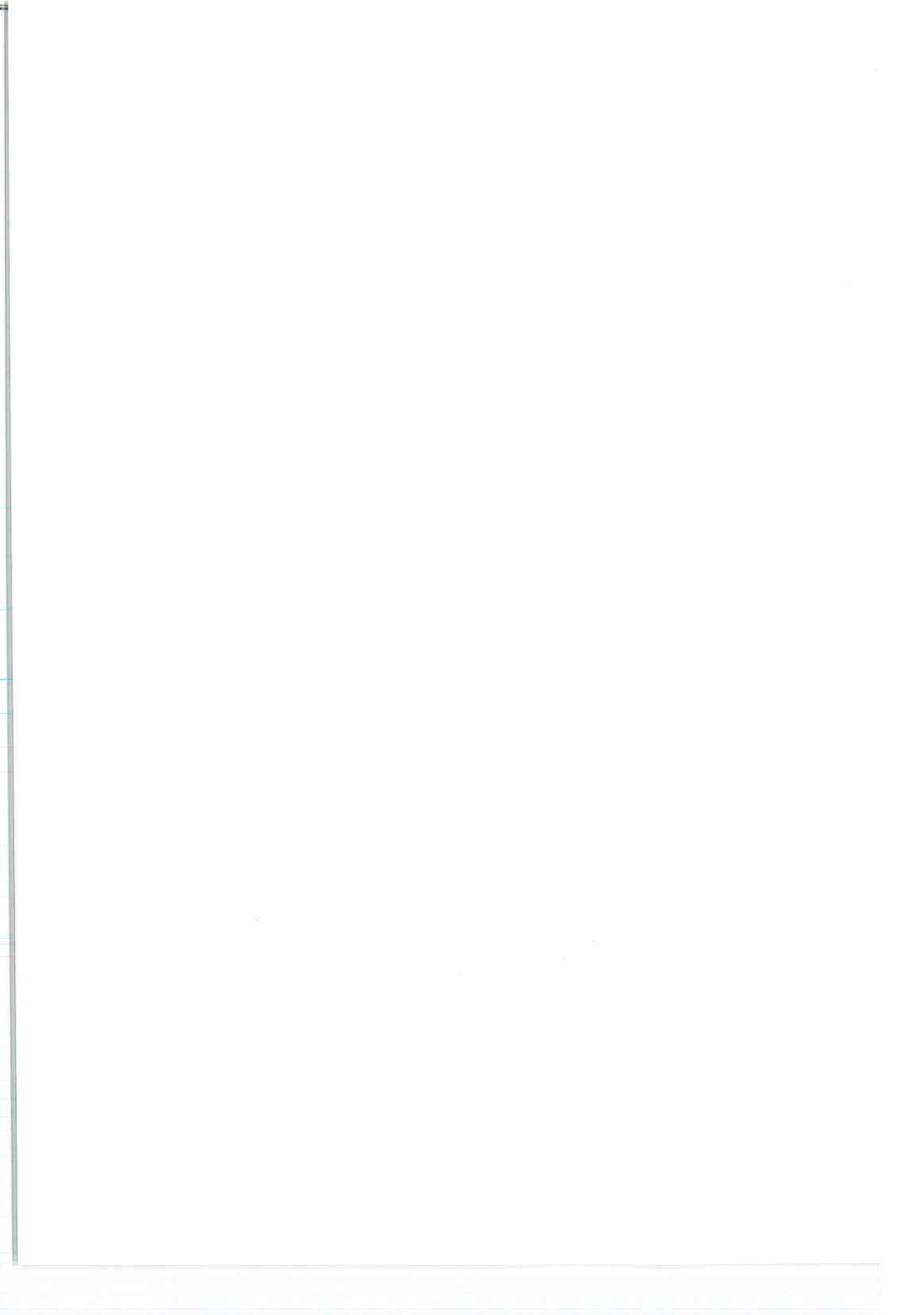
12- Quốc sử quán triều Nguyễn: *Đại Nam nhất thống chí* - Quyển XVIII.

13- Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	7
Mở đầu - QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG.....	10
I - Quê hương.....	10
II - Con người và truyền thống	18
Chương I. Chi bộ Long Thành, Chi bộ Khu phố (Tiểu khu) Phan Đình Phùng trong thời kì 1954 - 1975	35
I - Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - văn hóa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965).....	35
II - Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và chi viện các chiến trường đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược (1965 - 1975).....	45
Chương II. Chi bộ (Đảng bộ) Tiểu khu (Phường) Phan Đình Phùng trong thời kì 1975 - 1986	77
I - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc (1975 - 1980)	77
II - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân (1981 - 1986)	87
Chương III. Đảng bộ phường Phan Đình Phùng trong thời kì 1986 - 1996	100
I - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thực hiện đường lối của Đảng về đổi mới toàn diện đất nước (1986 - 1990)	100
II - Tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996)	116

Chương IV. Đảng bộ phường Phan Đình Phùng trong thời kì 1996 – 2016	134
I - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 1996 - 2000	134
II - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2000 - 2005	142
III - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2005 - 2010	158
IV - Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2010 - 2016	176
KẾT LUẬN	197
PHỤ LỤC	205
Phụ lục 1. Danh sách cán bộ lão thành cách mạng cư trú trên địa bàn Phường	205
Phụ lục 2. Danh sách cán bộ tiền khởi nghĩa cư trú trên địa bàn Phường	206
Phụ lục 3. Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng	208
Phụ lục 4. Danh sách gia đình được tặng bằng vàng danh dự	211
Phụ lục 5. Số đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng	215
Phụ lục 6. Danh sách Chi ủy, Đảng ủy các thời kì	216
Phụ lục 7. Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy phố, khu phố, tiểu khu phường Phan Đình Phùng các thời kì	233
Phụ lục 8. Một số hình ảnh hoạt động	241
TÀI LIỆU THAM KHẢO	251



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3840023; Fax: 0208 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ

PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG

(1954 - 2016)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Phó Giám đốc - Phụ trách

Chịu trách nhiệm nội dung:

PGS.TS. NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Tổng biên tập

Biên tập: NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG

Thiết kế bìa: NGUYỄN NGỌC DUNG

Trình bày: LÊ THÀNH NGUYỄN

Sửa bản in: ĐÀO THÁI SƠN

Liên kết xuất bản:

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phan Đình Phùng

(Địa chỉ: phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên)

ISBN: 978-604-915-711-0

In 600 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 4563-2018/CXBIPH/02-229/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 167/QĐ-NXBĐHTN. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2018.

